

SÔI ĐỘNG NHÓM BLUECHIP

CSV: Cập nhật ĐHCĐ

**CP dẫn dắt:
VHM, SAB & VRE**

THỊ TRƯỜNG

Top large cap tác động lên VNIndex: VIC
VHM HDB SAB BID

Diễn biến ngành hôm nay: 34 Tăng vs 7
Giảm

Vị thế VNIndex hiện nay: giảm (kể từ đỉnh
gần nhất 10/06)

Diễn biến ngành từ 10/06: 10 Tăng vs 33
Giảm

GIAO DỊCH

Xu hướng VNIndex hiện tại: Sideway. Điểm
hỗ trợ 800 -> kháng cự 870

Xu hướng hiện tại nhóm vốn hóa Tỷ USD: 3
Tăng & 8 Sideway vs 15 Giảm

Khuyến nghị kỹ thuật mới: 1 Mua vs 0 Bán

ĐẦU TƯ

Danh mục PTĐT Rổng Việt: 54 cp, chiếm tỷ
trọng 35.9% vốn hóa toàn thị trường

Top3 kỳ vọng: PVD (+62%), PC1 (+58%) &
MWG (+57%)

Nhóm ngành: Sản phẩm hóa dầu, Nông
dược & Hóa chất khác (xếp hạng 24/85)

Cổ phiếu hôm nay: CSV, Khuyến nghị: Theo
dõi, giá mục tiêu của Rổng Việt: 22 k/cp

Báo cáo chiến lược đầu tư tháng 7

MÙA CÔNG BỐ KẾT QUẢ KINH DOANH



15H THỨ TƯ, NGÀY 08.07.2020
Tại fanpage CTCP Chứng Khoán Rồng Việt

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP.HCM ☎ +84 28 6299 2020 ✉ info@vdsc.com.vn 🌐 www.vdsc.com.vn

KHẢO SÁT Ý KIẾN BẠN ĐỌC

Nhằm nâng cao chất lượng bản tin sáng hàng ngày, chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp về mọi nội dung lẫn hình thức. Xin vui lòng ghi rõ các phần của bản tin mà quý vị muốn góp ý, và ghi ý kiến vào các ô trống dưới đây (thêm/sửa/xóa), rồi gửi về địa chỉ email của Hoàng Thạch Lâm (lan.ht@vdsc.com.vn). Chúng tôi xin chân thành cảm ơn.

Chương	Nội dung	Ý kiến
Tin tức và bình luận	Tin quốc tế. Vietnam vs Global indexes. Tin trong nước. Tin chứng khoán.	
Thị trường	Diễn biến trong phiên. Ngành hot hôm nay. Cổ phiếu tăng - giảm đáng chú ý. Biến động giá HOSE hôm nay. So với tuần trước. Xu hướng gần đây. Trading T+ dễ hay khó?	
Giao dịch	Nhận định chỉ số. Cập nhật xu hướng mới nhất. Vốn hóa tỷ USD. Nhóm tăng - giảm nóng. Top10 tuần qua. Top10 dòng tiền 5 phiên. Khuyến nghị kỹ thuật mới (trong T3). Theo dõi khuyến nghị (ngoài T3). Chứng quyền.	
Đầu tư	Danh mục cổ phiếu đáng chú ý. Danh mục đầu tư (giá mục tiêu và kỳ vọng, dự phóng doanh thu và LNST, dự phóng EPS và P/E forward). Nhóm ngành hôm nay. Cổ phiếu hôm nay. Cổ phiếu khuyến nghị gần đây.	
Phụ lục	Bảng tổng hợp cổ phiếu (PTKT, PTCB) theo yêu cầu của 1 số phòng môi giới/Chi nhánh	

NỘI DUNG CHÍNH

Dưới đây là một số nội dung QUÝ VỊ có thể quan tâm:

TIN TỨC & BÌNH LUẬN

Một số Tin quốc tế và trong nước nổi bật
Diễn biến 1 số chỉ số chứng khoán và giá hàng hóa thế giới
Tin chứng khoán: HPG VHM GAS NLG GMD...

THỊ TRƯỜNG

Top large cap tác động lên VNIndex: VIC VHM HDB SAB BID
Diễn biến ngành hôm nay: 34 Tăng vs 7 Giảm
Dòng tiền hôm nay (3 sàn): Vào (tăng)

VNIndex +1.6% so với cuối tuần trước
Diễn biến ngành trong tuần: 34 Tăng vs 7 Giảm
Cổ phiếu tốt nhất trong tuần (có thanh khoản): THD NHA PGN BCG APC
Cổ phiếu tệ nhất trong tuần (có thanh khoản): NHP VFS DST SDT DAH

Vị thế VNIndex hiện nay: giảm (kể từ đỉnh gần nhất 10/06)
Diễn biến ngành từ 10/06: 10 Tăng vs 33 Giảm
Cổ phiếu tốt nhất trong kỳ (có thanh khoản): MHC VRG VKC FIT DGW
Cổ phiếu tệ nhất trong kỳ (có thanh khoản): TVC TNI D11 VPG KSD

GIAO DỊCH

Xu hướng VNIndex hiện tại: Sideway
Khoảng cách chỉ số đạt tới ngưỡng kháng cự: 1%
Xu hướng hiện tại nhóm vốn hóa Tỷ USD: 3 Tăng & 8 Sideway vs 15 Giảm
Xu hướng hiện tại của Top10 tuần này: CCL
Xu hướng hiện tại của Top10 'con sóng' gần đây: DGW NVL
Khuyến nghị kỹ thuật mới: 1 Mua vs 0 Bán

ĐẦU TƯ

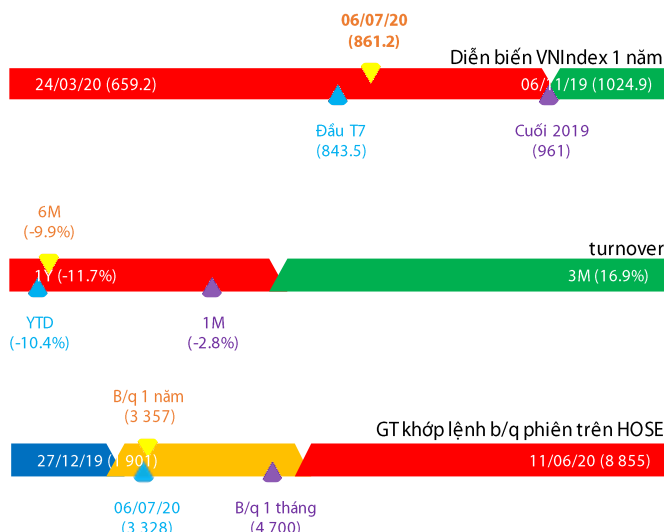
Danh mục PTĐT Rổing Việt: 54 cp
Kỳ vọng tốt nhất: PVD (+62%), PC1 (+58%), MWG (+57%)
Dự phóng tốt nhất về tăng trưởng Doanh thu: DIG PVD PHR
Dự phóng tốt nhất về tăng trưởng lợi nhuận: PHR LHG DPM
Khuyến nghị MUA với P/E 2020F thấp nhất:

Nhóm ngành hôm nay (L4): Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác
Đứng thứ 24/85 ngành về quy mô vốn hóa
Tổng giá trị vốn hóa: 29 523 tỷ đồng
B/q ngành (trọng số vốn hóa) ->: P/E trail 12.1, P/B 1

Cổ phiếu hôm nay: CSV
Ngành: Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác
HOSE (175) - Small cap
Khuyến nghị: Theo dõi, giá mục tiêu của Rổing Việt: 22 k/cp

VNINDEX

861.16 (+1.6%)



UPCOM INDEX

56.48 (+0.39%)

Nếu QUÝ VỊ có bất kỳ yêu cầu ngoài những nội dung trên
Làm ơn gửi đến ngay cho chúng tôi tại
<https://www.facebook.com/vdsc.com.vn/>

TIN TỨC & BÌNH LUẬN ► TIN QUỐC TẾ

07/07/2020 6:31 AM

Stock indexes		Daily	Weekly	Monthly
Dow Jones	26,327	1.93%	2.85%	-4.52%
S&P 500	3,190	1.95%	4.48%	-1.31%
FTSE 100	6,286	2.09%	0.97%	-2.88%
NIKKEI 225	22,689	1.88%	3.10%	-2.11%
SHANGHAI	3,333	5.71%	12.54%	13.45%
KOSPI	2,188	1.65%	4.51%	0.17%
Hang Seng	26,339	3.81%	8.39%	6.31%

Commodities		Daily	Weekly	Monthly
WTI	40.7	0.97%	2.52%	6.57%
Brent	43.2	0.82%	3.43%	5.84%
Natural gas	1.8	7.38%	7.63%	1.88%
Gold	1,786.1	0.61%	0.73%	5.16%
Milk	23.1	0.74%	10.51%	14.90%
Coffee	96.0	-6.16%	-2.74%	-2.98%
Sugar	12.0	-2.37%	2.05%	0.08%
Rubber	142.0		1.00%	3.95%
Copper	2.8	1.90%	3.74%	7.80%
Steel	3,670.0	-0.49%	-0.27%	-1.05%
Coal	54.3	-0.06%	-0.48%	-3.40%
Lead	1,766.0	-0.04%	-0.62%	2.44%
Zinc	2,044.5	0.15%	-0.27%	1.14%



Quan chức Mỹ: Ông Trump đang chuẩn bị các sắc lệnh về Trung Quốc và sản xuất.

Tổng thống Mỹ Donald Trump đang chuẩn bị đưa ra hàng loạt sắc lệnh điều hành về hàng loạt vấn đề như Trung Quốc, sản xuất, nhập cư, và giá thuốc kê đơn. Chánh văn phòng Nhà Trắng Mark Meadows cho biết vào ngày 06/07. "Chúng tôi sắp có nhiều sắc lệnh điều hành", ông Meadows nói với Fox. "Chúng tôi đang xem xét về cách đối phó với Trung Quốc, cách mang sản xuất từ nước ngoài trở về để đảm bảo người lao động Mỹ được hỗ trợ. Chúng tôi cũng xem xét tới hàng loạt vấn đề có liên quan tới nhập cư và giá thuốc kê đơn". Ông Meadows không đề cập cụ thể đến thời điểm tung ra sắc lệnh hoặc đưa ra thêm chi tiết về phạm vi tác động. Trao đổi với các phóng viên tại Nhà Trắng, ông Meadows phát tín hiệu rằng các biện pháp ưu đãi sản xuất là ưu tiên của ông Trump trong các cuộc đàm phán về gói hỗ trợ kế tiếp – dự kiến được đưa lên Quốc hội Mỹ sau đó trong tháng này. [Xem thêm](#)

Khu vực APEC sẽ suy thoái 3,7% trong năm 2020.

APEC cho biết, dự báo mới này đồng nhất với những điều chỉnh của Quỹ Tiền tệ Quốc tế trong Triển vọng kinh tế thế giới. Tăng trưởng toàn cầu được dự đoán sẽ suy giảm 4,9%, so với mức giảm 3% ước tính trước đó. "Đại dịch kéo dài đã gây ra những tác động tồi tệ hơn dự đoán đối với nền kinh tế toàn cầu. Một số nền kinh tế gần đây đã báo cáo một đợt lây lan thứ hai. Báo cáo cập nhật của APEC dự kiến kinh tế khu vực sẽ phục hồi 5,7% vào năm 2021. Dự báo này cũng bị quan hơn so với ước tính trước đó là 6,3%. Quá trình phục hồi kinh tế sẽ phụ thuộc vào khả năng ngăn chặn đại dịch trong nửa cuối năm nay. [Xem thêm](#)



Nhật Bản triển khai thử nghiệm tiền yên điện tử. Theo kênh RT, BoJ muốn số hóa đồng tiền nước mình để theo kịp TQ – quốc gia trước đó cũng đã bắt đầu thử nghiệm nhân dân tệ điện tử. Tháng 5 vừa qua, Trung Quốc thông báo bắt đầu triển khai đồng tiền điện tử với quy mô nhỏ tại 4 thành phố: Bắc Kinh, Thâm Quyển, Thành Đô và Tô Châu. Nhật Bản là một trong những quốc gia mà phần lớn người dân vẫn giữ thói quen dùng tiền mặt. So sánh số liệu năm ngoái, trong khi tỷ lệ thanh toán không tiền mặt trong tiêu dùng tại Hàn Quốc là 98% thì con số này ở Nhật Bản khiêm tốn ở mức 18%. Ở Trung Quốc và Anh, tỷ lệ này lần lượt là 60% và 55%. [Xem thêm](#)

Thị trường lao động châu Á đối mặt nguy cơ biến động mạnh. Giữa lúc đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, tỷ lệ thất nghiệp được ghi nhận tại các quốc gia châu Á nhìn chung không phải là vấn đề đáng báo động. Tuy nhiên, giới chuyên gia cảnh báo nếu xảy ra làn sóng lây nhiễm COVID-19 thứ hai trong khu vực hoặc nếu xuất khẩu giảm mạnh hơn nữa do khó khăn tại các nền kinh tế phương Tây, số lượng lớn người lao động tại châu Á sẽ có nguy cơ mất việc. Trong tháng 5/2020, tỷ lệ thất nghiệp của Khu hành chính đặc biệt Hong Kong (Trung Quốc) ở mức 5,9%, tăng so với mức 2,8% của cùng kỳ năm ngoái, dù kinh tế của đặc khu này rơi vào suy thoái thậm chí trước cả khi xảy ra đại dịch COVID-19. [Xem thêm](#)



'Im hơi lặng tiếng' trong một thời gian dài, Warren Buffett cuối cùng cũng chi gần 10 tỷ USD để thực hiện một thương vụ đầu tư. Theo CNBC, Berkshire Hathaway đã chi 4 tỷ USD để mua số tài sản lưu trữ và lưu hành của Dominion Energy. Bao gồm cả khoản nợ được đảm nhận, thương vụ này có tổng giá trị gần 10 tỷ USD. Đây là thương vụ đầu tư lớn nhất của Berkshire kể từ khi đại dịch Covid-19 bùng phát và khiến thị trường lao dốc vào tháng 3. Đối với Dominion, động thái này là một trong một loạt những hoạt động được công ty này đang thực hiện để chuyển sang một công ty chuyên doanh tiện ích, tập trung vào sản xuất năng lượng sạch từ gió, mặt trời và khí tự nhiên. [Xem thêm](#)

TIN TỨC & BÌNH LUẬN ► VIETNAM VS GLOBAL INDEXES

Số lượng chỉ số: 23

tradingeconomics.com/stocks

Jul.07 2020

06:31 am

Daily (+19 vs -3)

Weekly (+22 vs -0)

U.S		U.S
Dow Jones	+1.93% +2.85%	Dow Jones
S&P 500	+1.95% +4.48%	S&P 500
NASDAQ 100	+3.35% +7.28%	NASDAQ 100
S&P MidCap 400	+1.03% +2.12%	S&P MidCap 400
NYSE Composite		NYSE Composite
Europe		Europe
FTSE 100	+0.97% +2.09%	FTSE 100
DAX	+1.64% +4.1%	DAX
CAC 40	+1.49% +2.75%	CAC 40
Euronext 100	+1.53% +3.33%	Euronext 100
Euro Stoxx 50	+1.45% +3.58%	Euro Stoxx 50
Asia		Asia
NIKKEI 225	+1.88% +3.1%	NIKKEI 225
SHANGHAI	+5.71% +12.54%	SHANGHAI
SENSEX	+1.29% +4.36%	SENSEX
KOSPI	+1.65% +4.51%	KOSPI
TAIEX	+1.74% +4.97%	TAIEX
SET 50	-0.41% +3.4%	SET 50
FKLCI	+1.56% +5.52%	FKLCI
Hang Seng	+3.81% +8.39%	Hang Seng
PSEi	-0.69% +3.66%	PSEi
HNX	+1.36% +2.49%	HNX
VN	+1.6% +3.83%	VN
Australia		Australia
ASX 50	-0.82% +3.14%	ASX 50
NZX 50	+1.64% +3.59%	NZX 50

TIN TỨC & BÌNH LUẬN ► TIN TRONG NƯỚC



Bộ Giao thông yêu cầu các hãng hàng không chưa đón khách quốc tế. Bộ Giao thông vận tải vừa có văn bản yêu cầu Cục Hàng không Việt Nam thông báo đến hãng hàng không về việc chưa mở cửa cho khách du lịch quốc tế nhập cảnh Việt Nam. Đồng thời, ngành hàng không phải tăng tần suất chuyến bay có thu phí để đưa người Việt Nam ở nước ngoài về nước và nhà đầu tư, doanh nhân, nhà ngoại giao, chuyên gia, công nhân lành nghề... nhập cảnh Việt Nam. Bộ Giao thông lưu ý phải thực hiện nghiêm biện pháp phòng, chống dịch trong việc đưa công dân Việt Nam ở nước ngoài về nước. Các thủ tục, hồ sơ đăng ký và hình thức cách ly phải linh hoạt nhưng vẫn đảm bảo an toàn khi nhập cảnh. Yêu cầu này được đưa ra trong bối cảnh Việt Nam đã kiểm soát được dịch Covid-19 nhưng khu vực và thế giới vẫn còn những diễn biến phức tạp. Vì vậy, Bộ Giao thông lưu ý không vì nóng nóng phát triển kinh tế, xã hội mà mở cửa ồ ạt, lơ là công tác phòng, chống dịch và để xảy ra làn sóng dịch Covid-19 lần thứ 2. [Xem thêm](#)

Xuất khẩu cao su nửa đầu năm 2020 giảm mạnh. Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) cho hay, 6 tháng đầu năm 2020, xuất khẩu cao su ước đạt 456 nghìn tấn, trị giá 606 triệu USD, giảm 25,7% về lượng và giảm 27,9% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019. Cụ thể, theo ước tính, xuất khẩu cao su của Việt Nam trong tháng 6/2020 tăng 46,9% về lượng và tăng 44,5% về trị giá so với tháng 5/2020; so với tháng 6/2019 giảm 9,8% về lượng và giảm 25% về trị giá, giá xuất khẩu bình quân giảm 16,9% so với cùng kỳ năm 2019 xuống còn 1.182 USD/tấn. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020, xuất khẩu cao su ước đạt 456 nghìn tấn, trị giá 606 triệu USD, giảm 25,7% về lượng và giảm 27,9% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019, giá xuất khẩu bình quân giảm 2,9% so với cùng kỳ năm 2019 xuống mức 1.330 USD/tấn. [Xem thêm](#)



Làn sóng hạ lãi suất cho vay mới. Từ 1/7 cả 4 ngân hàng BIDV, Viettinbank, Agribank & Vietcombank không chỉ hạ lãi suất huy động mà còn giảm cả lãi suất huy động đối với tất cả các kỳ hạn, mức giảm từ 0,1 - 0,5%/năm. Không chỉ có vậy, các ngân hàng thương mại cổ phần lớn nhỏ trong hệ thống, kể cả những nhà băng có "truyền thống" lãi suất cao cũng điều chỉnh giảm lãi suất huy động từ đầu tháng 7, mức giảm áp dụng với cả VND lẫn ngoại tệ (ngoại trừ USD đang có lãi suất 0%). Theo đại diện các ngân hàng, việc điều chỉnh lãi suất huy động là để giảm chi phí đầu vào và có thêm cơ hội giảm lãi suất cho vay hỗ trợ nền kinh tế. Bởi vậy rất có thể thời gian tới sẽ có thêm làn sóng cắt giảm lãi suất cho vay trên diện rộng của hệ thống ngân hàng. [Xem thêm](#)

Giá trị xuất khẩu gạo 6 tháng tăng gần 18% so với cùng kỳ năm ngoái. Theo Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, khối lượng gạo xuất khẩu tháng 6 đạt 409.000 tấn với giá trị đạt 207 triệu USD, đưa tổng khối lượng và giá trị xuất khẩu gạo 6 tháng đầu năm 2020 đạt gần 3,5 triệu tấn với 1,71 tỷ USD, tăng 4,4% về khối lượng và tăng 17,9% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019. Tính trong 5 tháng đầu năm, Philippines đứng vị trí thứ nhất về thị trường xuất khẩu gạo của VN với 40% thị phần với mức tăng 23% về khối lượng và tăng trên 42% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019. [Xem thêm](#)



Dự kiến quý III/2021 khởi công nhà ga T3 sân bay Tân Sơn Nhất. Theo thông tin từ Bộ Giao thông vận tải (GTVT), các đơn vị liên quan đang tích cực chuẩn bị để khởi công dự án Đầu tư xây dựng nhà ga hành khách T3 sân bay Tân Sơn Nhất trong quý III/2021. Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV) đang thành lập ban quản lý dự án để tổ chức triển khai lập, thẩm định. Đồng thời phối hợp chặt chẽ với UBND TP HCM để triển khai các thủ tục nhận bàn giao đất từ Bộ Quốc phòng. Theo kế hoạch, bước chuẩn bị đầu tư sẽ kéo dài trong thời gian 12 tháng, sau đó ACV sẽ triển khai bước đầu tư xây dựng và hoàn tất sau 24 tháng, 1 tháng tiếp theo sẽ cho công tác xin cấp phép hoạt động. ACV cam kết sẽ nỗ lực tối đa để triển khai, hoàn thành dự án trong 37 tháng theo đúng tiến độ. [Xem thêm](#)

VinSmart tuyên bố phát triển thành công mẫu điện thoại 5G. Công ty cổ phần Nghiên cứu và Sản xuất VinSmart công bố phát triển thành công mẫu điện thoại thông minh Vsmart Aris 5G. Với sự kiện này, VinSmart là công ty Việt đầu tiên sản xuất thành công thiết bị đầu cuối hỗ trợ công nghệ 5G. Vsmart Aris 5G là kết quả của quá trình hợp tác giữa Qualcomm và VinSmart. Sản phẩm thuộc phân khúc cận cao cấp, sử dụng khung kim loại nguyên khối, hỗ trợ mạng 5G Sub 6 GHz, tích hợp chip bảo mật lượng tử. Theo nhà sản xuất, Vsmart Aris 5G là sản phẩm đầu tiên trên thế giới sử dụng nền tảng thiết kế dạng module, cho phép thiết kế phần cứng linh hoạt, rút ngắn thời gian phát triển sản phẩm, hỗ trợ hầu hết các dải tần số sử dụng tại các thị trường trên thế giới. [Xem thêm](#)



TIN TỨC & BÌNH LUẬN ▶ TIN CHỨNG KHOÁN

HPG

HOSE

Tỷ USD

27.60

EPS (ttm): 2.89

1N: +0.4%

P/E: 9.53

1Thg: +2%

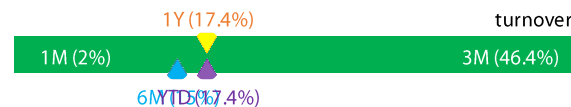
BV: 18.07

YTD: +17.4%

P/B: 1.53

F.Room: 355.9 mil.shs

Sản lượng thép xây dựng Hòa Phát 6 tháng đạt 1,5 triệu tấn, thực hiện 42% kế hoạch năm. Theo thông tin từ Tập đoàn Hòa Phát, sản lượng bán hàng thép xây dựng các loại đạt hơn 252.000 tấn trong tháng 6, tăng 35,6% YoY. Trong đó, xuất khẩu thép xây dựng thành phẩm đạt 39.508 tấn, tăng 2,6 lần so với cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng, Hòa Phát đã cung cấp ra thị trường trong và ngoài nước 1,51 triệu tấn thép xây dựng, tăng 12,4% so với cùng kỳ năm ngoái. Riêng khu vực miền Nam sản lượng thép tăng gần gấp 2 lần với 357.000 tấn. Xuất khẩu thép xây dựng thành phẩm 6 tháng đạt gần 203.000 tấn, tăng hơn 67,3% so với cùng kỳ 2019. Các thị trường xuất khẩu thép thành phẩm gồm Nhật Bản, Úc, Canada, Thái Lan, Campuchia, Malaysia,... [Xem thêm](#)



Nhóm ngành: Thép và sản phẩm thép (43 cp), HPG xếp hạng 1 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: **HPG** HSG TVN TIS POM VIS NKG SHI SMC DTL TMG

Khuyến nghị gần đây:

RongViet | 03/07 | Xu hướng: Tăng

RongViet | 18/06 | ĐT: Nắm giữ | MT: 27.3 (-1.1%)

VHM

HOSE

Tỷ USD

80.80

EPS (ttm): 7.69

1N: +3.9%

P/E: 10.51

1Thg: +4.5%

BV: 19.13

YTD: -4.7%

P/B: 4.22

F.Room: 968.2 mil.shs

Vinhomes phát hành xong 12.000 tỷ đồng trái phiếu. Theo thông tin từ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Vinhomes đã phát hành xong 12.000 tỷ đồng trái phiếu, chia thành 2 khoản 6.530 tỷ đồng và 5.470 tỷ đồng với 2 mức kỳ hạn lần lượt là 18 tháng và 36 tháng. Tất cả đều là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của công ty. Lãi suất cho 4 kỳ đầu tiên có các mức khác nhau 9%/năm, 9,5%/năm và 10%/năm, các kỳ tiếp theo là tổng của tối đa 3,25%/năm và trung bình cộng của các mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm áp dụng cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 12 tháng bằng VND do BIDV, VietinBank, Vietcombank và Techcombank công bố vào ngày xác định lãi suất. [Xem thêm](#)



Nhóm ngành: Bất động sản (120 cp), VHM xếp hạng 2 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: VIC **VHM** NVL VRE BCM KDH PDR HPX VPI KBC NLG

Khuyến nghị gần đây:

RongViet | 02/07 | Xu hướng: Sideway

GAS

HOSE

Tỷ USD

72.40

EPS (ttm): 5.87

1N: +3%

P/E: 12.32

1Thg: -6%

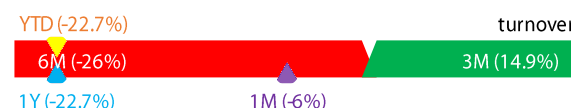
BV: 26.57

YTD: -22.7%

P/B: 2.72

F.Room: 874.5 mil.shs

GAS ước lãi sau thuế 3,930 tỷ đồng sau 6 tháng. Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP ước tính tổng doanh thu 6 tháng đầu năm 2020 đạt 33,438 tỷ đồng; lãi sau thuế ước đạt 3,930 tỷ đồng. Sau 6 tháng đầu năm, tổng sản lượng khí sản xuất và cung cấp đạt khoảng 4.6 tỷ m3 (104% kế hoạch); sản xuất và cung cấp khoảng 31 ngàn tấn condensate (110% kế hoạch); sản xuất và kinh doanh khoảng 923 ngàn tấn LPG (142% kế hoạch). Qua đó, tổng doanh thu ước đạt 33,438 tỷ đồng, bằng 106% kế hoạch; lãi sau thuế ước đạt 3,930 tỷ đồng, bằng 120% kế hoạch. So với cùng kỳ năm trước, lãi sau thuế ước tính giảm gần 36%. So với kế hoạch cả năm đã đề ra, GAS đã thực hiện 51% về doanh thu và 59% về lợi nhuận sau thuế. [Xem thêm](#)



Nhóm ngành: Phân phối xăng dầu & khí đốt (28 cp), GAS xếp hạng 1 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: **GAS** PGD PEG PDT PGC PGS PMG CNG DDG HTC PVG

Khuyến nghị gần đây:

RongViet | 01/07 | Xu hướng: Giảm

TIN TỨC & BÌNH LUẬN ▶ TIN CHỨNG KHOÁN

NLG

HOSE

Mid cap

25.45

EPS (ttm): 3.68

1N: +0.4%

P/E: 6.91

1Thg: +4.9%

BV: 20.68

YTD: -5.6%

P/B: 1.23

F.Room: 3.1 mil.shs

Nam Long ký hợp tác chiến lược với Keppel Land phát triển quỹ đất thương mại tại Waterpoint. CTCP Đầu tư Nam Long đã ký kết thỏa thuận hợp tác chiến lược với Keppel Land Mall Management VN thuộc tập đoàn BĐS hàng đầu châu Á Keppel Land trong việc tư vấn chiến lược phát triển các quỹ đất thương mại tại KĐT Waterpoint, đa dạng hóa hệ sinh thái tiện ích, hướng đến gia tăng giá trị cho dự án. Với sự chứng kiến của hơn 1,000 KH quan tâm đến các sản phẩm thuộc KĐT Waterpoint 355ha. Kinh nghiệm của Keppel Land trong việc xây dựng khai thác vận hành thành công các TTTM lớn như Takashimaya, SaiGon Centre, Estella Place,... [Xem thêm](#)



Nhóm ngành: Bất động sản (120 cp), NLG xếp hạng 11 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: KDH PDR HPX VPI KBC **NLG** DXG IDC SIP ITA DIG

Khuyến nghị gần đây:

RongViet | 29/06 | Xu hướng: Sideway

RongViet | 18/06 | ĐT: Mua | MT: 31.5 (+23.8%)

GMD

HOSE

Mid cap

19.15

EPS (ttm): 1.71

1N: +1.3%

P/E: 11.17

1Thg: -8.2%

BV: 20.19

YTD: -17.8%

P/B: 0.95

F.Room: 0 mil.shs

Gemadept còn nặng gánh với đầu tư tài chính. Việc cảng Gemalink dự kiến đi vào vận hành từ đầu năm 2021 có thể là động thái tích cực cho Công ty cổ phần Gemadept, nhưng Gemalink chưa thể là phép màu vạn năng. Với tiến độ hiện nay, Cảng Gemalink có thể vận hành thử vào T12/2020 và khai thác chính thức từ khoảng Q1/2021, dự kiến đạt tối đa công suất trong vòng 2-3 năm kể từ khi khai thác chính thức. Đến cuối 2021, cảng dự kiến hòa vốn, đạt sản lượng 900.000 TEU, DT 37tr USD và đạt LN gộp dự kiến là 20tr USD khi đạt công suất tối đa. Bức tranh sáng màu được Gemalink vẽ ra khi cảng nước sâu này hoạt động có thể làm đẹp cho tương lai 2 - 3 năm tới của Công ty. Tuy nhiên, GMD còn phải đối mặt nhiều gánh nặng. [Xem thêm](#)



Nhóm ngành: Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng (66 cp), GMD xếp hạng 2 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: ACV **GMD** PHP DL1 SGN AST TMS CDN NCT VSC PDN

Khuyến nghị gần đây:

RongViet | 02/07 | Xu hướng: Giảm

RongViet | 18/06 | ĐT: Tích lũy | MT: 22 (+14.9%)

CII

HOSE

Mid cap

18.50

EPS (ttm): 4.07

1N: +0.3%

P/E: 4.55

1Thg: -3.1%

BV: 22.52

YTD: -17.8%

P/B: 0.82

F.Room: 89.1 mil.shs

CII muốn huy động tối đa 800 tỷ đồng trái phiếu, lãi suất dự kiến 11%/năm. Công ty Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP HCM thông báo phát hành tối đa 800 tỷ đồng trái phiếu để tăng quy mô vốn hoạt động và đầu tư các chương trình, dự án của công ty. Trái phiếu sẽ được phát hành thành 1 hoặc nhiều đợt phù hợp nhu cầu và tình hình thị trường tại thời điểm phát hành. Đây là loại trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền với kỳ hạn 3 năm, lãi suất dự kiến 11%/năm. Ngoài ra, năm nay CII cũng có phương án phát hành trái phiếu kèm chứng quyền cho cổ đông hiện hữu có giá trị 1.194 tỷ đồng, tỷ lệ thực hiện 200:1. Như vậy, với 1.194 tỷ đồng trái phiếu, CII dự kiến phát hành tối đa 46,3 triệu cổ phiếu theo chứng quyền. Phương án này đã được cổ đông thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2020. [Xem thêm](#)



Nhóm ngành: Xây dựng (276 cp), CII xếp hạng 5 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: VCG SNZ CTD DTK **CII** HHV VCP CTR PC1 BOT HBC

Khuyến nghị gần đây:

RongViet | 06/07 | Xu hướng: Giảm

TIN TỨC & BÌNH LUẬN ▶ TIN CHỨNG KHOÁN

SCS

HOSE

Mid cap

125.00

EPS (ttm): 9.02

1N: +2.5%

P/E: 13.86

1Thg: -3.8%

BV: 22.42

YTD: +4.2%

P/B: 5.57

F.Room: 14 mil.shs

Saigon Cargo Service (SCS) trả cổ tức còn lại năm 2019 bằng tiền, tỷ lệ 50%. Ngày 20/7 tới đây, CTCP Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn sẽ chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức còn lại của năm 2019. Trước đó, giữa tháng 11/2019, Saigon Cargo Service đã thực hiện tạm ứng cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền với tỷ lệ 50%. Như vậy, tổng mức chia cổ tức năm 2019 của SCS là 80% bằng tiền mặt. Tại ĐHCĐ thường niên mới đây, Saigon Cargo Service đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020 với tổng sản lượng 190.000 tấn, doanh thu thuần 660 tỷ đồng và LNTT là 450 tỷ đồng, lần lượt bằng 87%, 88,2% và 83,7% thực hiện năm 2019. Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến 36%. [Xem thêm](#)



Nhóm ngành: Hàng không (3 cp), SCS xếp hạng 3 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: VJC HVN SCS

Khuyến nghị gần đây:

RongViet | 18/06 | ĐT: Tích lũy | MT: 125

LCG

HOSE

Small cap

7.29

EPS (ttm): 1.57

1N: +1.3%

P/E: 4.66

1Thg: -8%

BV: 14.53

YTD: -10.2%

P/B: 0.5

F.Room: 18.9 mil.shs

Licogi 16 muốn chuyển nhượng một phần Khu dân cư Long Tân. HĐQT CTCP Licogi16 đã thông qua việc tìm kiếm đối tác hợp tác hoặc một phần dự án Khu dân cư Long Tân gồm khu thương mại, khu chung cư bao gồm các lô C1, 1, C3, N3, 5A1, 5C1. Đáng chú ý, Nghị quyết Licogi 16 còn thông qua hợp đồng và kế hoạch thực hiện Hợp đồng thiết kế, mua sắm, cung cấp vật tư và thiết bị; Thi công xây dựng và lắp đặt nhà máy điện mặt trời nổi lưới công suất 100 MWp, dự án Nhà máy điện mặt trời KN Vạn Ninh giữa Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Điện mặt trời KN Vạn Ninh và Liên doanh CTCP Licogi16 và CTCP Tập đoàn IPC. [Xem thêm](#)



Nhóm ngành: Xây dựng (276 cp), LCG xếp hạng 25 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: SBM SHN CTI LIC S99 LCG BHA BSA C4G THG HUT

Khuyến nghị gần đây:

RongViet | 30/06 | Xu hướng: Sideway

HPI

UPCOM

Small cap

12.50

EPS (ttm): 2.67

1N: -0.4%

P/E: 4.68

1Thg: -17.3%

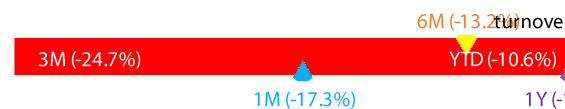
BV: 15.77

YTD: -10.6%

P/B: 0.79

F.Room: 29.4 mil.shs

Giảm gần 1.000 tỷ lợi nhuận sau kiểm toán, KCN Hiệp Phước (HPI) lỗ ròng 787 tỷ năm 2019, âm vốn chủ sở hữu. CTCP Khu Công nghiệp Hiệp Phước vừa công bố BCTC kiểm toán 2019 với mức lỗ nặng nề hơn 787 tỷ đồng, trong khi báo cáo tự lập ghi nhận lãi ròng hơn 180 tỷ. Đây không phải lần đầu HPI công bố KQKD bất ngờ sau kiểm toán, năm 2018 HPI cũng báo LNST chuyển từ mức lãi 89 tỷ sang lỗ 151 tỷ đồng. [Xem thêm](#)



Nhóm ngành: Bất động sản (120 cp), HPI xếp hạng 50 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: TDH SZB TN1 HQC SZL HPI SGR IDV FIR KHA HTN

THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG HÔM QUA (06/07/2020)

Top large cap tác động lên VNIndex: VIC VHM HDB SAB BID
Nhóm vốn hóa tỷ USD: 25 tăng giá & 1 đứng giá vs 3 giảm giá
Cp Bứt phá: CCL PET
Cp tăng Đáng chú ý trong ngày: CTG PET STB VHM
Cp Sale-off: DAH PSH DST

Tổng số cổ phiếu **1650**

số cổ phiếu tăng giá **418**
giảm giá **274**

Diễn biến ngành hôm nay: 34 Tăng vs 7 Giảm

số phiên VNIndex tăng liên tiếp **2**

THỊ TRƯỜNG TRONG TUẦN

VNIndex +1.6% so với cuối tuần trước
CP dẫn dắt: VHM SAB VRE

số phiên Upcom Index tăng liên tiếp **2**

Diễn biến ngành trong tuần: 34 Tăng vs 7 Giảm

Cổ phiếu tốt nhất trong tuần (có thanh khoản): THD NHA PGN BCG APC

Cổ phiếu tệ nhất trong tuần (có thanh khoản): NHP VFS DST SDT DAH

XU HƯỚNG GẦN ĐÂY

Vị thế VNIndex hiện nay: giảm (kể từ đỉnh gần nhất 10/06)

Diễn biến ngành từ 10/06: 10 Tăng vs 33 Giảm

Cổ phiếu tốt nhất trong kỳ (có thanh khoản): MHC VRG VKC FIT DGW

Cổ phiếu tệ nhất trong kỳ (có thanh khoản): TVC TNI D11 VPG KSD

CP dẫn dắt: VHM SAB VRE

DÒNG TIỀN

Dòng tiền hôm nay (3 sàn): Vào (tăng)

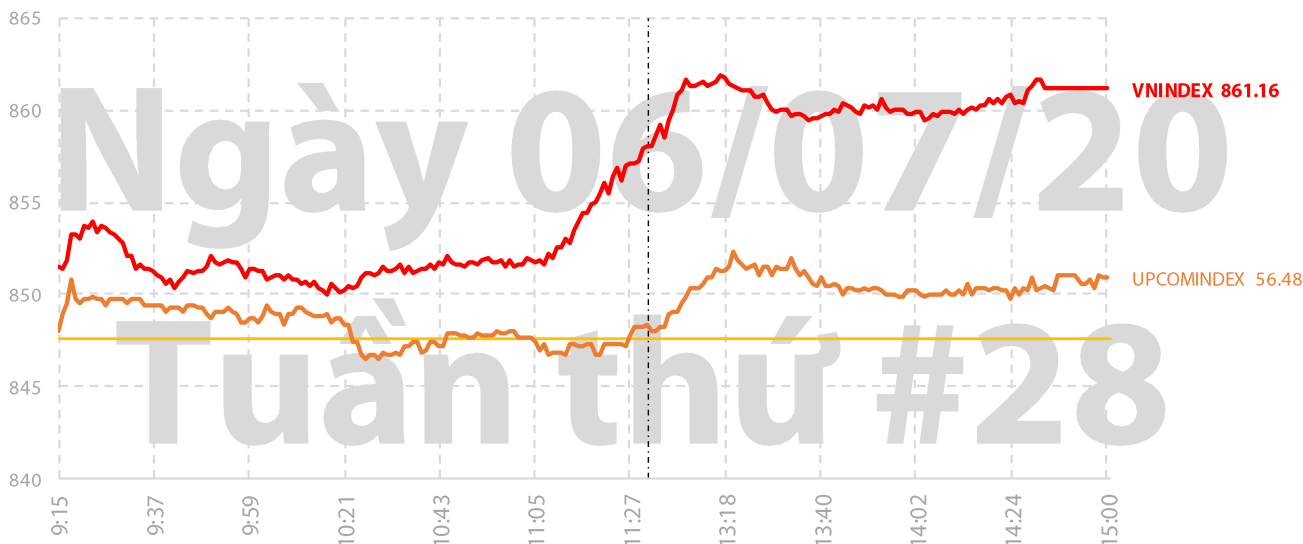
Dòng tiền trên HOSE: Vào (tăng)

Dòng tiền 5 phiên (3 sàn): Vào (Đảo chiều)

Dòng tiền 5 phiên trên HOSE: Vào (Đảo chiều)

Top5 dòng tiền VÀO: HPG VHM VNM CTD TNI

Top5 dòng tiền RA: VCB PSH NVL KBC PVD



THỊ TRƯỜNG ► **VỊ THẾ**

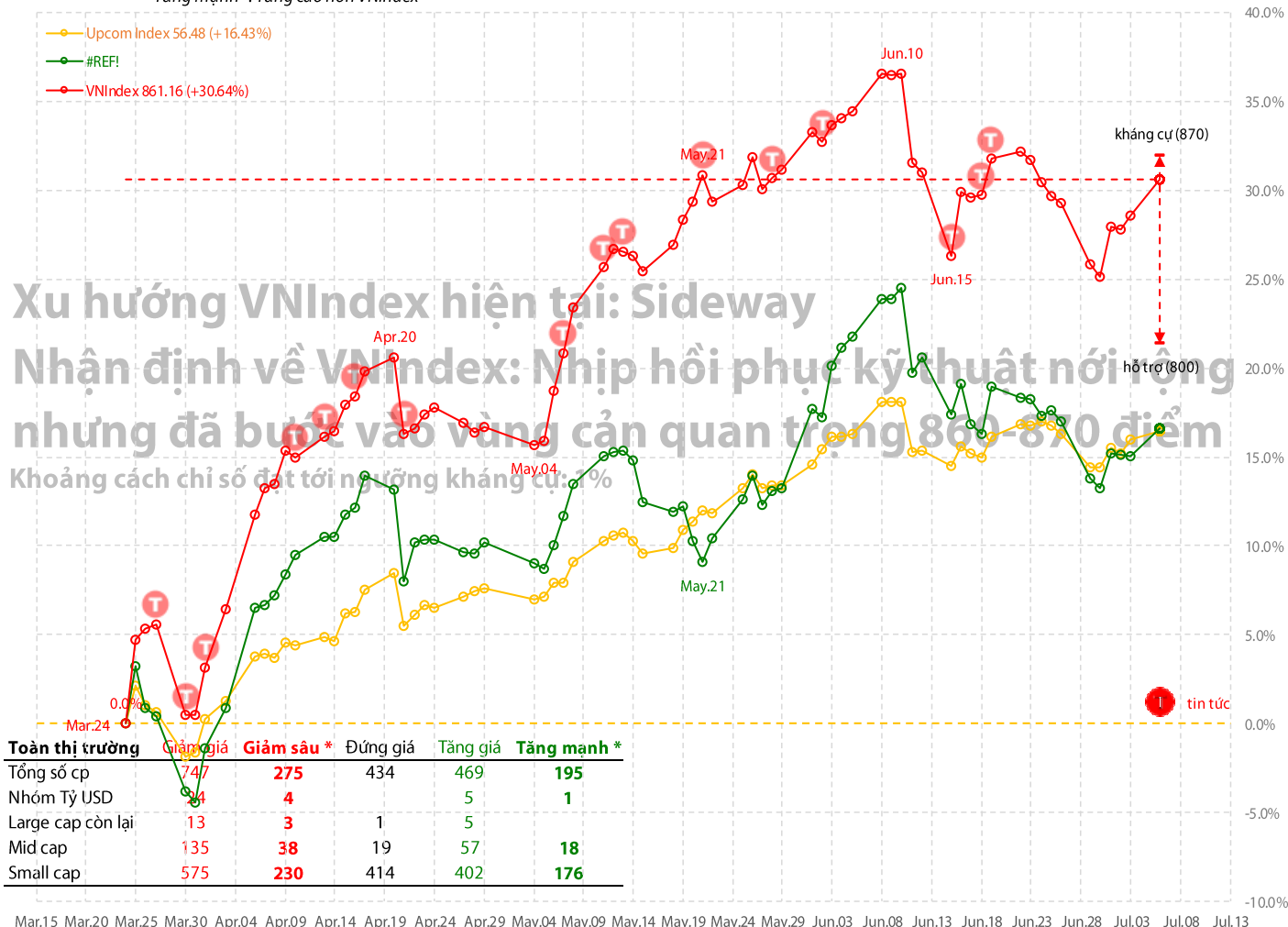
Vị thế của thị trường hiện nay?

HOSE	Giảm giá	Giảm sâu *	Đứng giá	Tăng giá	Tăng mạnh *
Tổng số cp	277	80	9	101	25
Nhóm Tỷ USD	19	3		4	1
Large cap còn lại	7	1		2	
Mid cap	87	23	5	29	6
Small cap	164	53	4	66	18

Giảm sâu *: Giảm mạnh hơn -10%

Tăng mạnh *: Tăng cao hơn VNIndex

VNIndex (từ 10/06)
861.16 (-4.32%)



T Một số tin tức quan trọng trên thị trường thời gian gần đây:

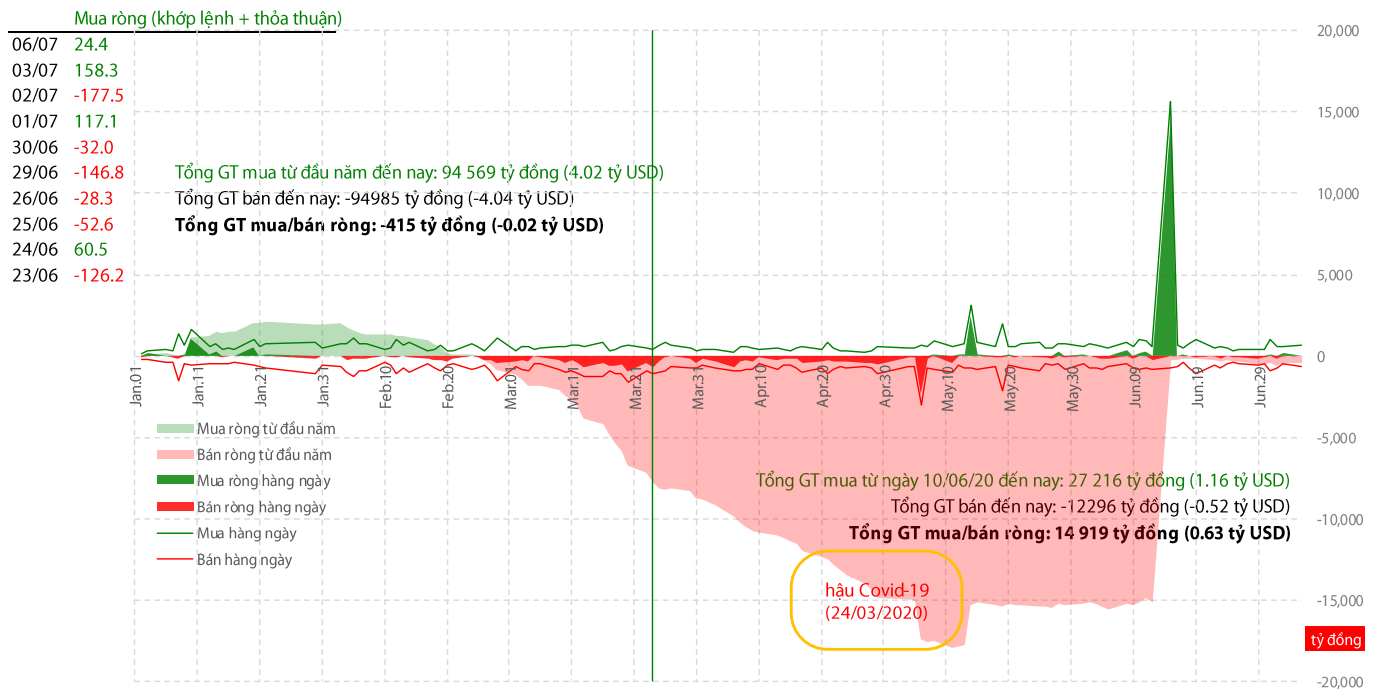
- (19/06) ADB hạ dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam xuống 4.1%.
- (18/06) IMF cảnh báo khủng hoảng kinh tế chưa từng có, chứng khoán châu Á thận trọng.
- (15/06) Xuất hiện ổ dịch mới, Bắc Kinh bị cảnh báo giống như Vũ Hán trong giai đoạn đầu của dịch bệnh.
- (02/06) Ngân hàng tiếp tục giảm lãi suất huy động từ đầu tháng 6.
- (28/05) EU sắp công bố kế hoạch kích thích kinh tế khổng lồ sau đại dịch.
- (21/05) Quốc hội thảo luận, phê chuẩn EVFTA.
- (13/05) Lần thứ hai trong năm, NHNN giảm một loạt lãi suất điều hành.
- (11/05) Thống đốc: Xem xét hạ lãi suất điều hành, nới 'room' tín dụng cho ngân hàng.
- (07/05) Bộ Tài chính muốn nới hạn mức tín dụng cho chứng khoán, lùi hạn hợp ĐHCĐ.
- (21/04) Sụt giá lịch sử, dầu xuống dưới 11 USD/thùng khi sức chứa ngày càng cạn kiệt.

(thu thập từ nhiều nguồn, có thể không hoàn toàn chính xác) **Một số sự kiện sắp tới**

- Đạo hạn HĐTL VN30F2007 (16/07)
- HOSE công bố review danh mục VN30 (20/07)
- FED họp chính sách (30/07)
- Danh mục VN30 review có hiệu lực (03/08)
- MSCI công bố đảo danh mục (13/08)
- Đạo hạn HĐTL VN30F2008 (20/08)
- Danh mục MSCI review có hiệu lực (02/09)
- FTSE công bố đảo danh mục (04/09)
- VNM ETF công bố đảo danh mục (12/09)
- Đạo hạn HĐTL VN30F2009 (17/09)

THỊ TRƯỜNG ► GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Giao dịch Khối ngoại trên HOSE từ đầu năm đến nay?



Giao dịch khớp lệnh của khối ngoại trên HOSE:



THỊ TRƯỜNG ► **NGÀNH HOT HÔM NAY**

Số lượng nhóm ngành HOT hôm nay (phạm vi cả 3 sàn): 0

Tên ngành (số cp tăng giá x mức tăng b/q)

Một số nhóm ngành khác có cổ phiếu tăng tích cực



PET	9.65	+5%
STB	11.55	+5%
PIA	27.00	+8%
PSD	10.20	+5.2%

Một số cp tăng nóng trong các nhóm ngành khác:

Nhóm ngành Hot là nhóm ngành có nhiều cổ phiếu tăng giá với mức tăng bình quân từ +5%/cp

THỊ TRƯỜNG ► CỔ PHIẾU DẪN ĐẦU

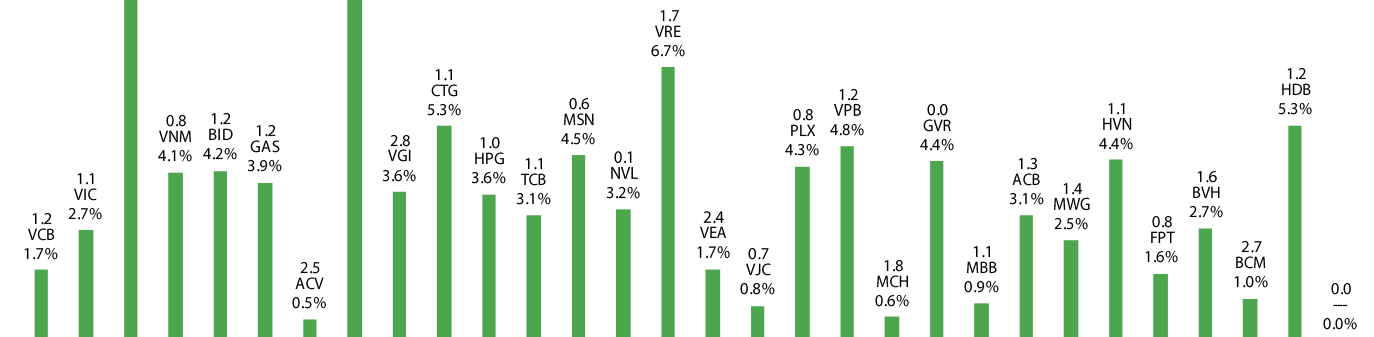
Thị trường đang có cổ phiếu dẫn đầu (leaders) hay tụt hậu (laggards)?

Tổng số cổ phiếu vốn hóa tỷ USD: 29

Đánh giá mức độ đầu cơ theo beta: cao (7 cp có beta >=1.5x)



CP dẫn đầu: VHM SAB VRE

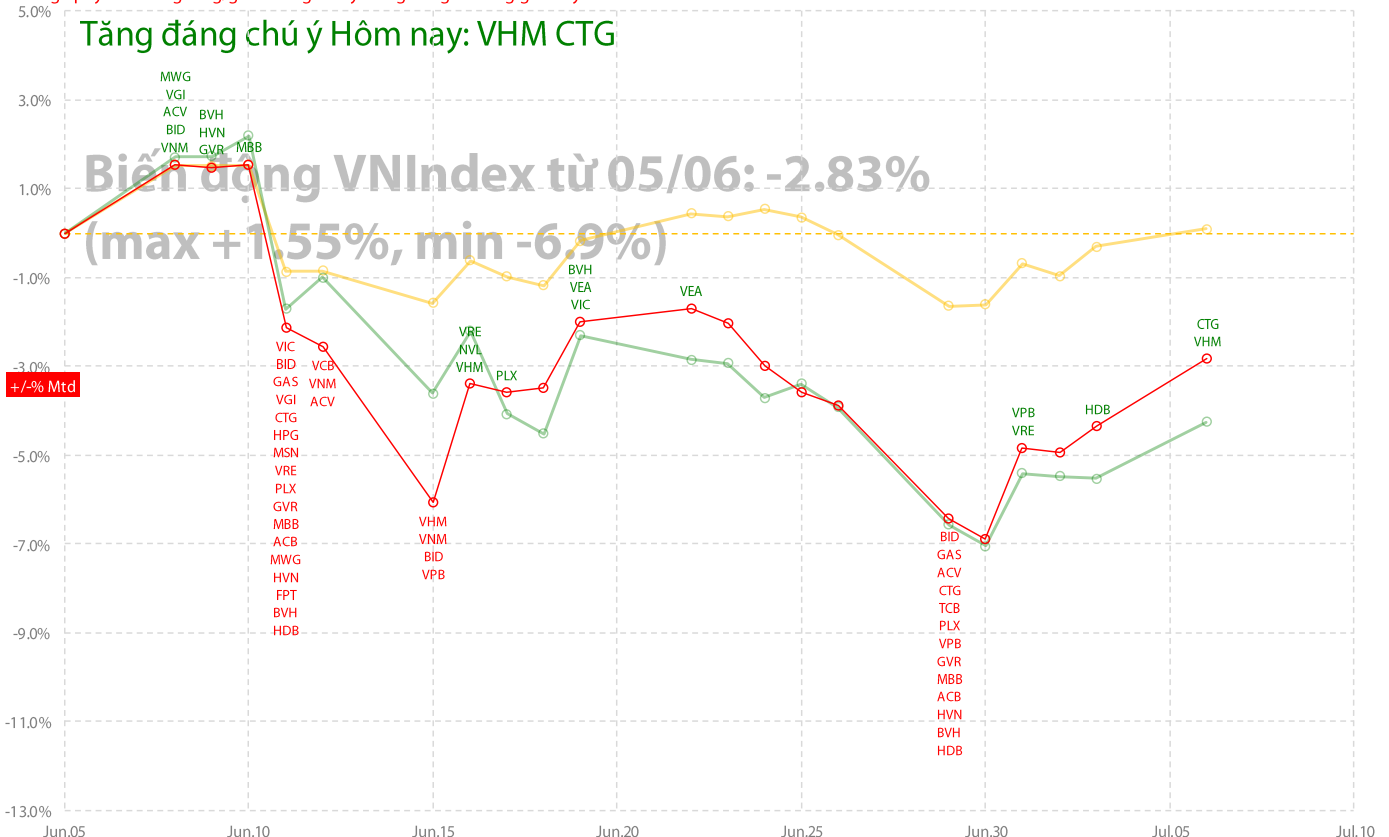


Diễn biến giá cổ phiếu so với 5 ngày trước & beta:

VNIndex +3.83% so với 5 ngày trước

Top beta >=1.5x: VGI BCM ACV

Những cp tỷ USD từng tăng/giảm đáng chú ý trong vòng 1 tháng gần đây:



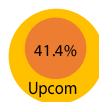
Mức độ ảnh hưởng của nhóm vốn hóa tỷ USD lên chỉ số:

Tổng giá trị vốn hóa: 2 694 232 tỷ

(67.17% toàn thị trường)

Max: VCB 307,837

Min: HDB 25,114



Số lượng cp theo sàn:

HOSE 23

HNX 1

Upcom 5

Số lượng cp theo nhóm ngành (L2)

Ngân hàng 8

Bất động sản 5

Thực phẩm và đồ uống 4

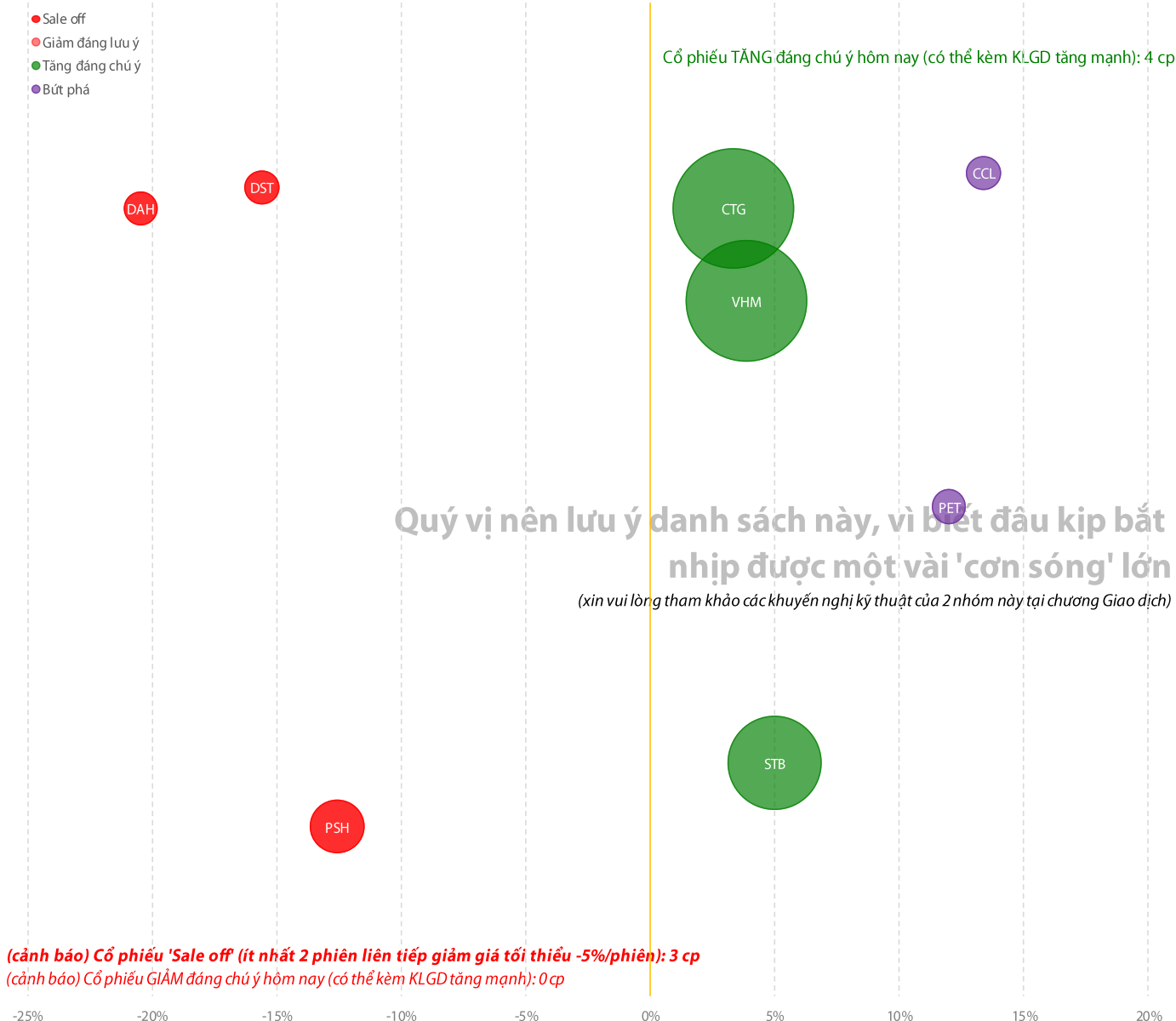
Khác 12

Xem thêm các trang 'Giao dịch > Vốn hóa tỷ USD' để tham khảo thêm 1 số khuyến nghị kỹ thuật

THỊ TRƯỜNG ► CỔ PHIẾU TĂNG GIẢM ĐÁNG CHÚ Ý

Cổ phiếu tăng - giảm đáng chú ý:

(đã loại bớt cổ phiếu có thị giá & thanh khoản quá thấp)



Một số tin tức liên quan đến những cổ phiếu trên trong vòng 30 ngày qua:

Lưu ý: tin tích cực chưa chắc là nguyên nhân khiến cổ phiếu tăng giá (và ngược lại)

(30/06) PET: Petrosetco (PET) chỉ mua được gần 48% cổ phiếu quỹ đăng ký.

(30/06) PSH: PSH công bố kế hoạch triển khai dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái Phong Điền - Cần Thơ.

(29/06) DAH: Thay đổi nhân sự HĐQT và BKS.

(26/06) DST: Cổ đông Nguyễn Hoàng Tú đã mua 403.500 cp, trở thành CĐL từ 22.6.2020.

(25/06) CTG: VietinBank muốn bán 50% vốn của VietinBank Leasing.

(17/06) VHM: Nhóm quỹ gồm KKR, Temasek vừa rót 650 triệu USD mua cổ phần Vinhomes.

(08/06) STB: Hợp ĐHCĐ Sacombank: Ông Dương Công Minh kỳ vọng có thể nói chuyện chia cổ tức vào năm 2023.

THỊ TRƯỜNG ► CỔ PHIẾU SALE-OFF

(cảnh báo) Cổ phiếu 'Sale off' (ít nhất 2 phiên liên tiếp giảm giá tối thiểu -5%/phiên): 3 cp

Giảm nhiều phiên quá sẽ có cơ hội bắt đáy, nhưng...

Hãy lưu ý sớm các mã mới giảm 2 phiên

Quý vị hãy kiểm tra cổ cp nào mình đang sở hữu hay không!

Những cp màu đỏ là do đã được PTKT trong phạm vi 14 ngày gần đây

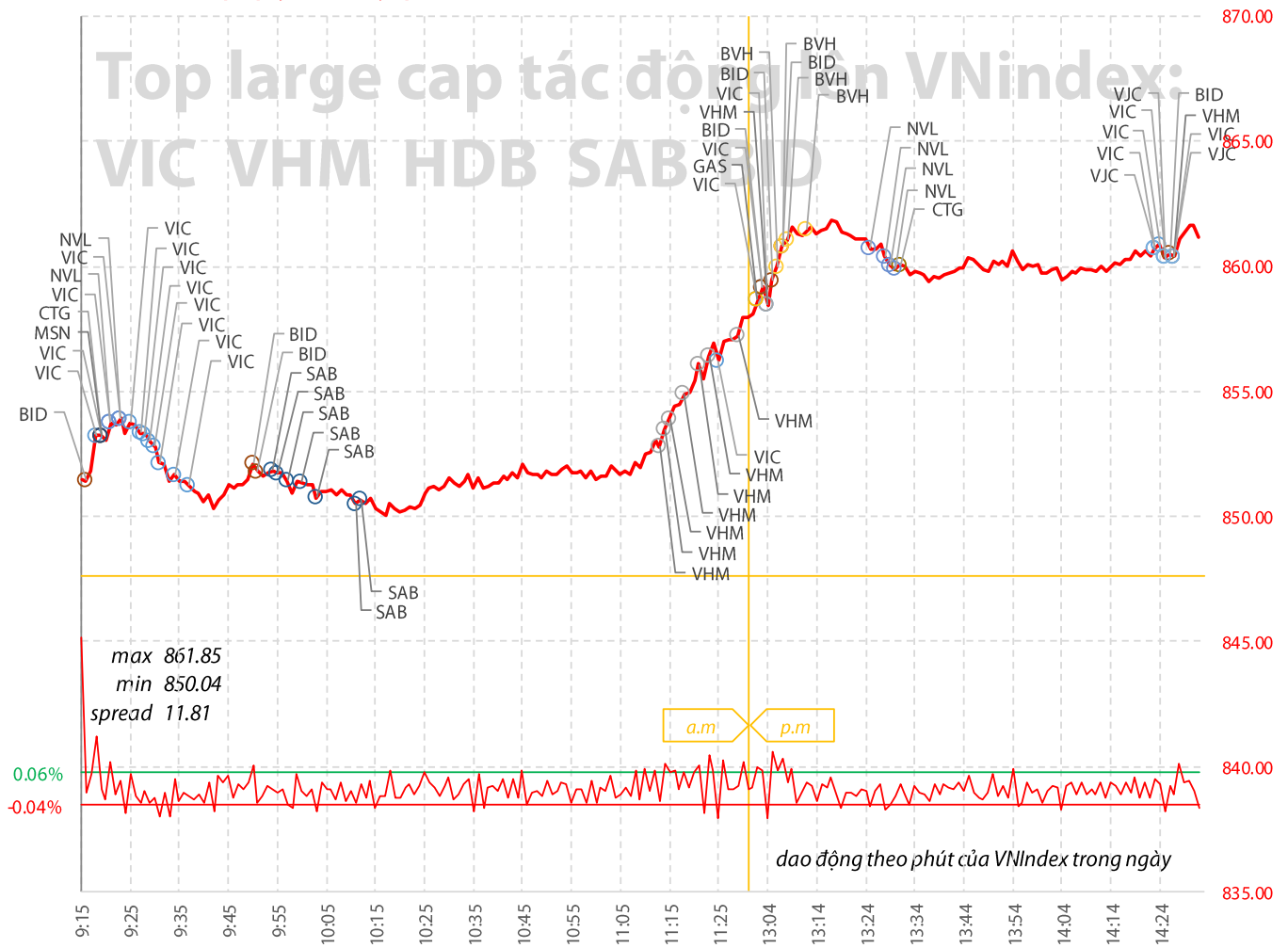
Stt			Nhóm ngành & tỷ lệ margin của cp		GTTT (tỷ đ)	Nhóm vốn hóa	KLGD b/q 1 tháng	Nhóm Thanh khoản	Số phiên giảm giá	Thị giá	Tổng mức Giảm 2-3N
1	DAH	Tập đoàn Khách sạn Đồng Á	Khách sạn	HOSE	535	Small cap	919,191	Trung bình	3	14.60	-20.5%
2	PSH	TMại ĐT Dầu khí Nam Sông Hậu	Phân phối hàng chuyên dụng	HOSE	2,720	Mid cap	1,242,270	Cao	2	20.20	-12.6%
3	DST	Đầu tư Sao Thăng Long	Sách, ấn bản & sản phẩm văn hóa	HNX	180	Small cap	1,301,908	Cao	2	5.10	-15.6%



Hãy thông báo khách hàng nếu họ đang nắm cp này

THỊ TRƯỜNG ▶ DIỄN BIẾN TRONG PHIÊN

Diễn biến VNIndex trong ngày và tác động của các cổ phiếu vốn hóa lớn lên chỉ số



Bảo.NQ Sôi động nhóm Bluechip

Khác với tâm lý thận trọng trong phiên trước, thị trường bật tăng ngay từ đầu phiên giao dịch và kéo dài đến cuối phiên giao dịch, với sự hỗ trợ khá nhiều từ các cổ phiếu vốn hóa lớn. Kết phiên, VN-Index dừng lại ở mức 861.16 điểm, tăng 13.55 điểm (+1.6%). HNX-Index có mức tăng thấp hơn VN-Index và đóng cửa ở mức 113.07 điểm, tăng 1.52 điểm (+1.37%). Mặc dù tình hình giao dịch sôi động và khởi sắc hơn nhưng thanh khoản tăng không nhiều so với phiên trước, với 194.4 triệu cổ phiếu khớp lệnh trên HOSE. Số cổ phiếu tăng chiếm ưu thế trên cả 3 sàn giao dịch.

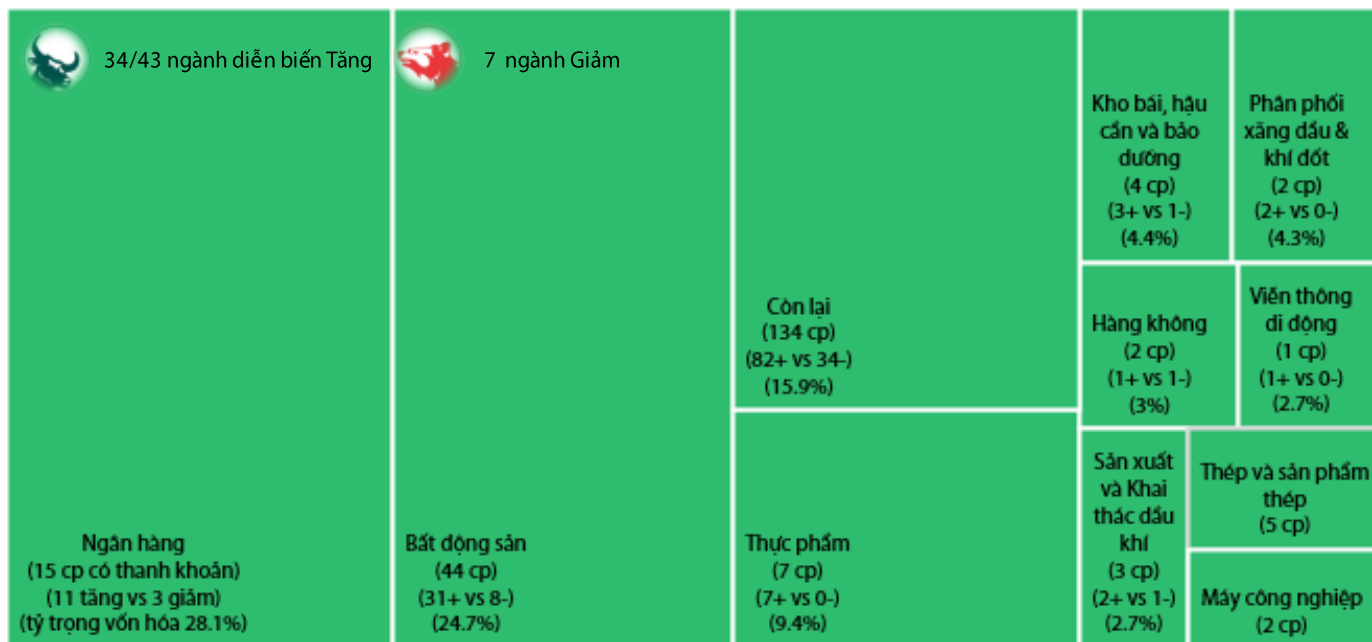
Nhóm VN30 đóng vai trò đáng kể đến nhịp tăng điểm trong phiên hôm nay. VN30-Index có mức tăng cao hơn VN-Index và đạt mức tăng 1.72%. Đồng thời có 25/30 mã tăng giá, trong đó có đến 14 mã tăng trên 2% như STB (+5%), VHM (+3.9%), CTG (+3.4%), POW (+3.3%), VPB (+3.3%) ... Riêng cổ phiếu CTD có sự trái ngược, với động thái chốt lời và kết phiên giảm 2.1%

Nhóm cổ phiếu có vốn hóa nhỏ và vừa tiếp tục có sự phân hóa. Một số cổ phiếu nóng trong thời gian trước vẫn có động thái phân phối và chốt lời, như DAH (-6.7%), JVC (-4.2%), BMP (-3.2%), DGW (-1.4%), HQC (-1.2%) ...

Khối ngoại tiếp tục mua ròng trên HOSE nhưng giá trị giảm khá nhiều so với phiên trước, với giá trị 25 tỷ, tập trung mạnh vào VHM (+153.2 tỷ), theo sau là VNM (+33.6 tỷ), SSI (+10.1 tỷ), FUEVFVND (+9.3 tỷ), PLX (+5.1 tỷ) ... Phía bán ròng có một số cổ phiếu đáng chú ý như VCB (-62.6 tỷ), HPG (-33.5 tỷ), CTG (-12.1 tỷ), VIC (-11.8 tỷ), DHC (-10 tỷ) ...

THỊ TRƯỜNG ▶ BIẾN ĐỘNG GIÁ HÔM NAY

Biến động giá cp theo nhóm ngành trong ngày 06/07 trên Cả 3 sàn



(đã loại bớt cổ phiếu có thị giá & thanh khoản quá thấp)

Một số nhóm ngành khác có diễn biến Tích cực

Hàng May mặc (6 cp: 5 tăng vs 1 giảm)
Khách sạn (2 cp: 1+ vs 1-)
Khai khoáng (1 cp: 1+ vs 0-)
Khai thác Than (1 cp: 1+ vs 0-)
Môi giới chứng khoán (13 cp: 7+ vs 3-)
Nhựa, cao su & sợi (7 cp: 5+ vs 1-)
Nước (2 cp: 1+ vs 1-)
Nuôi trồng nông & hải sản (13 cp: 10+ vs 3-)

Một số nhóm ngành khác có diễn biến Tiêu cực

Dịch vụ vận tải (1 cp: 0 tăng vs 1 giảm)
Đồ gia dụng một lần (1 cp: 0+ vs 1-)
Phân phối thực phẩm (1 cp: 0+ vs 1-)
Quản lý tài sản (1 cp: 0+ vs 1-)
Sách, ấn bản & sản phẩm văn hóa (1 cp: 0+ vs 1-)
Tài chính đặc biệt (4 cp: 1+ vs 2-)
Thiết bị viễn thông (1 cp: 0+ vs 1-)

Top10 Cả 3 sàn tăng giảm giá trong ngày theo nhóm vốn hóa:

Nhóm Tỷ USD			tổng cộng 22 tăng vs 3 giảm		
VHM	80.80	3.9%	VJC	107.70	-0.3%
CTG	23.05	3.4%	ACV	58.98	-0.2%
VPB	22.00	3.3%	VCB	82.90	-0.1%
GAS	72.40	3.0%			
NVL	64.20	2.9%			
ACB	23.60	2.6%			
BID	40.10	2.6%			
TCB	20.25	2.3%			
VRE	27.10	2.3%			
MWG	83.50	2.2%			

Large cap còn lại			8 tăng vs 3 giảm		
STB	11.55	5.0%	VCG	26.70	-2.6%
POW	9.99	3.3%	VIB	17.64	-0.4%
PNJ	59.50	1.5%	EIB	17.80	-0.3%
TPB	20.90	1.5%			
SHB	12.90	0.8%			
KDH	24.15	0.6%			
HNG	15.45	0.3%			
BSR	7.00	0.3%			

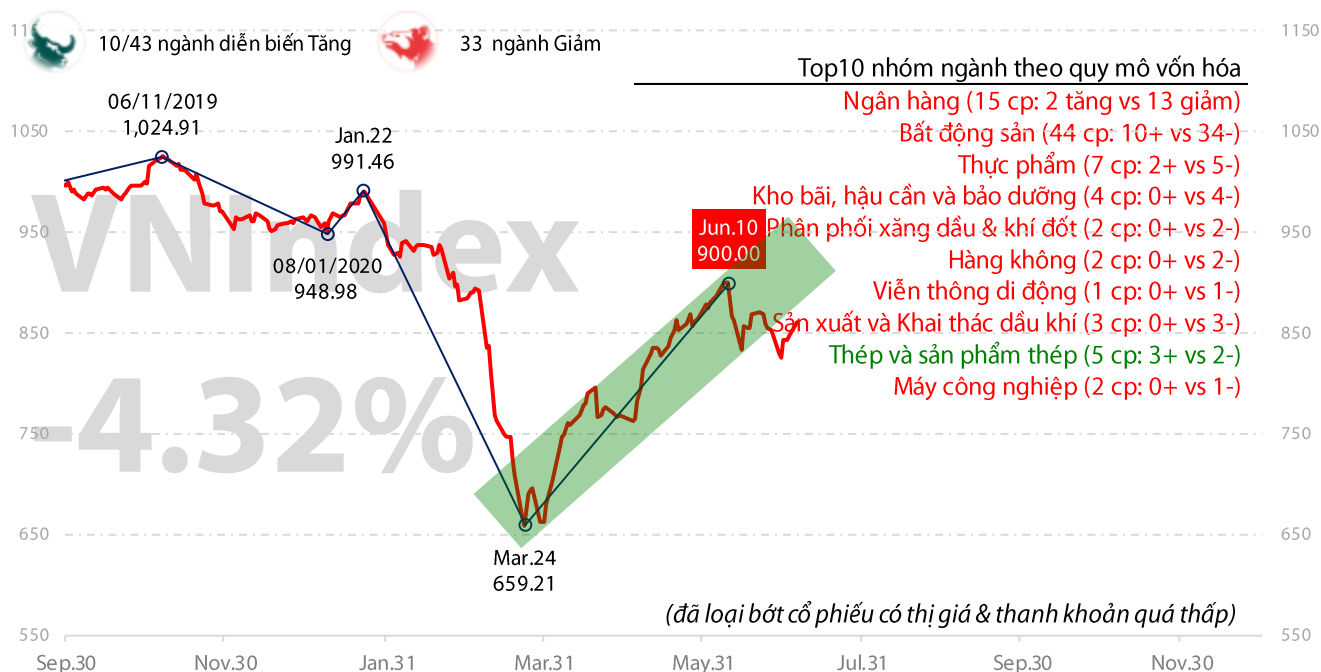
Những cp nền màu là do đã được PTKT trong phạm vi 14 ngày gần đây

Mid cap			63 tăng vs 25 giảm		
SEA	25.35	5.3%	PSH	20.20	-6.3%
KSB	23.70	3.9%	VLC	25.74	-5.9%
FRT	24.25	3.4%	BMP	54.20	-3.2%
AST	51.90	3.4%	DHC	36.20	-2.2%
LPB	8.46	3.1%	CTD	78.20	-2.1%
CRE	18.40	3.1%	FIT	9.40	-2.1%
SSI	15.60	3.0%	FTS	14.70	-2.0%
HCM	19.50	2.6%	DGW	41.30	-1.4%
PVS	12.40	2.5%	PDR	24.15	-1.4%
HBC	10.75	2.4%	EVF	6.70	-1.3%

Small cap			54 tăng vs 17 giảm		
BCG	7.06	7.0%	VFS	12.59	-12.0%
CCL	7.73	6.5%	DST	5.10	-8.9%
PET	9.65	5.0%	DAH	14.60	-6.7%
HAX	13.90	4.9%	G36	5.98	-3.3%
TAR	21.50	4.9%	VIX	7.20	-2.7%
PLP	10.60	3.9%	ICT	19.90	-2.5%
TNI	5.05	3.7%	MHC	5.68	-2.1%
LAS	6.00	3.4%	ELC	5.76	-1.7%
D2D	56.50	2.9%	BCC	7.20	-1.4%
PGC	13.55	2.7%			

THỊ TRƯỜNG ▶ XU HƯỚNG HIỆN TẠI

Biến động giá cp theo nhóm ngành từ ngày 10/06 đến nay trên Cả 3 sàn



Một số nhóm ngành khác có diễn biến Tích cực

Đồ gia dụng một lần (1 cp: 1 tăng vs 0 giảm)
Hàng cá nhân (2 cp: 1+ vs 1-)
Khách sạn (2 cp: 2+ vs 0-)
Lốp xe (2 cp: 1+ vs 1-)
Nước (2 cp: 2+ vs 0-)
Sản xuất giấy (2 cp: 1+ vs 1-)
Tài chính đặc biệt (4 cp: 3+ vs 1-)
Vận tải Thủy (2 cp: 1+ vs 1-)

Một số nhóm ngành khác có diễn biến Tiêu cực

Sản xuất & Phân phối Điện (5 cp: 2 tăng vs 3 giảm)
Sản xuất ô tô (3 cp: 1+ vs 2-)
Thiết bị điện (1 cp: 0+ vs 1-)
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí (4 cp: 1+ vs 3-)
Thiết bị viễn thông (1 cp: 0+ vs 1-)
Vận tải hành khách & Du lịch (2 cp: 0+ vs 2-)
Vật liệu xây dựng & Nội thất (13 cp: 2+ vs 11-)
Xây dựng (19 cp: 8+ vs 11-)

Top10 Cả 3 sàn tăng giảm giá theo nhóm vốn hóa kể từ sau ngày 10/06/2020

Nhóm Tỷ USD			tổng cộng 3 tăng vs 23 giảm	
NVL	64.20	17.8%	HVN	26.00 -13.0%
VHM	80.80	4.3%	ACV	58.98 -11.8%
HPG	27.60	2.2%	BVH	47.00 -11.0%
			GVR	11.90 -10.2%
			VPB	22.00 -8.9%
			MBB	17.00 -8.6%
			VJC	107.70 -8.6%
			MSN	57.60 -8.4%
			BID	40.10 -7.8%
			ACB	23.60 -7.8%

Large cap còn lại			3 tăng vs 8 giảm	
VCG	26.70	6.0%	SHB	12.90 -20.4%
KDH	24.15	2.5%	POW	9.99 -11.2%
STB	11.55	0.4%	PNJ	59.50 -8.5%
			BSR	7.00 -8.2%
			HNG	15.45 -6.4%
			TPB	20.90 -5.0%
			EIB	17.80 -1.7%
			VIB	17.64 -0.5%

Những cp nền màu là do đã được PTKT trong phạm vi 14 ngày gần đây

Mid cap			24 tăng vs 70 giảm	
FIT	9.40	37.4%	CEO	7.90 -23.3%
DGW	41.30	30.7%	QCG	7.17 -19.4%
QNS	30.80	15.4%	KSB	23.70 -17.7%
SEA	25.35	14.1%	HDG	19.50 -16.5%
CTD	78.20	12.7%	EVF	6.70 -16.0%
FTS	14.70	11.8%	IJC	11.30 -14.4%
HSG	11.90	7.7%	ASM	5.71 -14.1%
HPX	28.70	7.5%	KBC	13.65 -13.6%
VGC	20.50	7.3%	ANV	16.95 -13.5%
KOS	32.90	7.2%	KDC	29.00 -13.2%

Small cap			22 tăng vs 61 giảm	
MHC	5.68	50.3%	TVC	10.00 -57.1%
VRG	18.59	45.9%	TNI	5.05 -42.4%
VKC	5.00	38.9%	VRC	6.74 -25.1%
TLD	7.50	24.0%	VTD	19.41 -24.0%
CKG	10.85	17.4%	CMX	15.20 -22.4%
S99	14.20	15.4%	CTI	14.70 -20.9%
PLP	10.60	15.2%	DPG	23.10 -15.7%
HAX	13.90	14.4%	DRH	7.38 -15.7%
ICT	19.90	14.4%	HVH	8.95 -15.6%
PET	9.65	12.9%	TTB	5.22 -15.5%

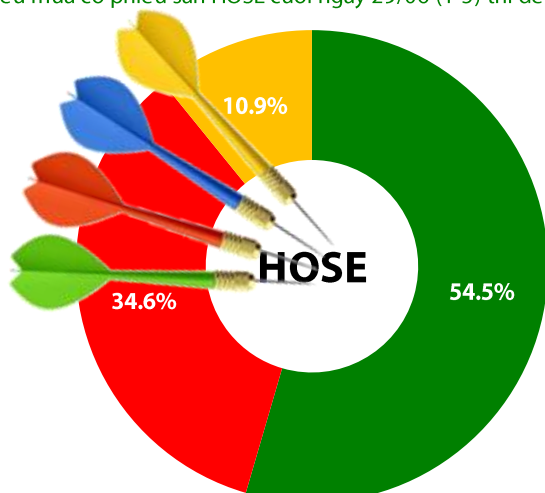
QUÝ VỊ có thể xem Top10 Giao dịch để xác định cổ phiếu nào có thể chốt lời hoặc cắt lỗ

THỊ TRƯỜNG ► TRADING T+ DỄ HAY KHÓ?

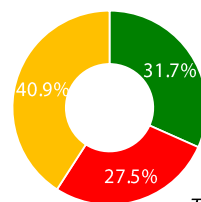
Giả sử quý vị mua NGẪU NHIÊN 1 cổ phiếu nào đó trên sàn HOSE vào cuối ngày 01/07 (T-3) thì đến cuối hôm nay, 06/07 (T) khả năng quý vị mua trúng mã tăng giá:

54.5%

Nếu mua cổ phiếu sàn HOSE cuối ngày 29/06 (T-5) thì đến cuối hôm nay, cơ hội mua trúng mã tăng giá là 64.6 %

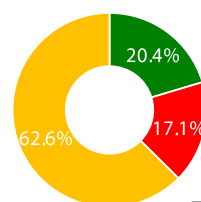
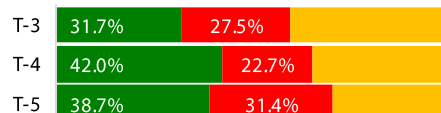


Tổng số cổ phiếu vào ngày T-3: 387



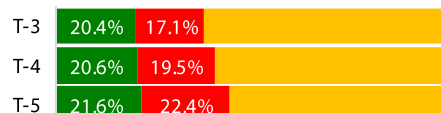
HNX

Tổng số cp ngày T-3: 357

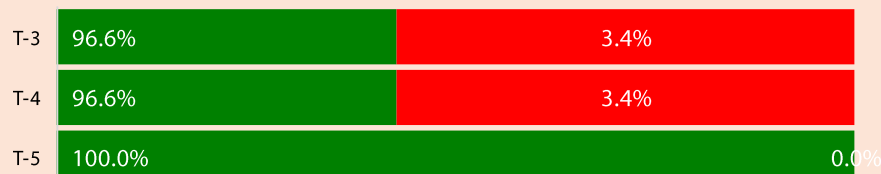


Upcom

Tổng số cp ngày T-3: 903



Cơ hội tăng giá cho nhóm cổ phiếu vốn hóa tỷ USD



Tổng số cp ngày T-3:

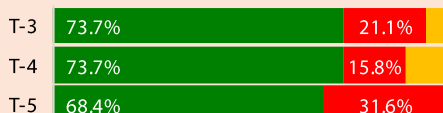
Nhóm Tỷ USD: 29

Large cap: 19

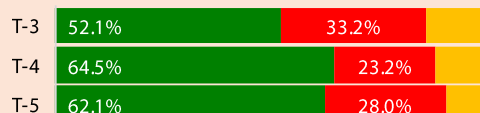
Mid cap: 211

Small cap: 1388

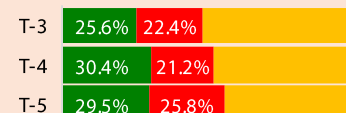
Nhóm largecap còn lại



Midcap

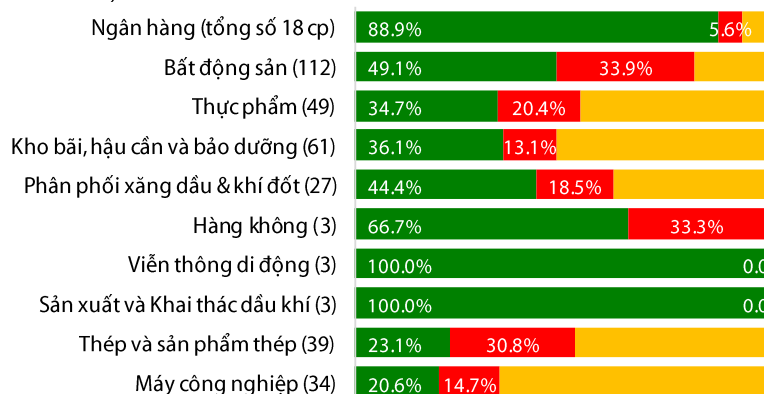


Smallcap



Cơ hội tăng giá của Top10 nhóm ngành

(theo quy mô vốn hóa)



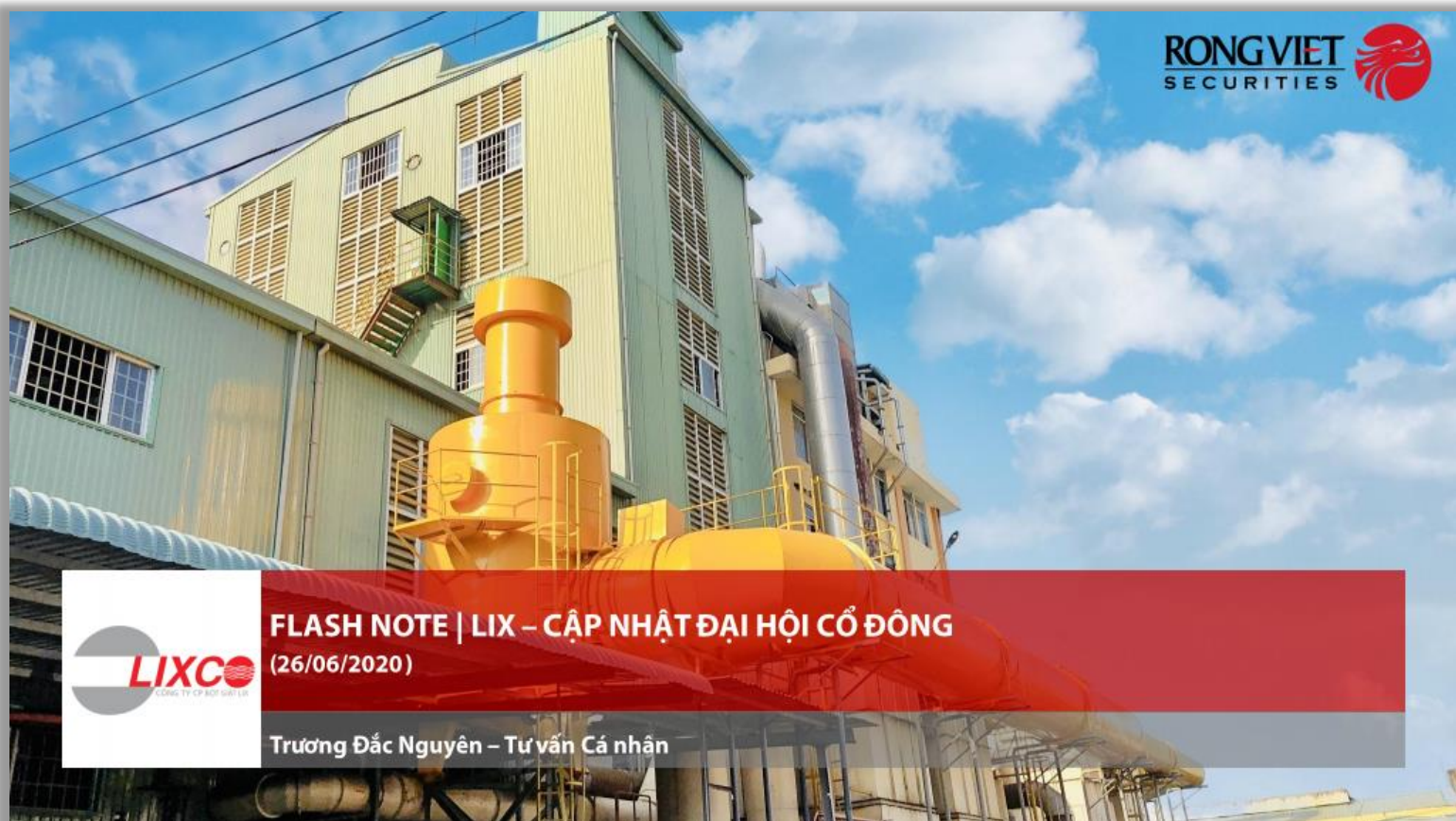
Một số nhóm ngành khác có cơ hội tăng giá cao (10)

(tổng số cp : cơ hội tăng giá T3)

- Bảo hiểm nhân thọ (1 : 100%)
- Đồ gia dụng một lần (1 : 100%)
- Quản lý tài sản (1 : 100%)
- Tài chính đặc biệt (5 : 80%)
- Phần mềm (9 : 66.7%)
- Sản xuất ô tô (10 : 60%)
- Phân phối hàng chuyên dụng (11 : 54.5%)
- Hàng cá nhân (10 : 50%)
- Bảo hiểm phi nhân thọ (8 : 50%)
- Lốp xe (4 : 50%)

(hãy chú ý các nhóm có cơ hội tăng giá T-3 cao hơn 50%, nếu cả T-4 và T-5 cũng cao thì càng tốt)

FLASHNOTES mới nhất



RONGVIET
SECURITIES



FLASH NOTE | LIX – CẬP NHẬT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
(26/06/2020)

Trương Đức Nguyên – Tư vấn Cá nhân



RONGVIET
SECURITIES



FLASH NOTE | CSV – CẬP NHẬT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
(03/07/2020)

Trương Đức Nguyên – Tư vấn Cá nhân

GIAO DỊCH

Phươg.NH **DỰ BÁO CHỈ SỐ VNINDEX**

Chỉ số VN-Index (861.16)

Xu hướng ngắn hạn: Sideway

Hỗ trợ ngắn hạn: 800

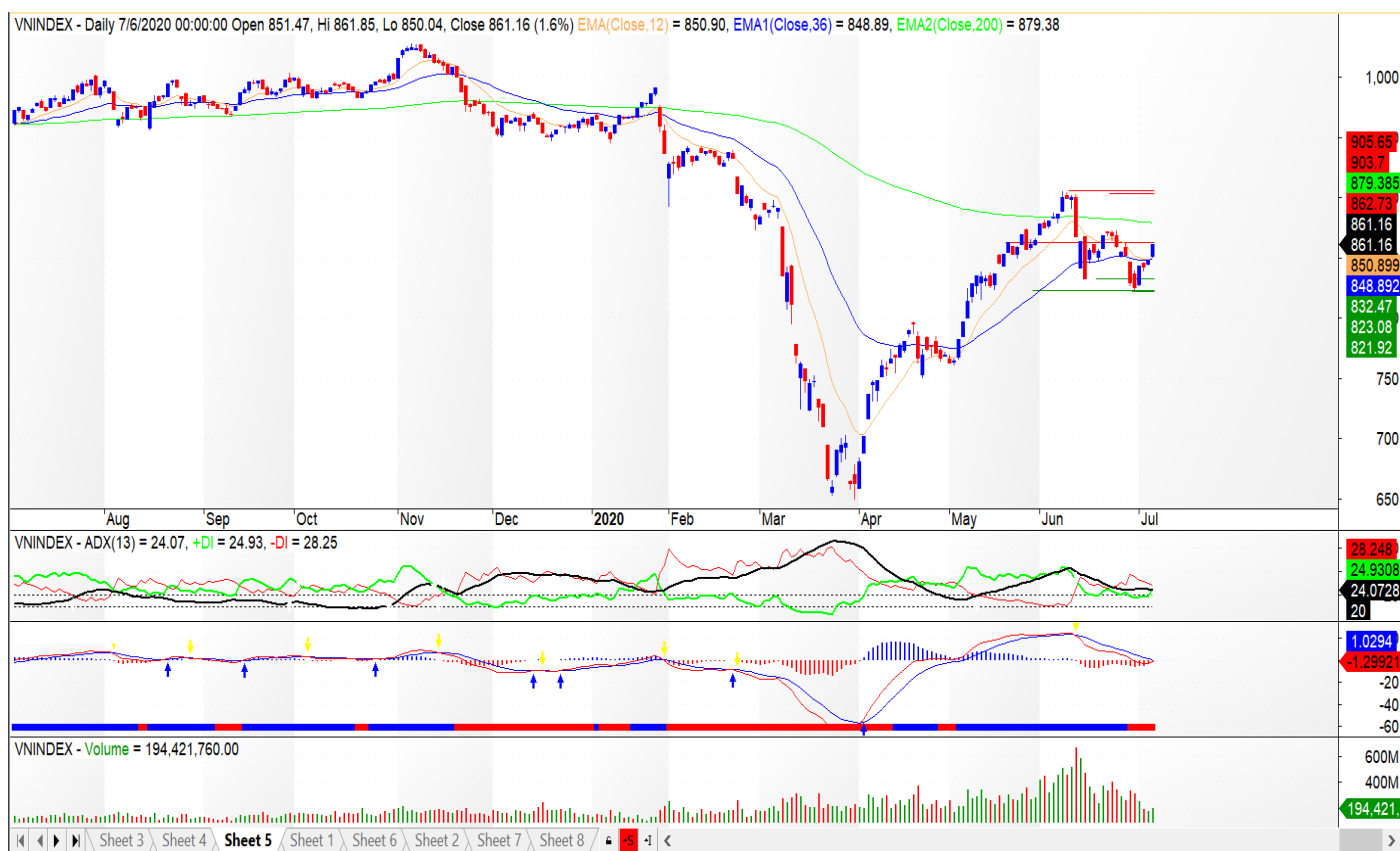
Kháng cự ngắn hạn: 870

Xu hướng trung hạn: Giảm

Hỗ trợ trung hạn: 510

KHUYẾN NGHỊ

Sự phục hồi khá tốt của thị trường chứng khoán thế giới góp phần thúc đẩy và mở rộng nhịp hồi phục hiện tại của thị trường chứng khoán Việt Nam. Tuy nhiên, VN-Index đã bước vào vùng 860-865 điểm, đây là vùng cản mang nhiều ý nghĩa đối với thị trường trong ngắn hạn. Rủi ro vẫn đang tiềm ẩn tại vùng này, do vậy nhà đầu tư nên thận trọng quan sát động thái giao dịch của thị trường và tạm thời vẫn nên cân nhắc giảm dần tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.



GIAO DỊCH ► NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ

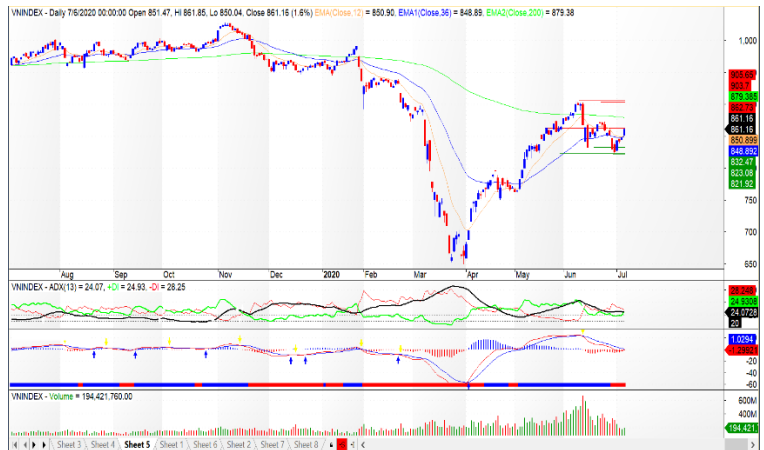


Bảo.NQ

Sàn HSX:

Chỉ số Vnindex đóng cửa tại mức cao nhất 861.16 và tăng +13.55 điểm (+1.6%). Thanh khoản đang dần tăng lên nhẹ khi toàn phiên khớp lệnh hơn 194 triệu cổ phiếu, tăng nhẹ hơn 20 triệu cổ phiếu so với phiên cuối tuần trước.

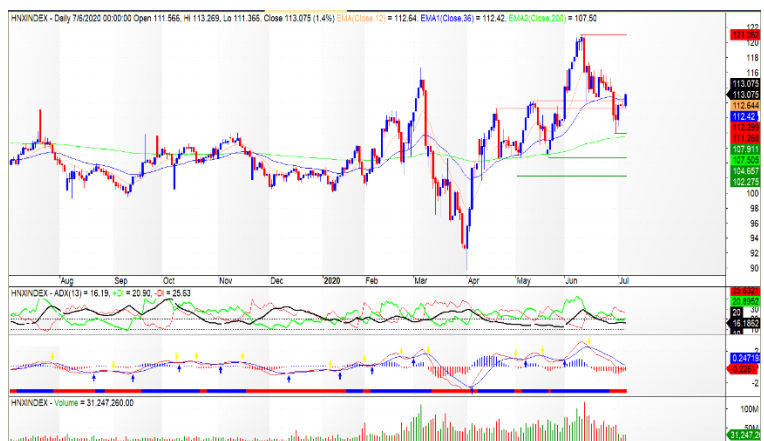
Hiện tại chỉ số Vnindex đã tích cực vượt lên vùng 860. Nhìn vào các chỉ báo dao động xu hướng cho thấy đường ADX đang tỏ dấu hiệu tích cực, MACD đang thu hẹp khoảng cách với đường Signal nhưng chưa xác lập xu hướng tăng của thị trường. Như vậy chỉ số Vnindex đang hồi hồi phục tích cực và khi chỉ số này vượt ngưỡng 862 thì xác lập xu hướng tăng trở lại.



SÀN HNX:

HNX-Index cũng đã có mức tăng tốt +1.52 điểm (+1.36%) và đóng cửa ở mức 113.07. Tuy nhiên thanh khoản của sàn HNX vẫn chưa có dấu hiệu cải thiện.

Chỉ số HNX Index đã vượt qua ngưỡng 112, chỉ báo ADX và MACD đều đang ở vị thế trung lập. Cho thấy rằng chỉ số này sẽ dao động trên ngưỡng 112 trong thời gian tới để chuẩn bị cho xu hướng tăng mới.



Khuyến nghị: Hiện tại các chỉ số chính vẫn chưa thể hiện xu hướng rõ ràng hơn và rủi ro vẫn đang tăng dần lên với áp lực bán giá cao đang hiện hữu. Chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư cần thận trọng hoặc tham gia thị trường khi có xu hướng rõ ràng hơn.

GIAO DỊCH ► KHUYẾN NGHỊ KỸ THUẬT

Khuyến nghị mua bán MỚI 3 phiên (trong T3) theo tín hiệu kỹ thuật

Ngày khuyến nghị cập nhật đến

7/7/2020

Tổng số cổ phiếu 1

Vốn hóa (tỷ.đ) 46,600

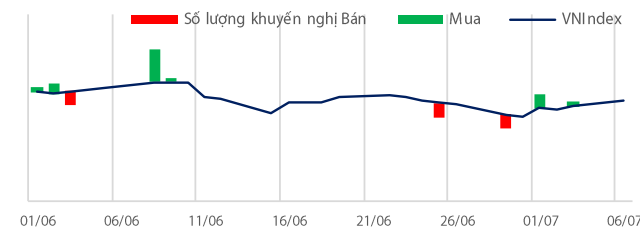
Khuyến nghị Mua 1

Mua 46,600

Khuyến nghị Bán

Bán

NEW



STT	Ngày khuyến nghị	Diễn biến giá 5 phiên	Khuyến nghị	CK	Nhóm ngành & tỷ lệ margin của cp	Vốn hóa (tỷ đ)	Thị giá	Giá khuyến nghị	Mục tiêu 2 tuần	Kỳ vọng	Cắt lỗ	Nhận định kỹ thuật
1	03/07	4.4%	Mua	GVR ★ HOSE	Nhựa, cao su & sợi	46,600	11.9	11.6	12.5	5.0%	11.2	Hồi phục tích cực khi chạm ngưỡng hỗ trợ 111.

GIAO DỊCH ► THEO DÕI KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN



Bảng theo dõi khuyến nghị Mua - Bán sau T3 theo tín hiệu kỹ thuật

Khuyến nghị gốc (9)					Vị thế hiện tại (100%)			Cập nhật trạng thái			
STT	Ngày khuyến nghị	CK	Khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Mục tiêu Cắt lỗ	Vị thế	Thị giá	+/-%/Giá khuyến nghị	Ngày cập nhật	Xu hướng hiện tại	Nhận định kỹ thuật
1	01/07	CTR	Mua	44.5	49.0 43.0	Mở	47.005	5.6%	01/07	Sideway	Đang tích lũy để chuẩn bị cho xu hướng tăng ngắn hạn.
2	01/07	HDB	Mua	24.0	26.5 23.4	Mở	26	8.3%	01/07	Giảm	Giữ vững trên vùng hỗ trợ 24, đường ADX có tín hiệu tích cực cho sóng tăng nhẹ.
3	01/07	MSN	Mua	53.0	60.0 50.0	Mở	57.6	8.7%	01/07	Giảm	Không giữ được vùng 55 và tiếp tục đà rơi về mức 53. Tại đây tín hiệu RSI vào quá bán.
4	29/06	HSG	BÁN	12.3	10.3 13.1	Mở	11.9	2.9%	02/07	Sideway	Được hỗ trợ tại vùng 11 và phục hồi nhưng vẫn cần lưu ý rủi ro từ vùng kháng cự 12.3-12.8
5	29/06	LHG	BÁN	17.9	15.6 19.2	Mở	17.75	0.8%	29/06	Giảm	Tiếp tục suy yếu từ vùng cân bằng 18.5, rủi ro điều chỉnh đang hiện hữu
6	29/06	SHB	BÁN	14.0	11.6 15.2	Mở	12.9	7.9%	06/07	Giảm	Tiếp tục suy yếu từ vùng MA(100) 13.3, rủi ro suy giảm vẫn đang hiện hữu
7	25/06	TIP	BÁN	20.9	18.1 22.1	Mở	19.8	5.3%	25/06	Sideway	Liên tục bị cản tại vùng 21.5 với tín hiệu suy yếu, có thể sẽ điều chỉnh ngắn hạn
8	25/06	PNJ	BÁN	60.4	56.0 63.1	Mở	59.5	1.5%	07/07	Sideway	Dao động trong vùng 56-61, xu hướng vẫn tạm yếu
9	25/06	AAA	BÁN	13.1	12.0 13.7	Mở	12.4	5.0%	25/06	Sideway	Bị cản tại vùng 13.5 với dấu hiệu cảnh báo đảo chiều TriStar

GIAO DỊCH ► **MỘT SỐ GỢI Ý KỸ THUẬT KHÁC**

Dưới đây là 1 số danh sách/nhóm cổ phiếu được lập với hy vọng gợi ý giúp Quý vị, nhất là những NĐT hay chuyên gia Môi giới có kiến thức về PTKT, có thể tự tìm kiếm các cơ hội Giao dịch cho riêng mình hay cho khách hàng:

- ❖ **Cập nhật xu hướng** Giao dịch mới nhất (bao gồm cả bảng tín hiệu kỹ thuật).
- ❖ Tín hiệu kỹ thuật cho nhóm cổ phiếu **Vốn hóa tỷ USD** (những doanh nghiệp lớn nhất thị trường, đồng thời đây cũng là 1 phương pháp gián tiếp giúp xác định xu hướng của chỉ số VNIndex).
- ❖ Tín hiệu kỹ thuật cho nhóm cổ phiếu **Bứt phá & Tăng đáng chú ý**.
- ❖ Tín hiệu kỹ thuật cho nhóm cổ phiếu **Siêu thanh khoản** (những mã có khối lượng khớp lệnh bình quân từ 10 tr.cp/ngày trở lên, hoặc giá trị khớp lệnh bình quân từ 100 tỷ/ngày trở lên trong 1 tháng gần đây).

(sẽ còn cập nhật thêm...)

GIAO DỊCH ▶ CẬP NHẬT XU HƯỚNG

Tổng hợp những Bình luận mới nhất về Xu hướng hiện tại của chỉ số và cổ phiếu

Xu hướng VNIndex hiện tại: Sideway

Điểm hỗ trợ 800 -> kháng cự 870

Nhóm ngành	Tăng	Sideway	Giảm
1 Bất động sản	VHM	VIC VRE	
2 Đồ gia dụng một lần	TLG		
3 Hàng cá nhân		PNJ	
4 Hàng May mặc		MSH	
5 Môi giới chứng khoán		HCM SSI	
6 Ngân hàng		STB VPB	ACB TCB VCB
7 Sản xuất & Phân phối Điện			POW
8 Thực phẩm		VNM	SBT
9 Xây dựng			HBC

Một số nhận định kỹ thuật mới nhất trong ngày (18):

1	ACB	Phục hồi từ vùng MA(100) 22.5 nhưng cần lưu ý vùng cản quanh 24.5
2	HBC	Hỗ trợ tại vùng 9.5 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 11-11.5
3	HCM	Phục hồi từ vùng 18 nhưng rủi ro vẫn đang tiềm ẩn ở vùng 20.5-21
4	MSH	Dao động trong vùng 32.4-35, áp lực suy yếu từ vùng 35 vẫn còn
5	PNJ	Dao động trong vùng 56-61, xu hướng vẫn tạm yếu
6	POW	Tạo tín hiệu hồi phục từ vùng 9.5, có thể hồi phục kỹ thuật với vùng cản 10.5-10.8
7	SBT	Hỗ trợ tại vùng 13 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 15-15.3
8	SSI	Phục hồi từ vùng 14.5 nhưng rủi ro vẫn đang tiềm ẩn ở vùng 16-16.5
9	STB	Hồi phục từ vùng cản bằng 11 và có thể kiểm tra lại vùng 12-12.5
10	TCB	Phục hồi từ vùng gần 19 nhưng rủi ro vẫn đang tiềm ẩn ở vùng 20.5-21
11	TLG	Xuất hiện nến Shooting Star kép gần MA(200), cho thấy áp lực cản khá lớn và có thể điều chỉnh
12	VCB	Phục hồi từ vùng 14.5 nhưng rủi ro vẫn đang tiềm ẩn ở vùng 85-87
13	VHM	Vượt cản 79.5 và kiểm tra vùng MA(200) 80.8, tạm thời có thể dao động quanh đường này
14	VIC	Hỗ trợ tại vùng 89 và có thể hồi phục với vùng cản 95-98
15	VNIndex	Nhịp hồi phục kỹ thuật nở rộng nhưng đã bước vào vùng cản quan trọng 860-870 điểm
16	VNM	Hỗ trợ tại vùng 110 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 118
17	VPB	Hồi phục kỹ thuật từ vùng 20.5 với vùng cản 22.5-23
18	VRE	Hỗ trợ tại vùng 24.8 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 28-29

GIAO DỊCH ▶ TÍN HIỆU NHÓM CỔ XU HƯỚNG TĂNG

Tín hiệu kỹ thuật cho nhóm cổ phiếu Xu hướng Tăng (cập nhật mới nhất)

Ngày khuyến nghị cập nhật đến

7/7/2020

Tổng số cổ phiếu 2

STT	Ngày khuyến nghị	Xu hướng hiện tại	Khuyến nghị	CK	Nhóm ngành & tỷ lệ margin của cp	Vốn hóa (tỷ đ)	Thị giá	Giá khuyến nghị	Mục tiêu 2 tuần	Kỳ vọng	Cắt lỗ	Nhận định kỹ thuật
1	07/07	Tăng		TLG 🔥📈📊📈	HOSE 📈📈📈📈	Đồ gia dụng một lần	2,731	35.6				Xuất hiện nền Shooting Star kép gần MA(200), cho thấy áp lực cản khá lớn và có thể điều chỉnh
2	07/07	Tăng		VHM 📈📈📈📈	HOSE 📈📈📈📈	Bất động sản (margin 50%)	255,924	80.8				Vượt cản 79.5 và kiểm tra vùng MA(200) 80.8, tạm thời có thể dao động quanh đường này

GIAO DỊCH ► NHÓM VỐN HÓA TỶ USD

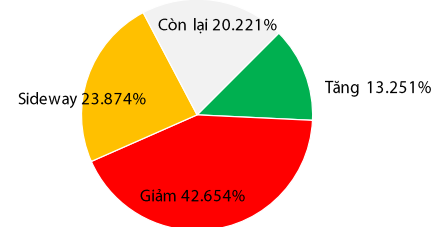
Tín hiệu kỹ thuật TOP30 nhóm vốn hóa tỷ USD

Ngày khuyến nghị cập nhật đến

7/7/2020

Tổng số cổ phiếu	29	Vốn hóa (tỷ đ)	2,694,232	Tính riêng sàn HOSE	
Xu hướng Tích cực	3	Tăng	392,353	Tăng	392,353
Xu hướng Tiêu cực	15	Giảm	1,262,962	Giảm	1,262,962
Trung lập	8	Sideway	849,960	Sideway	706,900

Nhóm tỷ USD trong
cơ cấu sàn HOSE



STT	Ngày khuyến nghị	Diễn biến giá 5 phiên	Xu hướng hiện tại	CK	Nhóm ngành & tỷ lệ margin của cp	Vốn hóa (tỷ đ)	Thị giá	Mục tiêu 2 tuần	Kỳ vọng	Nhận định kỹ thuật
1	07/07	1.7%	Giảm	VCB HOSE	Ngân hàng (margin 50%)	307,837	82.9			Phục hồi từ vùng 14.5 nhưng rủi ro vẫn đang tiềm ẩn ở vùng 85-87
2	07/07	2.7%	Sideway	VIC HOSE	Bất động sản (margin 45%)	305,095	91.4			Hỗ trợ tại vùng 89 và có thể hồi phục với vùng cản 95-98
3	07/07	9.2%	Tăng	VHM HOSE	Bất động sản (margin 50%)	255,924	80.8			Vượt cản 79.5 và kiểm tra vùng MA(200) 80.8, tạm thời có thể dao động quanh đường này
4	07/07	4.1%	Sideway	VNM HOSE	Thực phẩm (margin 50%)	198,691	116.5			Hỗ trợ tại vùng 110 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 118
5	03/07	4.2%	Giảm	BID HOSE	Ngân hàng (margin 50%)	157,261	40.1			Chạm vùng hỗ trợ mạnh 37.7- 38. Có dấu hiệu tích cực cho xu hướng tăng ngắn hạn.
6	01/07	3.9%	Giảm	GAS HOSE	Phân phối xăng dầu & khí đốt (margin 50%)	134,551	72.4			Chạm ngưỡng hỗ trợ mạnh 68 nhưng chưa có tín hiệu lạc quan.
7	02/07	0.5%	Giảm	ACV UPCOM	Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	128,704	59.0			Hỗ trợ gần vùng 57 nhưng động lực phục hồi tương đối nhẹ
8		12.5%		SAB HOSE	Sản xuất bia	112,224	180.5			
9	03/07	3.6%	Sideway	VGI UPCOM	Viễn thông di động	84,871	28.2			Vẫn duy trì sideway trên mức hỗ trợ 26-27 nhưng chưa có tín hiệu lạc quan.
10	03/07	5.3%	Giảm	CTG HOSE	MAY31:100.229B323 (margin 50%)	83,032	23.1			Đà giảm bị chặn lại trên mức 21.5, tuy nhiên chưa có tín hiệu lạc quan.
11	03/07	3.6%	Tăng	HPG HOSE	MAY31:135.207M310 (margin 50%)	75,930	27.6			Sideway trên nền giá 26.5, tín hiệu tích cực khi RSI hướng lên cho thấy HPG có cơ hội vượt đỉnh cũ 28 và hướng lên mức 31 trong
12	07/07	3.1%	Giảm	TCB HOSE	MAY31:100.241.347 (margin 50%)	69,303	20.3			Phục hồi từ vùng gần 19 nhưng rủi ro vẫn đang tiềm ẩn ở vùng 20.5-21
13	01/07	4.5%	Giảm	MSN HOSE	Thực phẩm (margin 40%)	66,864	57.6	60.0	4.2%	kKhông giữ được vùng 55 và tiếp tục đà rơi về mức 53. Tại đây tín hiệu RSI vào quá bán.

GIAO DỊCH ► NHÓM VỐN HÓA TỶ USD

STT	Ngày khuyến nghị	Diễn biến giá 5 phiên	Xu hướng hiện tại	CK	Nhóm ngành & tỷ lệ margin của cp	Vốn hóa (tỷ đ)	Thị giá	Mục tiêu 2 tuần	Kỳ vọng	Nhận định kỹ thuật
14	06/07	3.2%	Tăng	NVL ★🔴🟢🟢🔴	HOSE MAY31:107.200.300 (margin 35%)	60,499	64.2			Sau khi điều chỉnh , NVL quay đầu kiểm tra lại vùng kháng cự 64. RSI phân kỳ cho dấu hiệu trend hồi yếu.
15	07/07	6.7%	Sideway	VRE ★🔴🟢🟢🔴	HOSE Bất động sản (margin 50%)	60,216	27.1			Hỗ trợ tại vùng 24.8 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 28-29
16	06/07	1.7%	Sideway	VEA ★🟡🟢🟢🔴	UPCOM Máy công nghiệp	58,189	43.9			Hồi phục kỹ thuật từ vùng 42 với vùng cản 45-47
17	29/06	0.8%	Giảm	VJC ★🟡🟢🟢🔴	HOSE Hàng không	56,575	107.7			Đang được hỗ trợ gần vùng 107 nhưng động lực tăng yếu và vẫn có rủi ro điều chỉnh ngắn hạn
18	06/07	4.3%	Sideway	PLX ★🔴🟢🟢🔴	HOSE Sản xuất và Khai thác dầu khí (margin 50%)	54,718	46.4			Tích cực trên vùng hỗ trợ 44, dấu hiệu tăng nhẹ dần xuất hiện.
19	07/07	4.8%	Sideway	VPB ★🔴🟢🟢🔴	HOSE MAY31:100.217B317 (margin 50%)	51,924	22.0			Hồi phục kỹ thuật từ vùng 20.5 với vùng cản 22.5-23
20		0.6%		MCH ★🟡🟢🟢🔴	UPCOM Thực phẩm	49,258	70.6			
21	03/07	4.4%	Giảm	GVR ★🔴🟢🟢🔴	HOSE Nhựa, cao su & sợi	46,600	11.9	12.5	5.0%	Hồi phục tích cực khi chạm ngưỡng hỗ trợ 111.
22	03/07	0.9%	Giảm	MBB ★🔴🟢🟢🔴	HOSE MAY31:139.220.321 (margin 50%)	40,633	17.0			Đi ngang vùng 17-18, dấu hiệu vẫn suy yếu.
23	07/07	3.1%	Giảm	ACB ★🔴🟢🟢🔴	HNX MAY31:103.201B301 (margin 50%)	38,243	23.6			Phục hồi từ vùng MA(100) 22.5 nhưng cần lưu ý vùng cản quanh 24.5
24	01/07	2.5%	Giảm	MWG ★🔴🟢🟢🔴	HOSE Phân phối hàng chuyên dụng (margin 50%)	36,995	83.5			GMất đi vùng hỗ trợ 82 và đang đà giảm nhẹ về vùng 79- 80.
25	30/06	4.4%	Giảm	HVN ★🔴🟢🟢🔴	HOSE Hàng không	36,734	26.0			Có thể được hỗ trợ tại vùng 24 và phục hồi ngắn hạn với vùng cản 26-27
26	03/07	1.6%	Sideway	FPT ★🔴🟢🟢🔴	HOSE MAY31:100.200B348 (margin 50%)	36,256	46.8			Đi sideway nhưng vẫn duy trì tích cực trên nền hỗ trợ mạnh 45. Chưa xuất hiện tín hiệu tích cực.
27	03/07	2.7%	Giảm	BVH ★🟡🟢🟢🔴	HOSE Bảo hiểm nhân thọ (margin 50%)	34,518	47.0			Sideway trong vùng 44- 49, chưa có tín hiệu tích cực.
28		1.0%		BCM ★🟡🟢🟢🔴	UPCOM Bất động sản	27,474	26.6			
29	01/07	5.3%	Giảm	HDB ★🔴🟢🟢🔴	HOSE Ngân hàng (margin 50%)	25,114	26.0	26.5	1.9%	Giữ vững trên vùng hỗ trợ 24, đường ADX có tín hiệu tích cực cho sóng tăng nhẹ.

GIAO DỊCH ► NHÓM VỐN HÓA TỶ USD

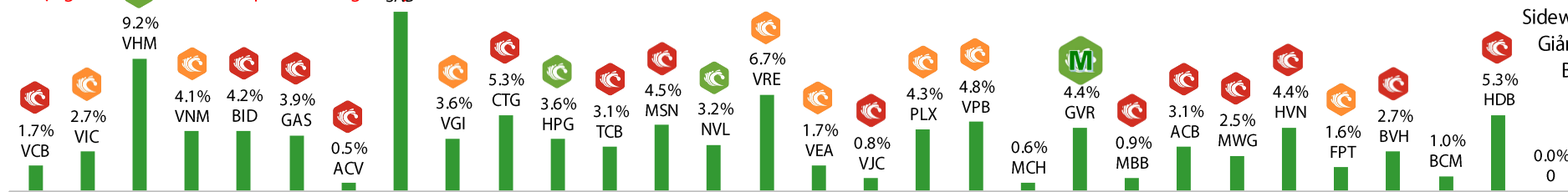
Tóm tắt xu hướng hiện tại TOP30 vốn hóa tỷ USD

Diễn biến giá 5 phiên

Số cp Tăng: 29
Số lượng Giảm: 1
Số cp Tăng đáng chú ý hôm nay: 3 VHM CTG
Số cp Giảm đáng chú ý: 1

Tổng số khuyến nghị (Mua - Bán trong phạm vi T+3): 26

Mua: 1 (GVR)
Tăng: 3
Sideway: 8
Giảm: 14
Bán: 0

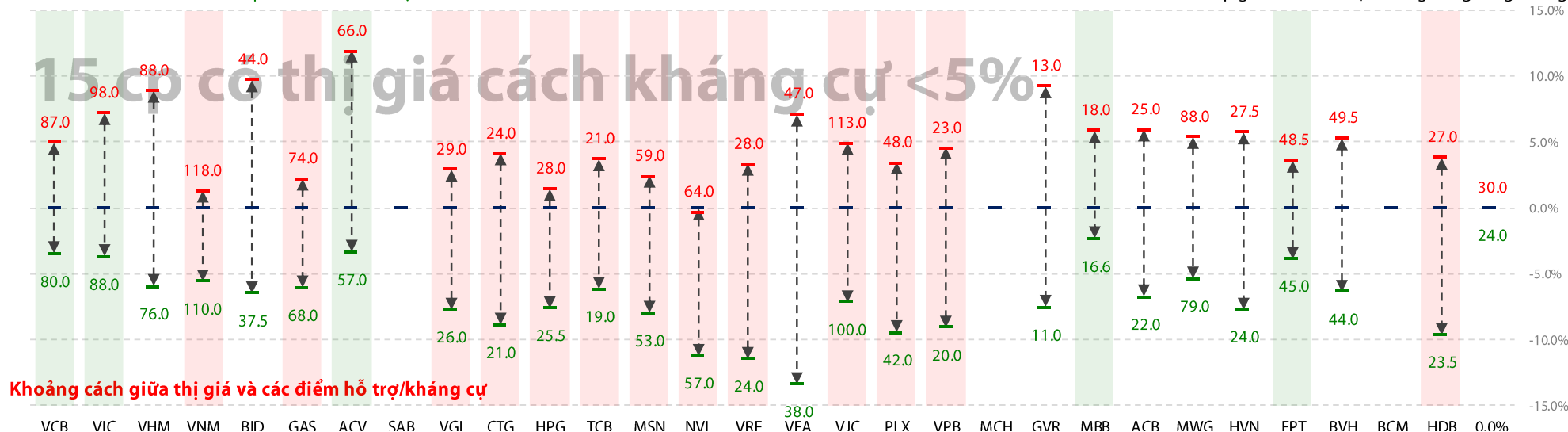


CP dẫn dắt: VHM SAB VRE

Xu hướng chủ đạo của nhóm: Giảm

Cp dao động sát ngưỡng kháng cự: 1 NVL
Cp về sát điểm hỗ trợ: 0

Số lượng cp xác định điểm hỗ trợ/kháng cự: 27
8 cp gần điểm hỗ trợ vs 18 gần ngưỡng kháng cự



Khoảng cách giữa thị giá và các điểm hỗ trợ/kháng cự

GIAO DỊCH ► CỔ PHIẾU BỨT PHÁ

Cổ phiếu BỨT PHÁ (ít nhất 2 phiên liên tiếp tăng giá tối thiểu +5%/phiên): 2 cp

Hãy quan tâm sớm các mã mới tăng 2 phiên

Quý vị hãy xem chart cp cụ thể để tìm cơ hội lướt sóng cho mình

Những cp màu đỏ là do đã được PTKT trong phạm vi 14 ngày gần đây

(đã loại bớt cổ phiếu có thị giá & thanh khoản quá thấp)

Stt		Nhóm ngành & tỷ lệ margin của cp	HOSE	GTTT (tỷ đ)	Nhóm vốn hóa	KLGD b/q 1 tháng	Nhóm Thanh khoản	Số phiên tăng giá	Thị giá	Tổng mức tăng 2-3N
1	CCL	ĐT&PT Dầu khí Cửu Long	Bất động sản	345	Small cap	258,337	Trung bình	2	7.73	13.4%
2	PET	PETROLSETCO	Phân phối hàng chuyên dụng (margin 30%)	768	Small cap	626,462	Trung bình	2	9.65	12.0%

GIAO DỊCH ► CỔ PHIẾU TĂNG ĐÁNG CHÚ Ý

Cổ phiếu **TĂNG** đáng chú ý hôm nay (có thể kèm KLGD tăng mạnh): 4 cp

Cơ hội lướt sóng với các mã này?

Quý vị hãy xem chart cp cụ thể để tìm cơ hội lướt sóng cho mình

Những cp màu đỏ là do đã được PTKT trong phạm vi 14 ngày gần đây
(đã loại bớt cổ phiếu có thị giá & thanh khoản quá thấp)

Stt	3		Nhóm ngành & tỷ lệ margin của cp	HOSE	GTTT (tỷ đ)	Nhóm vốn hóa	KLGD b/q 1 tháng	Nhóm Thanh khoản	KLGD hôm nay vs b/q 5N trước	Thị giá	+% giá
1	CTG	VietinBank	Ngân hàng (margin 50%)	HOSE	83,032	Tỷ USD	4,510,184	Cao	tăng mạnh	23.05	3.4%
2	PET	PETROLSETCO	Phân phối hàng chuyên dụng (margin 30%)	HOSE	768	Small cap	626,462	Trung bình	tăng mạnh	9.65	5.0%
3	STB	Sacombank	Ngân hàng (margin 50%)	HOSE	19,840	Large cap	15,963,604	Cao	tăng mạnh	11.55	5.0%
4	VHM	Vinhomes	Bất động sản (margin 50%)	HOSE	255,924	Tỷ USD	2,289,334	Cao	tăng mạnh	80.80	3.9%

GIAO DỊCH ► TÍN HIỆU NHÓM BỨT PHÁ & TĂNG ĐÁNG CHÚ Ý

Tín hiệu kỹ thuật cho nhóm cổ phiếu Bứt phá & Tăng đáng chú ý

Ngày khuyến nghị cập nhật đến

7/7/2020

Tổng số cổ phiếu 4

STT	Ngày khuyến nghị	Xu hướng hiện tại	Khuyến nghị	CK	Nhóm ngành & tỷ lệ margin của cp	Vốn hóa (tỷ đ)	Thị giá	Giá khuyến nghị	Mục tiêu 2 tuần	Kỳ vọng	Cắt lỗ	Nhận định kỹ thuật
1	30/06	Sideway		CCL 🔥📈📉	HOSE Bất động sản	345	7.7					Đảo chiều khi gặp cản mạnh 7.6 và chưa dừng lại.
2	03/07	Giảm		CTG 📈🔥📉📈📉	HOSE MAY31:100.229B323 (margin 50%)	83,032	23.1					Đà giảm bị chặn lại trên mức 21.5, tuy nhiên chưa có tín hiệu lạc quan.
3	07/07	Sideway		STB 📈🔥📉📈📉	HOSE MAY31:101.204B303 (margin 50%)	19,840	11.6					Hồi phục từ vùng cân bằng 11 và có thể kiểm tra lại vùng 12-12.5
4	07/07	Tăng		VHM 📈🔥📉📈📉	HOSE Bất động sản (margin 50%)	255,924	80.8					Vượt cản 79.5 và kiểm tra vùng MA(200) 80.8, tạm thời có thể dao động quanh đường này

GIAO DỊCH ▶ TÍN HIỆU NHÓM SIÊU THANH KHOẢN

Tín hiệu kỹ thuật cho nhóm cổ phiếu Siêu thanh khoản

Ngày khuyến nghị cập nhật đến

7/7/2020

Tổng số cổ phiếu 7

STT	Ngày khuyến nghị	Xu hướng hiện tại	Khuyến nghị	CK	Nhóm ngành & tỷ lệ margin của cp	Vốn hóa (tỷ đ)	Thị giá	Giá khuyến nghị	Mục tiêu 2 tuần	Kỳ vọng	Cắt lỗ	Nhận định kỹ thuật
1	03/07	Giảm		CTG	HOSE MAY31:100.229B323 (margin 50%)	83,032	23.1					Đà giảm bị chặn lại trên mức 21.5, tuy nhiên chưa có tín hiệu lạc quan.
2	06/07	Giảm		DBC	HOSE MAY31:100.227M342 (margin 40%)	4,798	46.0					Đang trong quá trình điều chỉnh, rủi ro vẫn đang tiềm ẩn
3	03/07	Tăng		HPG	HOSE MAY31:135.207M310 (margin 50%)	75,930	27.6					Sideway trên nền giá 26.5, tín hiệu tích cực khi RSI hướng lên cho thấy HPG có cơ hội vượt đỉnh cũ 28 và hướng lên mức 31
4	02/07	Sideway		HSG	HOSE MAY31:122.205M304 (margin 40%)	5,266	11.9	12.3	10.3	-13.4%	13.1	Được hỗ trợ tại vùng 11 và phục hồi nhưng vẫn cần lưu ý rủi ro từ vùng kháng cự 12.3-12.8
5	07/07	Sideway		STB	HOSE MAY31:101.204B303 (margin 50%)	19,840	11.6					Hồi phục từ vùng cân bằng 11 và có thể kiểm tra lại vùng 12-12.5
6	07/07	Tăng		VHM	HOSE Bất động sản (margin 50%)	255,924	80.8					Vượt cản 79.5 và kiểm tra vùng MA(200) 80.8, tạm thời có thể dao động quanh đường này
7	07/07	Sideway		VNM	HOSE Thực phẩm (margin 50%)	198,691	116.5					Hỗ trợ tại vùng 110 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 118

GIAO DỊCH ► CHỨNG QUYỀN

Thông tin về chứng quyền (15)

(bảng 1) ITM : OTM = 3 : 11

CW	Loại Kỳ hạn	Thị giá 06/07 (PH)	Tăng/Giảm	Giá thực hiện quyền	Kỳ vọng	Giá t/h quyền + CW	Giá Kỳ vọng	Định giá CW với giả định giá cp đạt mục tiêu khi đáo hạn	Ngày GD cuối cùng
1 KIS Chuyển đổi: 10:1	Call 8T	2.01 (1.54)	1N: -5.2% PH: +30.5%	80.89 (OTM)	HT: -3.3%	100.99	HT: -22.6%	HT: 0 Bỏ quyền	14/12
2 KIS Chuyển đổi: 1:1	Call 11T	2.42 (1.7)	1N: +4.3% PH: +42.4%	15.25 (OTM)	ĐT: -34.8% HT: -4.6%	17.67	ĐT: -47.8% HT: -17.7%	ĐT: 0 Bỏ quyền HT: 0 Bỏ quyền	14/12
3 VCI Chuyển đổi: 2:1	Call 6T	0.47 (2.9)	1N: -6% PH: -83.8%	58.00 (OTM)	HT: -19.3%	58.94	HT: -20.6%	HT: 0 Bỏ quyền	20/07
4 SSI Chuyển đổi: 1:1	Call 7T	8.93 (7.3)	1N: +4.9% PH: +22.3%	50.00 (OTM)	HT: -6.4%	58.93	HT: -20.6%	HT: 0 Bỏ quyền	05/11
5 SSI Chuyển đổi: 1:1	Call 4T	6.16 (5.1)	1N: +7.9% PH: +20.8%	50.00 (OTM)	HT: -6.4%	56.16	HT: -16.7%	HT: 0 Bỏ quyền	06/08
6 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	1.53 (1.98)	1N: +4.8% PH: -22.7%	55.00 (OTM)	HT: -14.9%	62.65	HT: -25.3%	HT: 0 Bỏ quyền	02/09
7 KIS Chuyển đổi: 2:1	Call 11T	1.18 (1.95)	1N: +3.5% PH: -39.5%	26.00 (ATM)	HT: 0% GD: +1.9%	28.36	HT: -8.3% GD: -6.6%	HT: 0 Bỏ quyền GD: 0.25 Bỏ quyền	14/12
8 KIS Chuyển đổi: 4:1	Call 4T	0.99 (1.08)	1N: 0% PH: -8.3%	27.33 (OTM)	ĐT: +19.2% GD: -3%	31.29	ĐT: -4.9% GD: -15.3%	ĐT: 2.5 Thực hiện quyền GD: 0 Bỏ quyền	01/10
9 KIS Chuyển đổi: 2:1	Call 11T	1.72 (1.7)	1N: +0.6% PH: +1.2%	30.00 (OTM)	HT: -8%	33.44	HT: -17.5%	HT: 0 Bỏ quyền	14/12
10 VNDS Chuyển đổi: 1:1	Call 6T	8.60 (2.1)	1N: +2.5% PH: +309.5%	19.00 (ITM)	HT: +45.3%	27.60	HT: 0%	HT: 8.6 Thực hiện quyền	29/09
11 KIS Chuyển đổi: 2:1	Call 5T	3.26 (1.5)	1N: +0.3% PH: +117.3%	22.02 (ITM)	HT: +25.3%	28.54	HT: -3.3%	HT: 2.79 Bỏ quyền	14/09
12 KIS Chuyển đổi: 1:1	Call 3T	4.60 (1.66)	1N: +0.7% PH: +177.1%	23.00 (ITM)	HT: +20%	27.60	HT: +0%	HT: 4.6 Thực hiện quyền	14/07
13 SSI Chuyển đổi: 1:1	Call 6T	3.40 (4.1)	1N: -2% PH: -17.1%	28.00 (OTM)	HT: -1.4%	31.40	HT: -12.1%	HT: 0 Bỏ quyền	26/11
14 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	3.21 (1.98)	1N: +0.9% PH: +62.1%	55.00 (OTM)	HT: -49.8%	71.05	HT: -61.2%	HT: 0 Bỏ quyền	02/09
15 KIS Chuyển đổi: 4:1	Call 10T	1.39 (1.8)	1N: -0.7% PH: -22.8%	33.10 (OTM)	HT: -16.6%	38.66	HT: -28.6%	HT: 0 Bỏ quyền	01/04
					ĐT: -17.5%		ĐT: -29.4%	ĐT: 0 Bỏ quyền	

PH: giá phát hành CW, HT: giá cp hiện tại, GD: giá mục tiêu cp theo PTKT, ĐT: giá mục tiêu cp theo PTCB

Những tính toán bên trên chưa bao gồm các loại phí và thuế...

Quyền chỉ được thực hiện khi trạng thái là ITM, trường hợp ở trạng thái OTM hoặc ATM, quyền tự động bị hủy.

Do đó nếu muốn nắm CW đến đáo hạn, chỉ nên theo dõi các mã có trạng thái ITM.

Thông tin về chứng khoán cơ sở (5)

Khuyến nghị Giao dịch						Khuyến nghị Đầu tư			
VNIndex 1Thg: -2.8%									
CK	Thị giá 06/07		Xu hướng hiện tại	Khuyến nghị	Kỳ vọng 2 tuần	Nhận định kỹ thuật	Khuyến nghị (ngày)	Mục tiêu 1Y	EPS -> P/E (f)
CTD	78.2	1N: -2.1% 1Thg: +6.8% Beta: 1.12	Tăng 03/07			Đang trên xu hướng tăng mạnh, chưa có dấu hiệu tiêu cực.	Nắm giữ 23/04 (#3)	52.7 -32.6%	6.3 -> 12.4
DPM	14.6	1N: +1.4% 1Thg: -2% Beta: 0.58	Giảm 06/07			Sideway trong phạm vi 13.7- 14.7 và chưa xác định rõ xu hướng.	Nắm giữ 23/06	14.9 +2.7%	1.3 -> 11.3
FPT	46.8	1N: +1.2% 1Thg: -3.9% Beta: 0.83	Sideway 03/07			Đi sideway nhưng vẫn duy trì tích cực trên nền hỗ trợ mạnh 45. Chưa xuất hiện tín hiệu tích cực.	Mua 18/06	55.5 +18.6%	5.5 -> 8.5
FPT									
FPT									
FPT									
HDB	26.0	1N: 0% 1Thg: -5.5% Beta: 1.24	Giảm 01/07	Mua 01/07	MT: 26.5 (+1.9%) Cắt lỗ: 23.4	Giữ vững trên vùng hỗ trợ 24, đường ADX có tín hiệu tích cực cho sóng tăng nhẹ.	Tích lũy 18/06	31.0 +19.2%	4.3 -> 6
HDB									
HPG	27.6	1N: +0.4% 1Thg: +2% Beta: 1.01	Tăng 03/07			Sideway trên nền giá 26.5, tín hiệu tích cực khi RSI hướng lên cho thấy HPG có cơ hội vượt đỉnh cũ 28 và	Nắm giữ 18/06	27.3 -1.1%	3.8 -> 7.3
HPG									
HPG									
HPG									
HPG									
HPG									

GIAO DỊCH ► CHỨNG QUYỀN

Thông tin về chứng quyền (15)

(bảng 2) ITM : OTM = 3 : 12

Thông tin về chứng khoán cơ sở (4)

(bảng 2) ITM: OTM = 3:12										Khuyến nghị Giao dịch					Khuyến nghị Đầu tư				
CW	Loại Kỳ hạn	Thị giá 06/07 (PH)	Tăng/Giảm	Giá thực hiện quyền	Kỳ vọng	Giá t/h quyền + CW	Giá Kỳ vọng	Định giá CW với giả định giá cp đạt mục tiêu khi đáo hạn	Ngày GD cuối cùng	CK	Thị giá 06/07	Xu hướng hiện tại	Khuyến nghị	Kỳ vọng 2 tuần	Nhận định kỹ thuật	Khuyến nghị (ngày)	Mục tiêu 1Y	EPS -> P/E (f)	
16	CMBB2002 SSI Chuyển đổi: 1:1	Call 4T 0.57 (1.3)	1N: +9.6% PH: -56.2%	18.00 (OTM)	HT: -5.6%	18.57	HT: -8.5%	HT: 0	06/08	MBB	17.0	1N: +0.9% 1Thg: -5% Beta: 1.08	Giảm 03/07		Đi ngang vùng 17-18, dấu hiệu vẫn suy yếu.	Mua 18/06	21.2 +24.7%	3.6 -> 4.7	
17	CMBB2003 SSI Chuyển đổi: 1:1	Call 7T 1.55 (2)	1N: +6.2% PH: -22.5%	18.00 (OTM)	HT: -5.6%	19.55	HT: -13%	HT: 0	05/11	MBB									
18	CMBB2005 VCI Chuyển đổi: 1:1	Call 6T 0.70 (2)	1N: +2.9% PH: -65%	20.00 (OTM)	HT: -15%	20.70	HT: -17.9%	HT: 0	22/10	MBB									
19	CMBB2006 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T 1.12 (1.98)	1N: -10.4% PH: -43.4%	55.00 (OTM)	HT: -69.1%	60.60	HT: -71.9%	HT: 0	02/09	MBB									
20	CMSN2001 KIS Chuyển đổi: 5:1	Call 11T 1.31 (2.7)	1N: +6.5% PH: -51.5%	65.79 (OTM)	HT: -12.4% GD: -8.8% ĐT: -22.5%	72.34	HT: -20.4% GD: -17.1% ĐT: -29.5%	HT: 0 GD: 0 ĐT: 0	14/12	MSN	57.6	1N: +0.7% 1Thg: -8.6% Beta: 0.62	Giảm 01/07	Mua 01/07	MT: 60 (+4.2%) Cát lỗ: 50	kKhông giữ được vùng 55 và tiếp tục đà rơi về mức 53. Tại đây tín hiệu RSI vào quá bán.	Giảm 22/06 (#5)	51.0 -11.5%	1.2 -> 49
21	CMSN2002 KIS Chuyển đổi: 4:1	Call 5T 1.16 (2)	1N: +5.5% PH: -42%	63.00 (OTM)	HT: -8.6% GD: -4.8% ĐT: -19%	67.64	HT: -14.8% GD: -11.3% ĐT: -24.6%	HT: 0 GD: 0 ĐT: 0	14/09	MSN									
22	CMSN2003 KIS Chuyển đổi: 2:1	Call 3T 0.03 (1.9)	1N: 0% PH: -98.4%	70.00 (OTM)	HT: -17.7% GD: -14.3% ĐT: -27.1%	70.06	HT: -17.8% GD: -14.4% ĐT: -27.2%	HT: 0 GD: 0 ĐT: 0	14/07	MSN									
23	CMSN2004 MBS Chuyển đổi: 5:1	Call 4T 1.27 (1.98)	1N: +4.1% PH: -35.9%	55.00 (ITM)	HT: +4.7% GD: +9.1% ĐT: -7.3%	61.35	HT: -6.1% GD: -2.2% ĐT: -16.9%	HT: 0.52 GD: 1 ĐT: 0	02/09	MSN									
24	CMSN2005 HSC Chuyển đổi: 5:1	Call 6T 1.27 (2.1)	1N: +5.8% PH: -39.5%	60.00 (OTM)	HT: -4% GD: 0% ĐT: -15%	66.35	HT: -13.2% GD: -9.6% ĐT: -23.1%	HT: 0 GD: 0 ĐT: 0	27/10	MSN									
25	CMWG2002 MBS Chuyển đổi: 10:1	Call 6T 0.01 (1.95)	1N: -50% PH: -99.5%	110.00 (OTM)	HT: -24.1% ĐT: +19.1%	110.10	HT: -24.2% ĐT: +19%	HT: 0 ĐT: 2.1	08/07	MWG	83.5	1N: +2.2% 1Thg: -3% Beta: 1.36	Giảm 01/07		GMất đi vùng hỗ trợ 82 và đang đà giảm nhẹ về vùng 79- 80.	Mua 18/06	131.0 +56.9%	8.5 -> 9.9	
26	CMWG2005 VND Chuyển đổi: 2:1	Call 6T 3.96 (2.5)	1N: +7.6% PH: +58.4%	92.00 (OTM)	HT: -9.2% ĐT: +42.4%	99.92	HT: -16.4% ĐT: +31.1%	HT: 0 ĐT: 19.5	29/09	MWG									
27	CMWG2006 VCI Chuyển đổi: 5:1	Call 6T 0.70 (2)	1N: +20.7% PH: -65%	110.00 (OTM)	HT: -24.1% ĐT: +19.1%	113.50	HT: -26.4% ĐT: +15.4%	HT: 0 ĐT: 4.2	22/10	MWG									
28	CMWG2007 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T 9.57 (1.98)	1N: +11.5% PH: +383.3%	55.00 (ITM)	HT: +51.8% ĐT: +138.2%	102.85	HT: -18.8% ĐT: +27.4%	HT: 5.7 ĐT: 15.2	02/09	MWG									
29	CMWG2008 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T 0.96 (1.98)	1N: +11.6% PH: -51.5%	55.00 (ITM)	HT: +51.8% ĐT: +138.2%	59.80	HT: +39.6% ĐT: +119.1%	HT: 5.7 ĐT: 15.2	02/09	MWG									
30	CNVL2001 KIS Chuyển đổi: 4:1	Call 11T 2.42 (2.3)	1N: +10.5% PH: +5.2%	65.89 (OTM)	HT: -2.6% ĐT: -13.5%	75.57	HT: -15% ĐT: -24.6%	HT: 0 ĐT: 0	14/12	NVL	64.2	1N: +2.9% 1Thg: +17.6% Beta: 0.09	Tăng 06/07		Sau khi điều chỉnh , NVL quay đầu kiểm tra lại vùng kháng cự 64. RSI phân kỳ cho dấu hiệu trend hồi yếu.	Nắm giữ 05/06 (#4)	57.0 -11.2%	3.5 -> 18.5	

PH: giá phát hành CW, HT: giá cp hiện tại, GD: giá mục tiêu cp theo PTKT, ĐT: giá mục tiêu cp theo PTCB

Những tính toán bên trên chưa bao gồm các loại phí và thuế...

Quyền chỉ được thực hiện khi trạng thái là ITM, trường hợp ở trạng thái OTM hoặc ATM, quyền tự động bị hủy.

Do đó nếu muốn nắm CW đến đáo hạn, chỉ nên theo dõi các mã có trạng thái ITM.

GIAO DỊCH ► CHỨNG QUYỀN

Thông tin về chứng quyền (15)

(bảng 3) ITM : OTM = 4 : 11

CW	Loại Kỳ hạn	Thị giá 06/07 (PH)	Tăng/Giảm	Giá thực hiện quyền	Kỳ vọng	Giá t/h quyền + CW	Giá Kỳ vọng	Định giá CW với giả định giá cp đạt mục tiêu khi đáo hạn	Ngày GD cuối cùng
31 CNVL2002 KIS Chuyển đổi: 5:1	Call 9T	3.35 (2)	1N: +8.8% PH: +67.5%	(ITM)	HT: +7%	76.74	HT: -16.3%	HT: 0.84	08/03
32 CPNJ2002 VNDS Chuyển đổi: 2:1	Call 6T	2.12 (2.4)	1N: +31.7% PH: -11.7%	(OTM)	HT: -13.8% GD: -18.8% ĐT: +5.8%	73.24	HT: -18.8% GD: -23.5% ĐT: -0.3%	HT: 0	29/09
33 CPNJ2003 VCI Chuyển đổi: 5:1	Call 6T	0.38 (2)	1N: +11.8% PH: -81%	(OTM)	HT: -20.7% GD: -25.3% ĐT: -2.7%	76.90	HT: -22.6% GD: -27.2% ĐT: -5.1%	HT: 0	22/10
34 CPNJ2004 MBS Chuyển đổi: 2:1	Call 3T	0.35 (1)	1N: +6.1% PH: -65%	(OTM)	HT: -11.2% GD: -16.4% ĐT: +9%	67.70	HT: -12.1% GD: -17.3% ĐT: +7.8%	HT: 0	14/08
35 CPNJ2005 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	0.74 (1.98)	1N: +21.3% PH: -62.6%	(ITM)	HT: +8.2% GD: +1.8% ĐT: +32.7%	58.70	HT: +1.4% GD: -4.6% ĐT: +24.4%	HT: 0	02/09
36 CREE2003 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	0.93 (1.98)	1N: -2.1% PH: -53%	(OTM)	HT: -41.9% ĐT: -30.4%	59.65	HT: -46.4% ĐT: -35.8%	HT: 0	02/09
37 CROS2002 KIS Chuyển đổi: 1:1	Call 8T	0.57 (1)	1N: -26% PH: -43%	(OTM)	HT: -57.9%	7.80	HT: -61%	HT: 0	14/12
38 CSBT2001 KIS Chuyển đổi: 1:1	Call 11T	0.75 (2.9)	1N: +7.1% PH: -74.1%	(OTM)	HT: -32.3% GD: -38.4%	21.86	HT: -34.6% GD: -40.5%	HT: 0	14/12
39 CSTB2002 KIS Chuyển đổi: 1:1	Call 11T	1.94 (1.7)	1N: +13.5% PH: +14.1%	(OTM)	HT: -2.8% ĐT: +29.5%	13.83	HT: -16.5% ĐT: +11.4%	HT: 0	14/12
40 CSTB2003 KIS Chuyển đổi: 1:1	Call 5T	1.60 (1.36)	1N: +12.7% PH: +17.6%	(ITM)	HT: +4% ĐT: +38.6%	12.71	HT: -9.1% ĐT: +21.2%	HT: 0.44	14/09
41 CSTB2004 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	1.74 (1.98)	1N: +15.2% PH: -12.1%	(OTM)	HT: -79% ĐT: -72%	63.70	HT: -81.9% ĐT: -75.8%	HT: 0	02/09
42 CSTB2005 KIS Chuyển đổi: 2:1	Call 5T	1.06 (1.08)	1N: +9.3% PH: -1.9%	(OTM)	HT: -2.2% ĐT: +30.4%	13.93	HT: -17.1% ĐT: +10.5%	HT: 0	30/10
43 CSTB2006 KIS Chuyển đổi: 2:1	Call 10T	1.48 (1.5)	1N: +5.7% PH: -1.3%	(OTM)	HT: -10.4% ĐT: +19.5%	15.85	HT: -27.1% ĐT: -2.8%	HT: 0	01/04
44 CTCB2003 VCI Chuyển đổi: 1:1	Call 6T	0.65 (2)	1N: +4.8% PH: -67.5%	(OTM)	HT: -19% ĐT: -4%	25.65	HT: -21.1% ĐT: -6.4%	HT: 0	22/10
45 CTCB2004 MBS Chuyển đổi: 2:1	Call 3T	1.80 (1.05)	1N: +11.1% PH: +71.4%	(ITM)	HT: +80% ĐT: +80%	20.60	HT: +48.5% ĐT: +48.5%	HT: 6.8	14/08

PH: giá phát hành CW, HT: giá cp hiện tại, GD: giá mục tiêu cp theo PTKT, ĐT: giá mục tiêu cp theo PTCB

Những tính toán bên trên chưa bao gồm các loại phí và thuế...

Quyền chỉ được thực hiện khi trạng thái là ITM, trường hợp ở trạng thái OTM hoặc ATM, quyền tự động bị hủy.

Do đó nếu muốn nắm CW đến đáo hạn, chỉ nên theo dõi các mã có trạng thái ITM.

Thông tin về chứng khoán cơ sở (8)

Khuyến nghị Giao dịch					Khuyến nghị Đầu tư		
CK	Thị giá 06/07	Xu hướng hiện tại	Khuyến nghị	Kỳ vọng 2 tuần	Nhận định kỹ thuật	Khuyến nghị (ngày)	Mục tiêu 1Y
NVL	64.2	1N: +2.9% 1Thg: +17.6% Beta: 0.09	Tăng	06/07	Sau khi điều chỉnh , NVL quay đầu kiểm tra lại vùng kháng cự 64. RSI phân kỳ cho dấu hiệu trend hồi yếu.	Nắm giữ 05/06 (#4)	57.0 -11.2%
PNJ	59.5	1N: +1.5% 1Thg: -6.6% Beta: 1.4	Sideway	07/07	Dao động trong vùng 56-61, xu hướng vẫn tạm yếu	Mua 18/06	73.0 +22.7%
PNJ							3.5 -> 18.5
PNJ							3.7 -> 16.2
REE	32.0	1N: +0.6% 1Thg: -0.2% Beta: 0.61	Sideway	06/07	Vượt vùng cản 31.5, có thể sẽ kiểm tra lại vùng kháng cự 32.5-33	Mua 18/06	38.3 +19.9%
ROS	3.0	1N: +1.3% 1Thg: -11.9% Beta: 1.34					5.6 -> 5.7
SBT	14.3	1N: +1.8% 1Thg: -5% Beta: 1.13	Giảm	07/07	Hỗ trợ tại vùng 13 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 15-15.3	#N/A 07/07	
STB	11.6	1N: +5% 1Thg: +9.5% Beta: 1.25	Sideway	07/07	Hồi phục từ vùng cân bằng 11 và có thể kiểm tra lại vùng 12-12.5	Mua 05/06 (#3)	15.4 +33.3%
STB							1.4 -> 8.5
STB							
STB							
STB							
TCB	20.3	1N: +2.3% 1Thg: -5.6% Beta: 1.11	Giảm	07/07	Phục hồi từ vùng gần 19 nhưng rủi ro vẫn đang tiềm ẩn ở vùng 20.5-21	Tích lũy 25/05	24.0 +18.5%
CTB	30.6	1N: 0% 1Thg: +2% Beta: 0.02					

GIAO DỊCH ► CHỨNG QUYỀN

Thông tin về chứng quyền (15)

(bảng 4) ITM : OTM = 5 : 10

CW	Loại Kỳ hạn	Thị giá 06/07 (PH)	Tăng/Giảm	Giá thực hiện quyền	Kỳ vọng	Giá t/h quyền + CW	Giá Kỳ vọng	Định giá CW với giả định giá cp đạt mục tiêu khi đáo hạn	Ngày GD cuối cùng
46 CTCB2005 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	1.90 (1.98)	1N: +5.0% PH: -4%	55.00 (OTM)	HT: -63.2%	64.50	HT: -68.6%	HT: 0 Bỏ quyền	02/09
47 CTCB2006 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	1.84 (1.98)	1N: -3.2% PH: -7.1%	55.00 (OTM)	ĐT: -56.4% HT: -63.2%	64.20	ĐT: -62.8% HT: -68.5%	ĐT: 0 Bỏ quyền HT: 0 Bỏ quyền	02/09
48 CVHM2001 KIS Chuyển đổi: 5:1	Call 11T	1.70 (3.1)	1N: +16.4% PH: -45.2%	94.57 (OTM)	HT: -14.6%	103.07	HT: -21.6%	HT: 0 Bỏ quyền	14/12
49 CVHM2002 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	13.17 (1.98)	1N: +20.9% PH: +565.2%	55.00 (ITM)	HT: +46.9%	120.85	HT: -33.1%	HT: 5.16 Bỏ quyền	02/09
50 CVHM2003 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	1.64 (1.98)	1N: +15.5% PH: -17.2%	55.00 (ITM)	HT: +46.9%	63.20	HT: +27.8%	HT: 5.16 Thực hiện quyền	02/09
51 CVHM2004 KIS Chuyển đổi: 10:1	Call 4T	1.13 (1.49)	1N: +15.3% PH: -24.2%	86.87 (OTM)	HT: -7%	98.17	HT: -17.7%	HT: 0 Bỏ quyền	01/10
52 CVIC2001 KIS Chuyển đổi: 5:1	Call 11T	1.01 (3.8)	1N: +5.2% PH: -73.4%	126.47 (OTM)	HT: -27.7%	131.52	HT: -30.5%	HT: 0 Bỏ quyền	14/12
53 CVIC2002 KIS Chuyển đổi: 5:1	Call 5T	0.04 (1.35)	1N: -20% PH: -97%	108.89 (OTM)	HT: -16.1%	109.09	HT: -16.2%	HT: 0 Bỏ quyền	14/07
54 CVIC2003 KIS Chuyển đổi: 10:1	Call 4T	0.86 (1.67)	1N: 0% PH: -48.5%	131.31 (OTM)	HT: -30.4%	139.91	HT: -34.7%	HT: 0 Bỏ quyền	01/10
55 CVJC2001 KIS Chuyển đổi: 10:1	Call 11T	0.64 (2.4)	1N: 0% PH: -73.3%	173.14 (OTM)	HT: -37.8%	179.54	HT: -40%	HT: 0 Bỏ quyền	14/12
56 CVJC2002 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	1.07 (1.98)	1N: -0.9% PH: -46%	55.00 (ITM)	HT: +95.8%	60.35	HT: +78.5%	HT: 10.54 Thực hiện quyền	02/09
57 CVJC2003 KIS Chuyển đổi: 10:1	Call 4T	1.08 (1.67)	1N: -4.4% PH: -35.3%	123.46 (OTM)	HT: -12.8%	134.26	HT: -19.8%	HT: 0 Bỏ quyền	01/10
58 CVNM2002 KIS Chuyển đổi: 10:1	Call 11T	1.41 (3.2)	1N: +11% PH: -55.9%	141.11 (OTM)	HT: -17.4%	155.21	HT: -24.9%	HT: 0 Bỏ quyền	14/12
59 CVNM2003 MBS Chuyển đổi: 10:1	Call 4T	2.60 (1.45)	1N: +6.6% PH: +79.3%	94.00 (ITM)	HT: +23.9%	120.00	HT: -2.9%	HT: 2.25 Bỏ quyền	02/09
60 CVNM2004 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	14.78 (1.98)	1N: +1.4% PH: +646.5%	55.00 (ITM)	HT: +111.8%	128.90	HT: -9.6%	HT: 12.3 Bỏ quyền	02/09

PH: giá phát hành CW, HT: giá cp hiện tại, GD: giá mục tiêu cp theo PTKT, ĐT: giá mục tiêu cp theo PTCS

Những tính toán bên trên chưa bao gồm các loại phí và thuế...

Quyền chỉ được thực hiện khi trạng thái là ITM, trường hợp ở trạng thái OTM hoặc ATM, quyền tự động bị hủy.

Do đó nếu muốn nắm CW đến đáo hạn, chỉ nên theo dõi các mã có trạng thái ITM.

Thông tin về chứng khoán cơ sở (5)

Khuyến nghị Giao dịch					Khuyến nghị Đầu tư		
CK	Thị giá 06/07	Xu hướng hiện tại	Khuyến nghị	Kỳ vọng 2 tuần	Nhận định kỹ thuật	Khuyến nghị (ngày)	Mục tiêu 1Y
TCB	20.3	1N: +2.3% 1Thg: -5.6% Beta: 1.11	Giảm 07/07		Phục hồi từ vùng gần 19 nhưng rủi ro vẫn đang tiềm ẩn ở vùng 20.5-21	Tích lũy 25/05	24.0 +18.5%
VHM	80.8	1N: +3.9% 1Thg: +4.5% Beta: 1.4	Tăng 07/07		Vượt cản 79.5 và kiểm tra vùng MA(200) 80.8, tạm thời có thể dao động quanh đường này	Mua 09/06 (#6)	113.0 +39.9%
VHM							
VHM							
VHM							
VIC	91.4	1N: +1.3% 1Thg: -3.8% Beta: 1.07	Sideway 07/07		Hỗ trợ tại vùng 89 và có thể hồi phục với vùng cản 95-98	Khả quan 03/06 (#3)	114.0 +24.7% 2.3 -> 39.2
VIC							
VIC							
VJC	107.7	1N: -0.3% 1Thg: -5.8% Beta: 0.66	Giảm 29/06		Đang được hỗ trợ gần vùng 107 nhưng động lực tăng yếu và vẫn có rủi ro điều chỉnh ngắn hạn	Khả quan 06/05 (#1)	139.6 +29.6% 10 -> 10.8
VJC							
VJC							
VNM	116.5	1N: +2.1% 1Thg: -1% Beta: 0.82	Sideway 07/07		Hỗ trợ tại vùng 110 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 118	Tích lũy 18/06	126.0 +8.2% 5.8 -> 20.2
VNM							
VNM							

Thông tin về chứng quyền (13)

(bảng 5) ITM : OTM = 2 : 9

Thông tin về chứng khoán cơ sở (4)

(bảng 5) ITM: OTM = 2:9										Khuyến nghị Giao dịch					Khuyến nghị Đầu tư			
CW	Loại Kỳ hạn	Thị giá 06/07 (PH)	Tăng/Giảm	Giá thực hiện quyền	Kỳ vọng	Giá t/h quyền + CW	Giá Kỳ vọng	Định giá CW với giả định giá cp đạt mục tiêu khi đáo hạn	Ngày GD cuối cùng	CK	Thị giá 06/07	Xu hướng hiện tại	Khuyến nghị	Kỳ vọng 2 tuần	Nhận định kỹ thuật	Khuyến nghị (ngày)	Mục tiêu 1Y	EPS -> P/E (f)
61 CVNM2005	Call 4T	2.17 (1.98)	1N: +2.8% PH: +9.6%	55.00 (ITM)	HT: +111.8% DT: +129.1%	65.85	HT: +76.9% DT: +91.3%	HT: 12.3 DT: 14.2	Thực hiện quyền	02/09	VNM	116.5 1N: +2.1% 1Thg: -1% Beta: 0.82	Sideway 07/07		Hỗ trợ tại vùng 110 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 118	Tích lũy 18/06	126.0 +8.2%	5.8 -> 20.2
62 CVNM2006	Call 4T	1.15 (1.53)	1N: 0% PH: -24.8%	103.05 (OTM)	HT: -11.3% DT: +10.6%	114.55	HT: -20.2% DT: -0.5%	HT: 0 DT: 1.1	Bỏ quyền	01/10	VIC	91.4 1N: +1.3% 1Thg: -3.8% Beta: 1.07	Sideway 07/07		Hỗ trợ tại vùng 89 và có thể hồi phục với vùng cản 95-98	Khả quan 03/06 (#3)	114.0 +24.7%	2.3 -> 39.2
63 CVNM2007	Call 9T	2.14 (2.4)	1N: +5.4% PH: -10.8%	138.89 (OTM)	HT: -16.1% DT: -9.3%	160.29	HT: -27.3% DT: -21.4%	HT: 0 DT: 0	Bỏ quyền	08/03	VNM	116.5 1N: +2.1% 1Thg: -1% Beta: 0.82	Sideway 07/07		Hỗ trợ tại vùng 110 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 118	Tích lũy 18/06	126.0 +8.2%	5.8 -> 20.2
64 CVPB2003	Call 6T	0.48 (2.2)	1N: +6.7% PH: -78.2%	22.00 (ATM)	HT: 0% DT: +27.3%	22.48	HT: -2.1% DT: +24.6%	HT: 0 DT: 6	Bỏ quyền	20/07	VPB	22.0 1N: +3.3% 1Thg: -10.2% Beta: 1.15	Sideway 07/07		Hồi phục kỹ thuật từ vùng 20.5 với vùng cản 22.5-23	Mua 18/06	28.0 +27.3%	3.8 -> 5.9
65 CVPB2005	Call 3T	1.46 (1.51)	1N: +6.6% PH: -3.3%	19.50 (ITM)	HT: +12.8% DT: +43.6%	22.42	HT: -1.9% DT: +24.9%	HT: 1.25 DT: 4.25	Cắt lỗ	14/08	VPB							
66 CVPB2006	Call 6T	2.07 (3.4)	1N: +10.7% PH: -39.1%	24.00 (OTM)	HT: -8.3% DT: +16.7%	26.07	HT: -15.6% DT: +7.4%	HT: 0 DT: 4	Bỏ quyền	26/11	VPB							
67 CVPB2007	Call 4T	1.20 (1.98)	1N: -1.6% PH: -39.4%	55.00 (OTM)	HT: -60% DT: -49.1%	61.00	HT: -63.9% DT: -54.1%	HT: 0 DT: 0	Bỏ quyền	02/09	VPB							
68 CVRE2001	Call 9T	0.14 (1.5)	1N: 0% PH: -90.7%	36.79 (OTM)	HT: -26.3% DT: -19%	37.35	HT: -27.4% DT: -20.2%	HT: 0 DT: 0	Bỏ quyền	17/09	VRE	27.1 1N: +2.3% 1Thg: -4.7% Beta: 1.65	Sideway 07/07		Hỗ trợ tại vùng 24.8 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 28-29	Tích lũy 18/06	29.8 +10%	1.2 -> 22.2
69 CVRE2003	Call 11T	0.99 (3)	1N: +8.8% PH: -67%	38.00 (OTM)	HT: -28.7% DT: -21.6%	39.98	HT: -32.2% DT: -25.5%	HT: 0 DT: 0	Bỏ quyền	14/12	VRE							
70 CVRE2004	Call 3T	0.12 (1.94)	1N: -14.3% PH: -93.8%	30.00 (OTM)	HT: -9.7% DT: -0.7%	30.12	HT: -10% DT: -1.1%	HT: 0 DT: 0	Bỏ quyền	14/07	VRE							
71 CVRE2005	Call 4T	3.21 (1.98)	1N: +7% PH: +62.1%	55.00 (OTM)	HT: -50.7% DT: -45.8%	71.05	HT: -61.9% DT: -58.1%	HT: 0 DT: 0	Bỏ quyền	02/09	VRE							
72 CVRE2006	Call 4T	1.46 (1.98)	1N: +8.1% PH: -26.3%	55.00 (OTM)	HT: -50.7% DT: -45.8%	62.30	HT: -56.5% DT: -52.2%	HT: 0 DT: 0	Bỏ quyền	02/09	VRE							

ĐẦU TƯ

Số cổ phiếu **54**

DANH MỤC PTĐT RỒNG VIỆT

Tổng giá trị vốn hóa danh mục chiếm tỷ trọng 35.9% toàn thị trường
15 cp có giá mục tiêu lớn hơn thị giá ít nhất 20%
Top3 kỳ vọng: PVD (+62%), PC1 (+58%) & MWG (+57%)

DANH MỤC TVCN RỒNG VIỆT

Tổng giá trị vốn hóa danh mục chiếm tỷ trọng 2.3% toàn thị trường
2 cp có giá mục tiêu lớn hơn thị giá ít nhất 20%
Top kỳ vọng: RAL (+33%), LIX (+20%) & NTC (+20%)

CHỨNG KHOÁN HÔM NAY

Nhóm ngành (L4): Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác

Đứng thứ 24/85 ngành về quy mô vốn hóa

Tổng số cổ phiếu: 37, Tổng giá trị vốn hóa: 29 523 tỷ đồng

Cổ phiếu hôm nay: CSV

Hóa chất Cơ bản miền Nam, Small cap, Thanh khoản: Trung bình

Khuyến nghị: Theo dõi, Giá mục tiêu của Rồng Việt: 22 k/cp

Vị trí trong ngành (L4):

CSV xếp hạng 8 về GTTT

CSV xếp hạng 16 về quy mô Doanh thu 3T/2020

CSV xếp hạng 4 về LNST cty mẹ 3T/2020

CSV xếp hạng 3 về Tỷ suất LNG 3T/2020

CSV xếp hạng 1 về Tỷ suất LN ròng 3T/2020

CSV xếp hạng 1 về ROE (ttm)

Một số chỉ tiêu tài chính: 3T/2020

Doanh thu: 329 tỷ, -6.2% yoy

LN gộp: 94 tỷ, -8.8% yoy

LNST cty mẹ: 47 tỷ, -18.7% yoy

Dòng tiền thuần: 10 tỷ, 0% yoy

Tổng tài sản: 1 266 tỷ, +0.1% ytd

Vốn CSH: 983 tỷ, +5.1% ytd

EPS (ttm): 5.3

P/E trail: 4

BV: 21.6

P/B: 1

Dự phóng của RongViet:

EPS 2020F: 3.6

P/E 2020F: 5.9

Khoảng dự phóng của 1 số cty CK:

P/E 2020F: 5.9

BCTC cập nhật đến 31/03/2020

Tổng số BCTC được cập nhật

1101



ĐẦU TƯ ► P/E TOÀN THỊ TRƯỜNG

796 cp (63.6% toàn thị trường) có P/E từ 3.x ->13

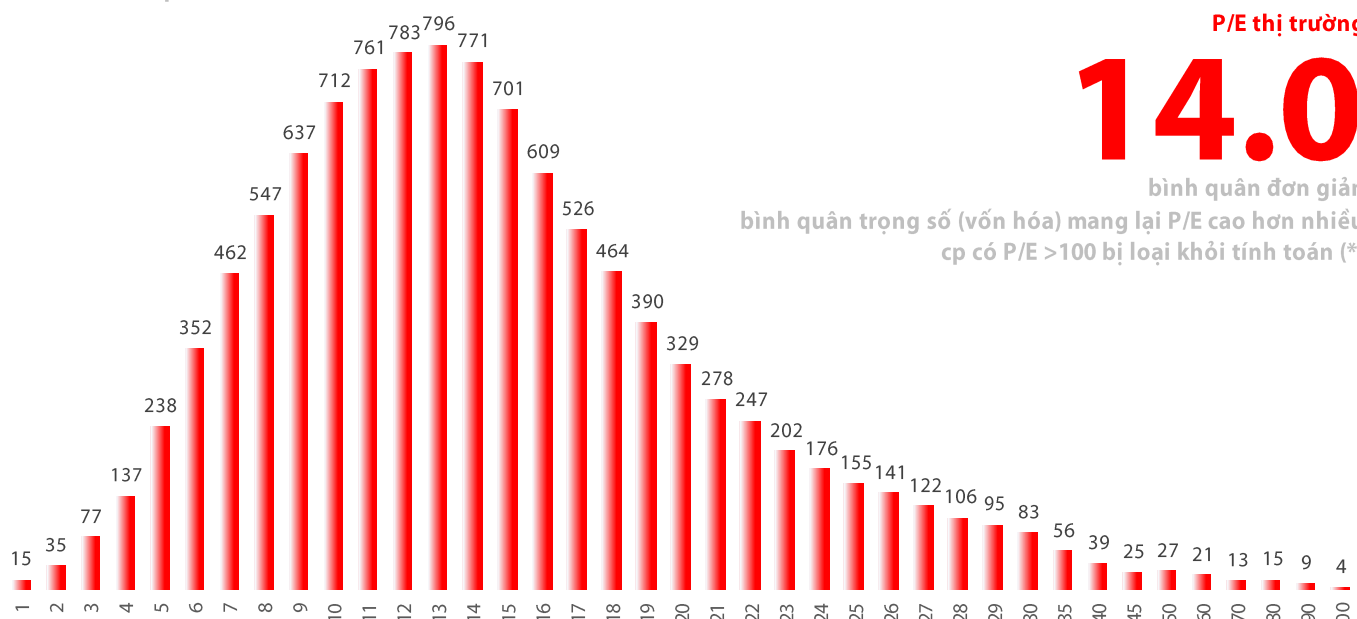
tính trên 1252 cp có EPS (ttm) > 0

P/E thị trường

14.0

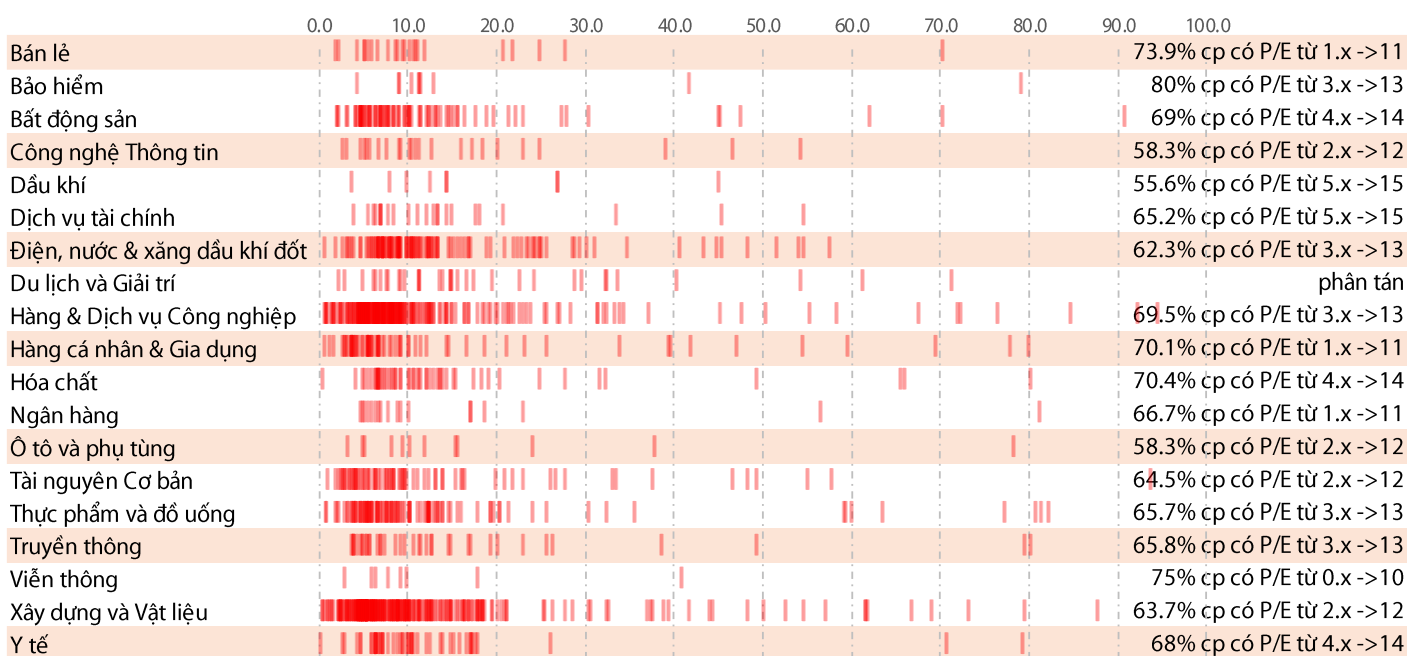
bình quân đơn giản

bình quân trọng số (vốn hóa) mang lại P/E cao hơn nhiều
cp có P/E >100 bị loại khỏi tính toán (*)



Phân bố P/E theo các nhóm trailing X -> X+10

Phân bố P/E theo nhóm ngành (L2)

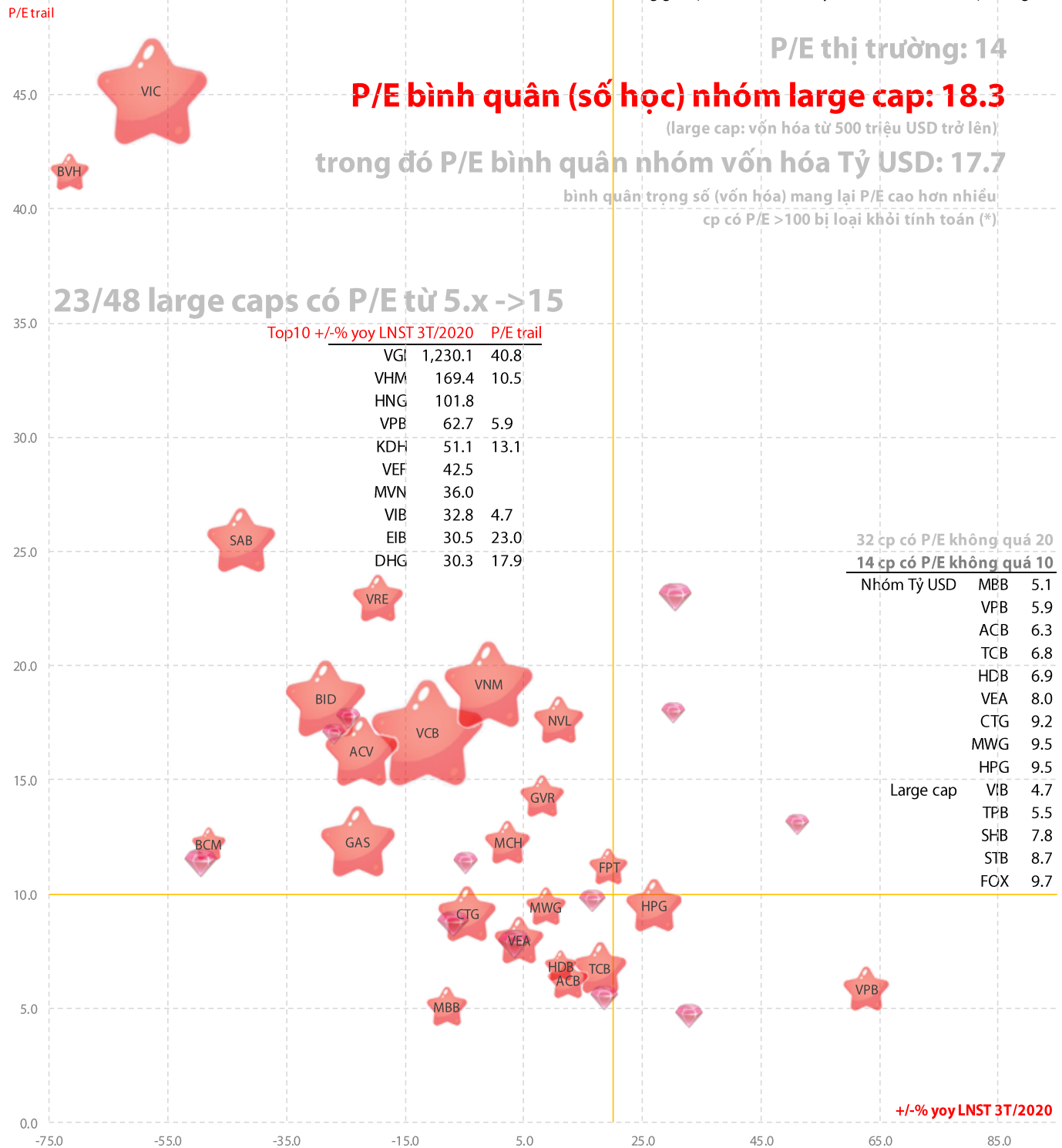


(*): cp với P/E > 50 có thể bị loại trong 1 số thống kê và tính toán khác, khiến P/E bình quân toàn thị trường thấp hơn

ĐẦU TƯ ► P/E NHÓM LARGE CAP

P/E của nhóm cổ phiếu large cap

Số lượng cổ phiếu large cap: 48, bao gồm 29 cp vốn hóa tỷ USD
Tổng giá trị vốn hóa nhóm này chiếm 71.8% toàn thị trường



(*): cp với P/E > 50 có thể bị loại trong 1 số thống kê và tính toán khác, khiến P/E bình quân toàn thị trường thấp hơn

ĐẦU TƯ ► DANH MỤC PTĐT

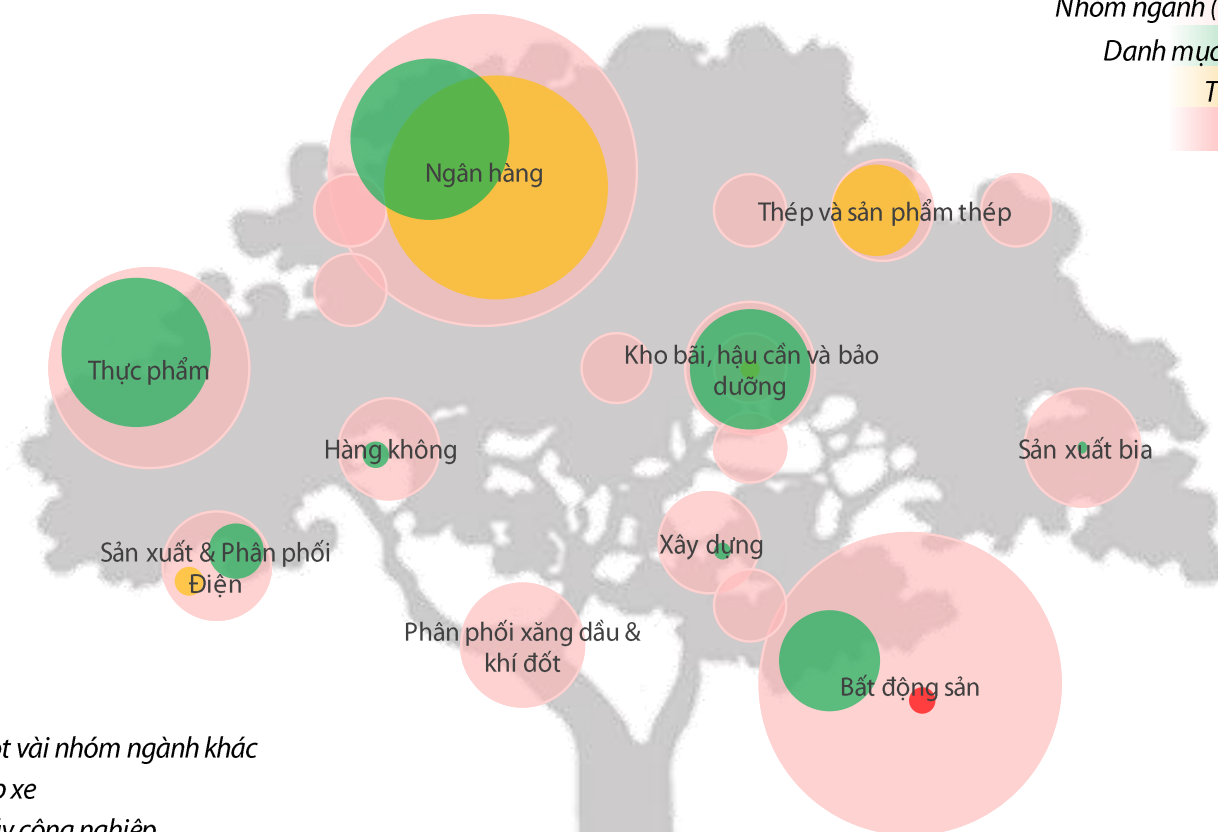
Danh mục Đầu tư Rồng Việt trong Top10 ngành lớn nhất thị trường

Nhóm ngành (vốn hóa)

Danh mục tích cực

Trung lập

Tiêu cực



Một vài nhóm ngành khác

Lốp xe

Máy công nghiệp

Nhựa, cao su & sợi

Nuôi trồng nông & hải sản

Phần mềm

Phân phối hàng chuyên dụng

Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác

Sản xuất ô tô

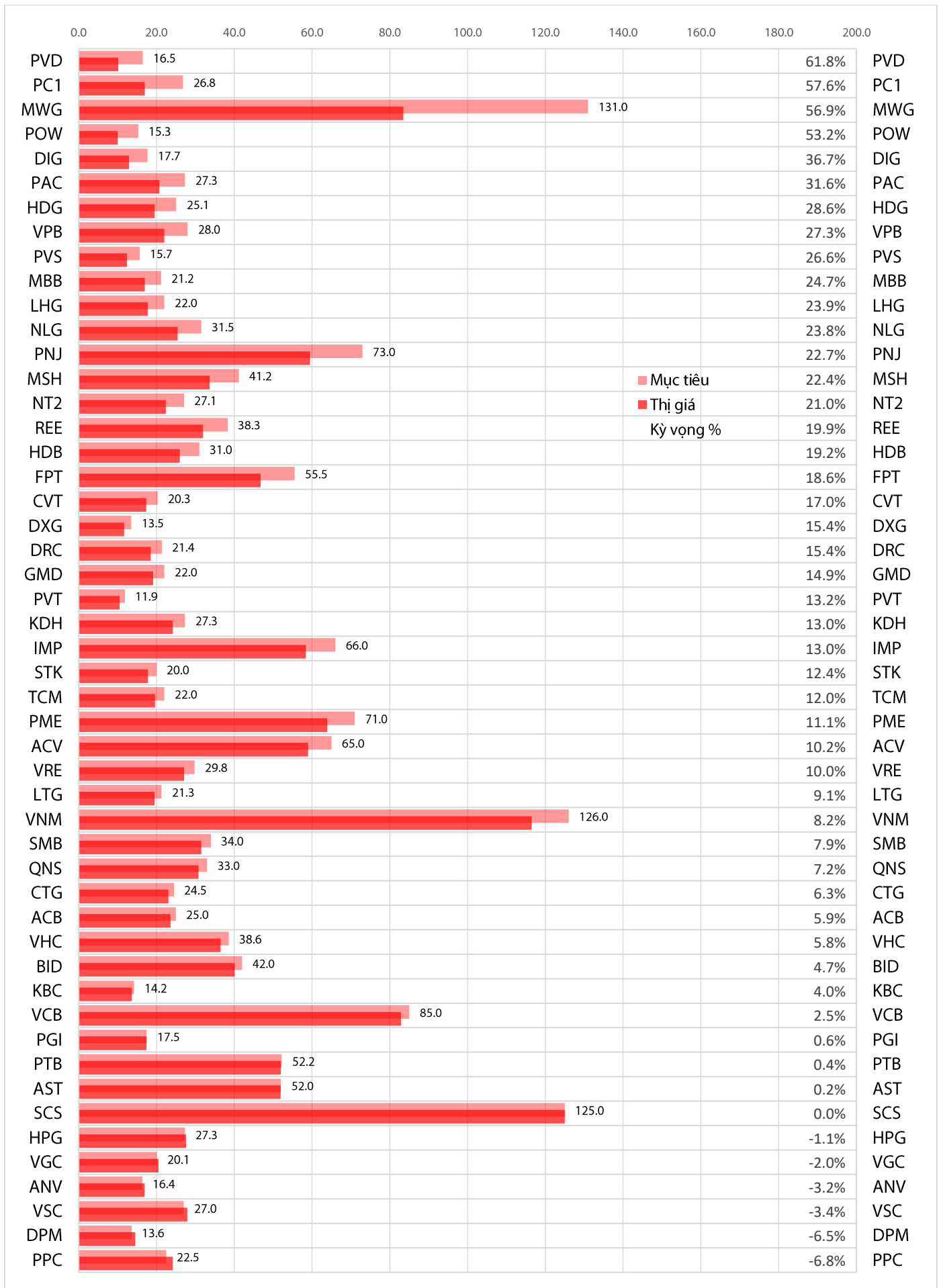
Chiết bi và Dịch vụ Dầu khí

Vận tải Thủy

Cập nhật đến

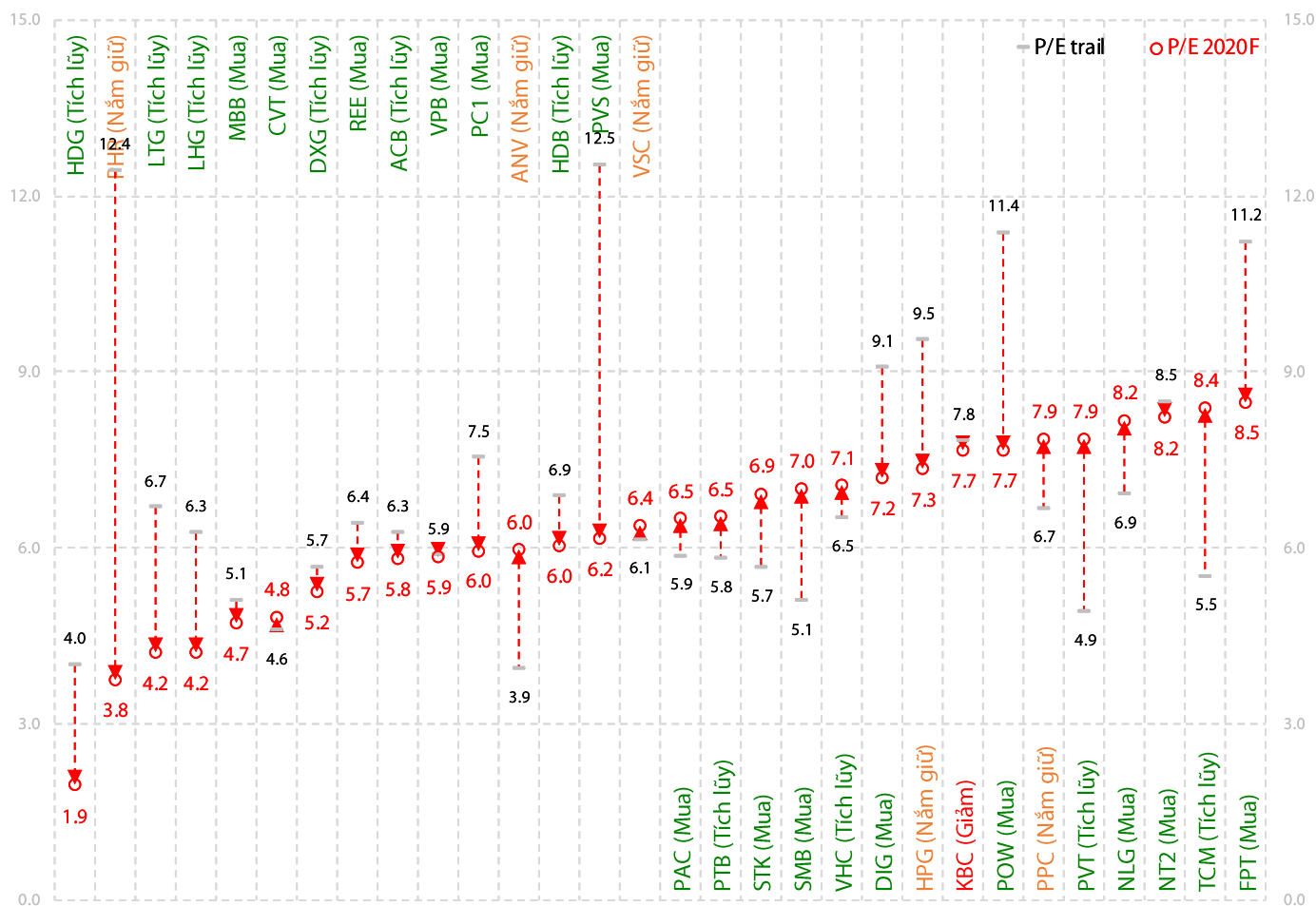
18/06/2020

ĐẦU TƯ ▶ DANH MỤC PTĐT ▶ GIÁ MỤC TIÊU & KỶ VỌNG

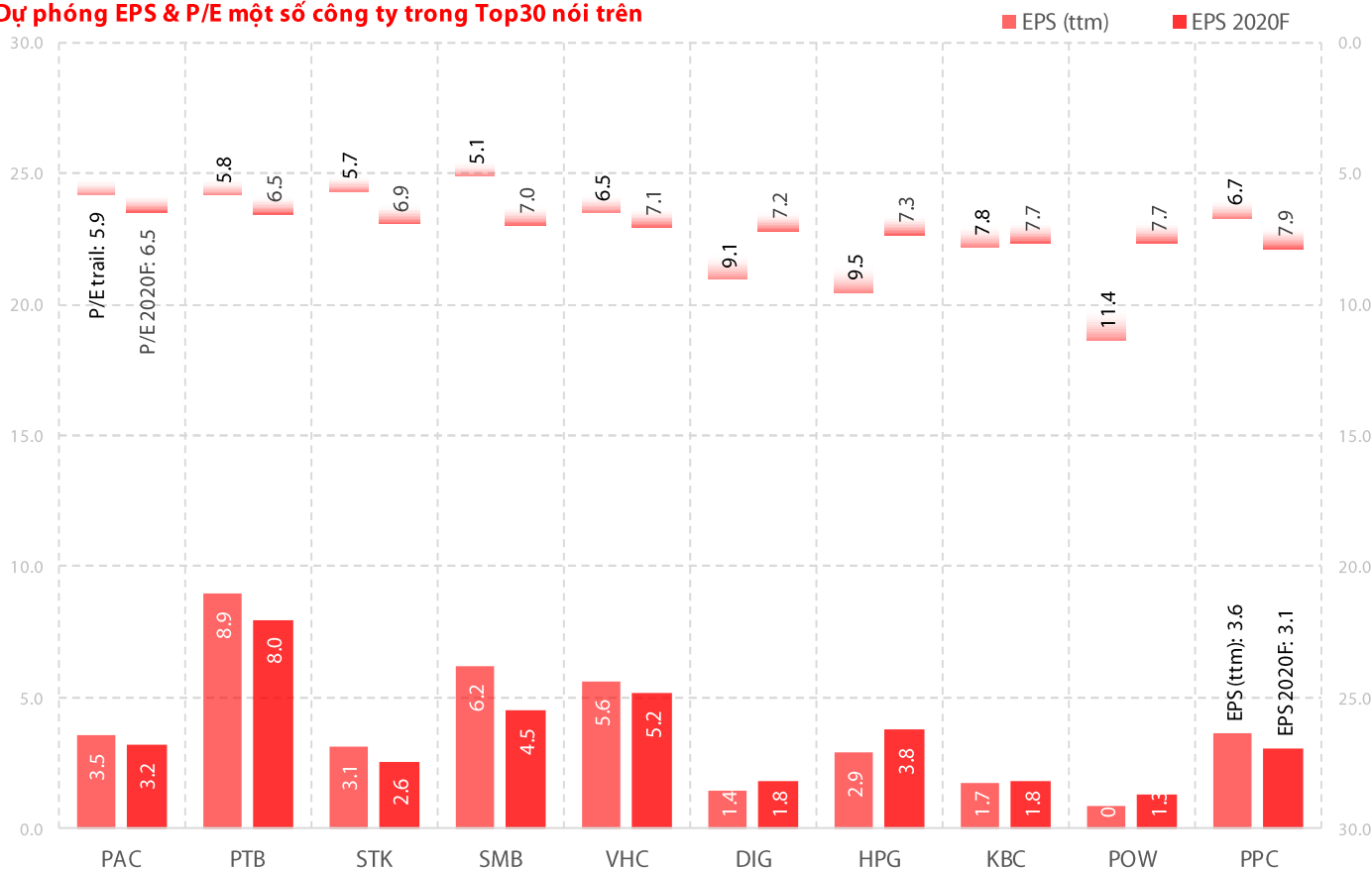


ĐẦU TƯ ▶ DANH MỤC PTĐT ▶ DỰ PHÓNG EPS & P/E

Top30 PE forward



Dự phóng EPS & P/E một số công ty trong Top30 nói trên



ĐẦU TƯ ► CỔ PHIẾU HÔM NAY

CSV



Xếp hạng 8 (vốn hóa) trong ngành (L4)

Hóa chất Cơ bản miền Nam

HOSE (175)

Small cap

GTIT (tỷ đ): 935

GTIT (tr.USD): 40

Thanh khoản: Trung bình

C.Room (cp): 17 422 176

Beta: 0.52

1N: +0.7%

1Thg: -8.5%

YTD: +1.3%

~~21,150~~
21,300

Khuyến nghị ĐT ngày 03/07 (RongViet)

Theo dõi

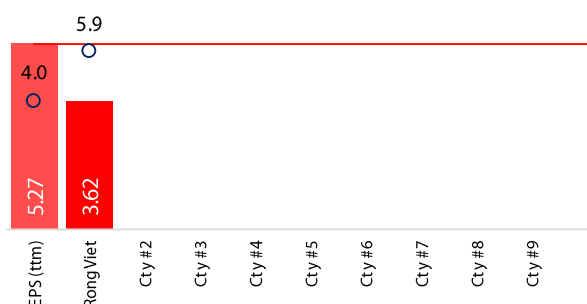
Mục tiêu 1 năm

21,720 +2%

EPS 2020F: 3.6 P/E 2020F: 5.9

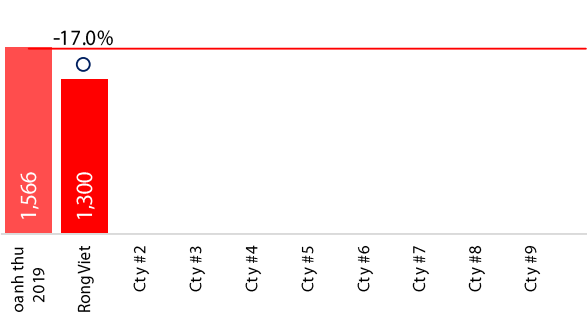
EPS & P/E dự phóng 2020

o P/E



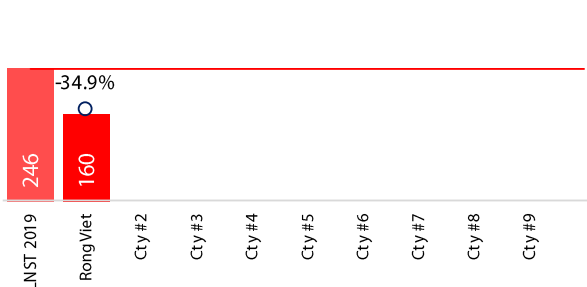
Doanh thu 2019 vs dự phóng 2020

+/-% yoy



LNST 2019 vs dự phóng 2020

+/-% yoy



trích b/c phân tích (tổng cộng 1 b/c trong 90 ngày qua) RongViet

03/07/2020

Cho năm 2020, CSV đặt kế hoạch doanh thu đạt 1,643 tỷ đồng tăng 4.9% yoy, lợi nhuận trước thuế 257 tỷ giảm 18.3%. Trong quý 1 2020 CSV đạt lợi nhuận trước thuế 60 tỷ đồng hoàn thành 23.3%, mức thấp do ảnh hưởng của Covid. Chúng tôi cho rằng mục tiêu này vẫn khó đạt được. Lợi nhuận sau thuế chúng tôi dự báo đạt 160 tỷ giảm 36% so với 2019, EPS ~ 3,620đ tức PE hiện tại 5.8 là mức trung bình đối với một doanh nghiệp hoạt động gặp khó khăn dù cơ cấu tài chính và hiệu quả sản xuất đều tốt. Cổ tức năm 2020 dự kiến 15% thấp hơn đáng kể 2019 khiến cổ phiếu kém hấp dẫn hơn. Định giá với CSV 21,720đ / cp với PE ~ 6.

Một số Bình luận gần đây về doanh nghiệp

03/07/2020 (RongViet) Dự phóng lợi nhuận sau thuế năm 2020 đạt 160 tỷ giảm 36% so với 2019. Cổ tức tiền năm 2020 là 15%.

(RongViet) Sang quý 2 và quý 3 Rong Viet cho rằng khó có tín hiệu tích cực hơn cho CSV bởi tình trạng bán phá giá của TQ.

(RongViet) Năm 2020, lượng lớn xuất từ TQ đổ sang VN, làm giá xuất trong nước giảm 40%.

(RongViet) Sản phẩm có nhu cầu cao, thị trường chung ổn định, tuy nhiên bị cạnh tranh mạnh bởi hàng nhập khẩu từ TQ.

(RongViet) Nguyên liệu đầu vào có xu hướng giảm giá có thể cải thiện biên lợi nhuận gộp.

(có thể một số báo cáo TVCN chỉ thu thập được bản tiếng Anh)

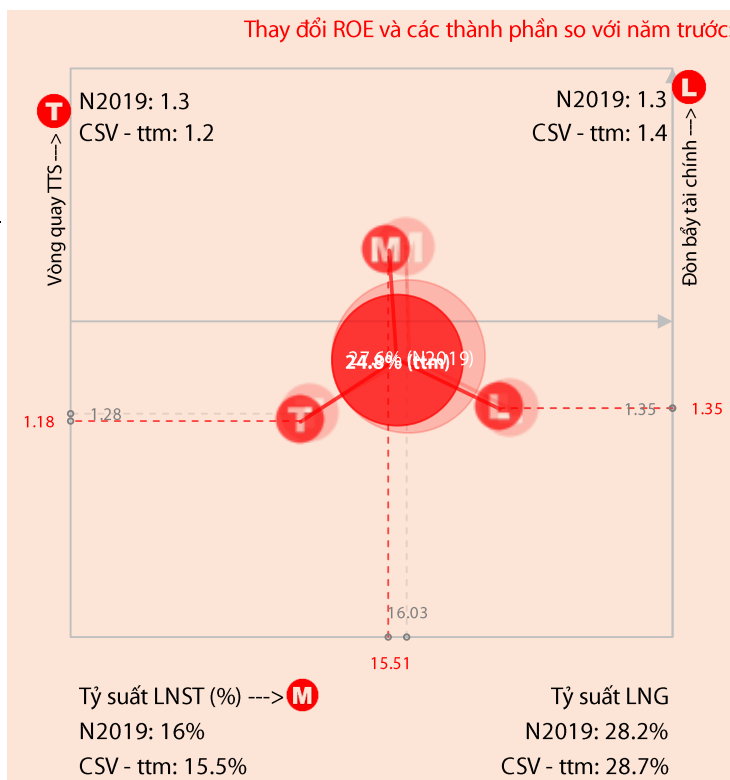
ĐẦU TƯ ► TỔNG QUAN



Hóa chất Cơ bản miền Nam

Ngành (L4): Sản phẩm hóa dầu,
Nông dược & Hóa chất khác, CSV
xếp hạng 8 (vốn hóa) trong
ngành

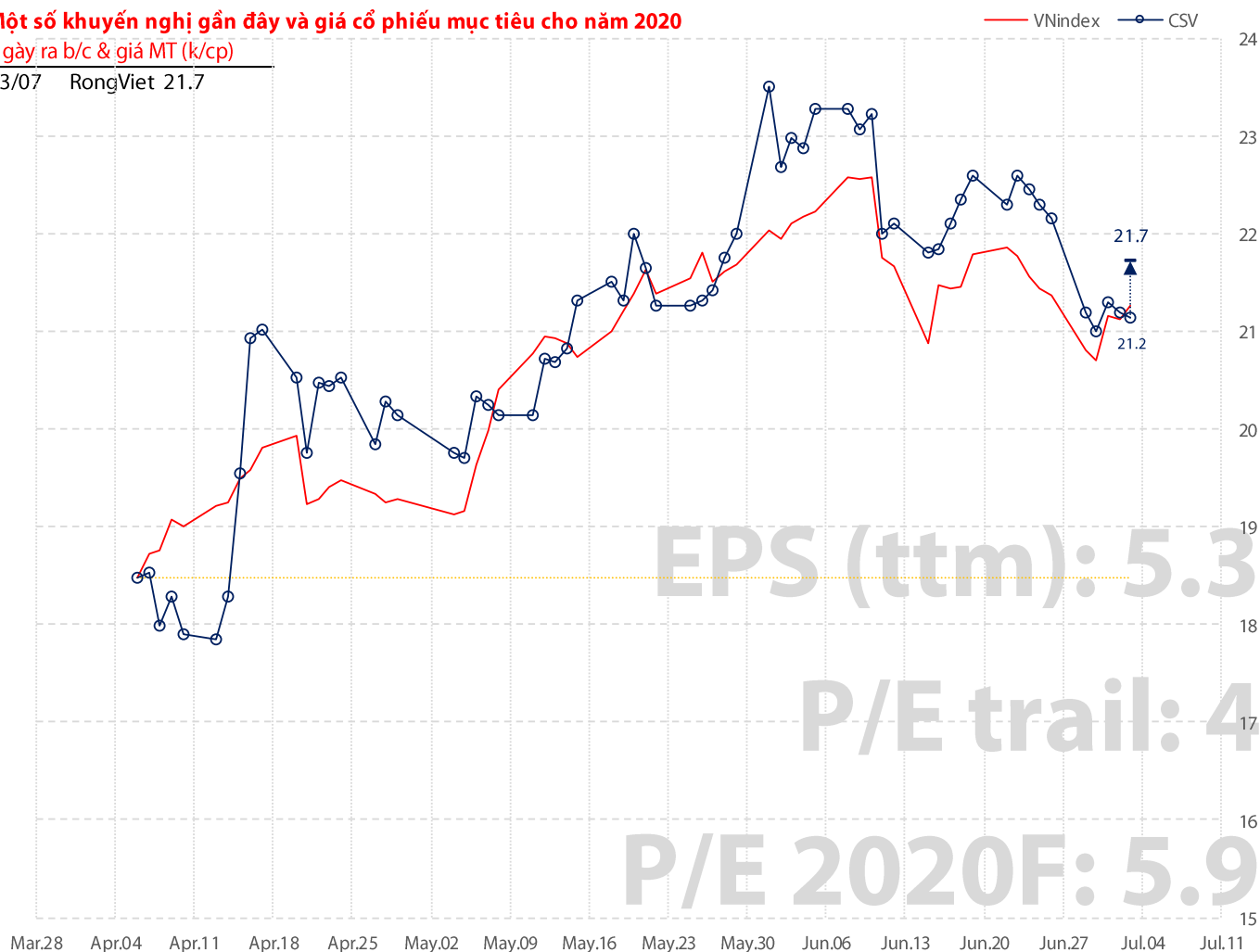
(tỷ đồng)	3T/2020	+/- yoy	Hoàn thành KH năm
Doanh thu	329	-6.2%	21.3%
LN gộp	94	-8.8%	
LNTT	60	-18.6%	28.4%
LNST cty mẹ	47	-18.7%	28.2%
Dòng tiền thuần	10		
Dòng tiền KD	93		
Dòng tiền ĐT	-26		
Dòng tiền TC	-56		
		+/- ytd	
Tổng tài sản	1,266	0.1%	
TS ngắn hạn	757	2.0%	
TS dài hạn	509	-2.7%	
Nợ ngắn hạn	171	-21.4%	
Nợ dài hạn	112		
Vốn CSH	983	5.1%	



Một số khuyến nghị gần đây và giá cổ phiếu mục tiêu cho năm 2020

Ngày ra b/c & giá MT (k/cp)

03/07 RongViet 21.7



ĐẦU TƯ ► CỔ PHIẾU HÔM NAY ► TĂNG TRƯỞNG



21,300

1N: +0.7%

1Thg: -8.5%

YTD: +1.3%

Beta: 0.52

Hóa chất Cơ bản miền Nam

HOSE (175)

Small cap

GTTT (tỷ đ): 935

GTTT (tr.USD): 40

Ngành (L4): Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác

Tổng số cổ phiếu: 37

26/37 BCTC cập nhật đến 31/03/2020

CSV xếp hạng 8 về GTTT

CSV xếp hạng 16 về quy mô Doanh thu 3T/2020

CSV xếp hạng 4 về LNST cty mẹ 3T/2020

xem thêm chi tiết trên các trang về nhóm ngành này

tham chiếu ->

HVT

33,500

Hóa chất Việt tri

HNX (70)

Small cap

GTTT (tỷ đ): 385

GTTT (tr.USD): 16

LAS

6,000

Hóa chất Lâm Thao

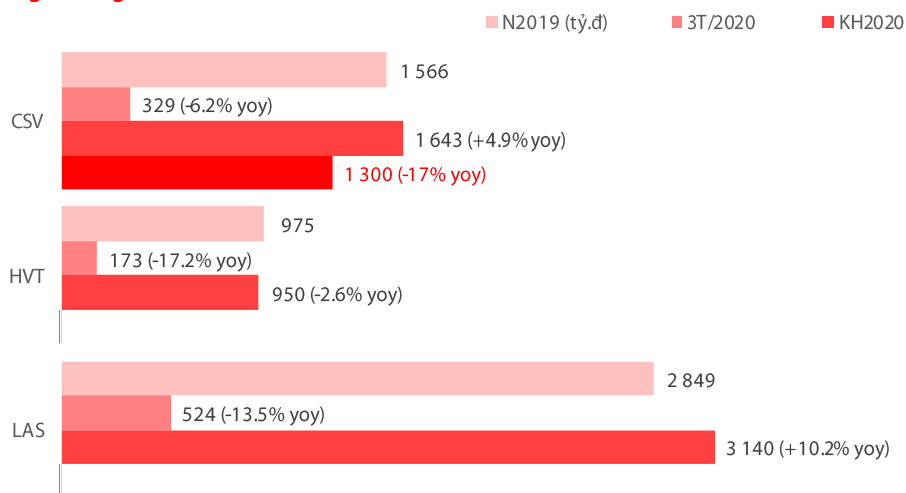
HNX (44)

Small cap

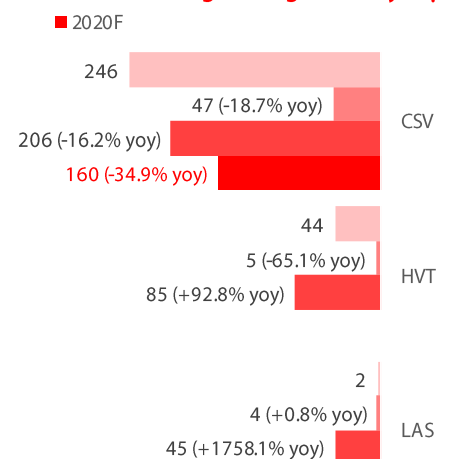
GTTT (tỷ đ): 655

GTTT (tr.USD): 28

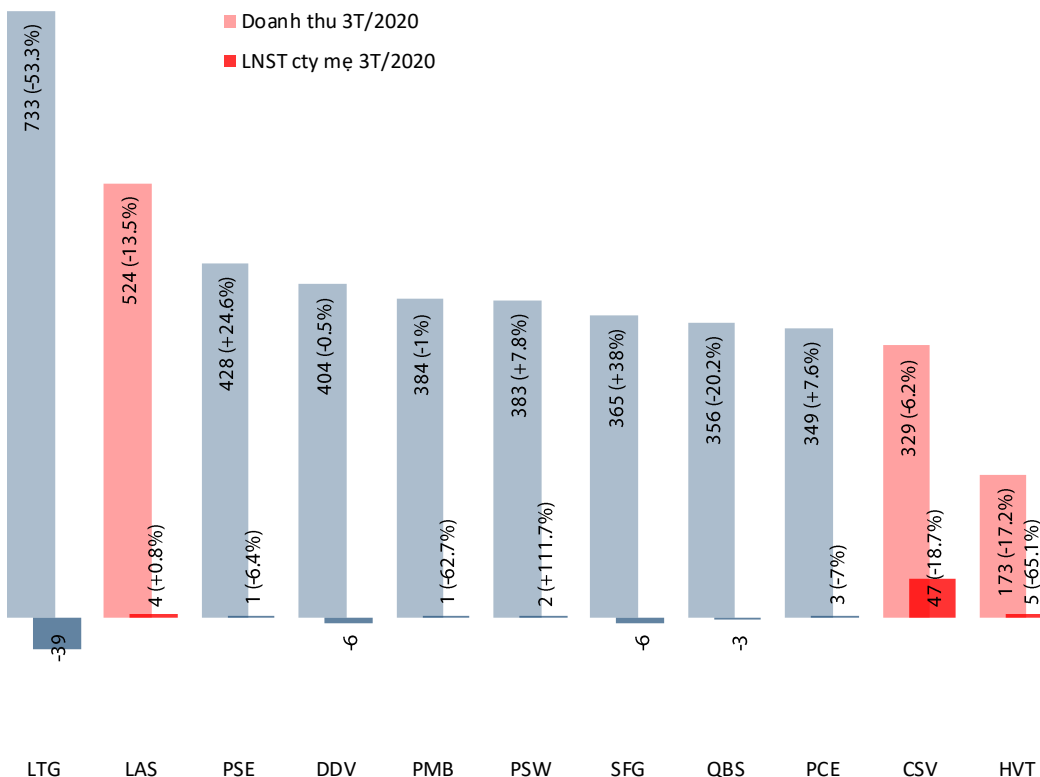
Tăng trưởng Doanh thu



Tăng trưởng LNST cty mẹ



CSV, cp tham chiếu & 1 số cp khác có Doanh thu xung quanh



ĐẦU TƯ ► CỔ PHIẾU HÔM NAY ► HIỆU QUẢ



Hóa chất Cơ bản miền Nam
HOSE (175)
Thanh khoản: Trung bình

tham chiếu ->

HVT
33,500

Hóa chất Việt tri
EPS (ttm): 4.3
P/E trail: 7.9
BV: 20.1
P/B: 1.7

21,300

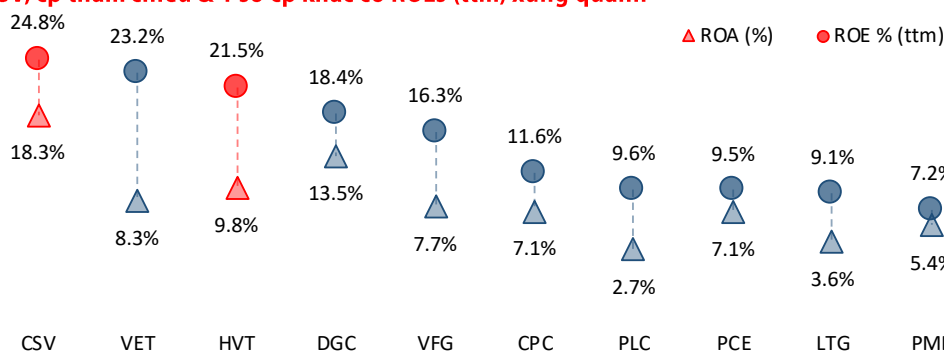
EPS (ttm): 5.3
P/E trail: 4
BV: 21.6
P/B: 1

Nhà (L4): Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất kh
Tổng số cổ phiếu: 37
26/37 BCTC cập nhật đến 31/03/2020
CSV xếp hạng 3 về Tỷ suất LNG 3T/2020
CSV xếp hạng 1 về Tỷ suất LN ròng 3T/2020
CSV xếp hạng 1 về ROE (ttm)

LAS
6,000

Hóa chất Lâm Thao
EPS (ttm): 0
P/E trail: 277.3
BV: 11
P/B: 0.5

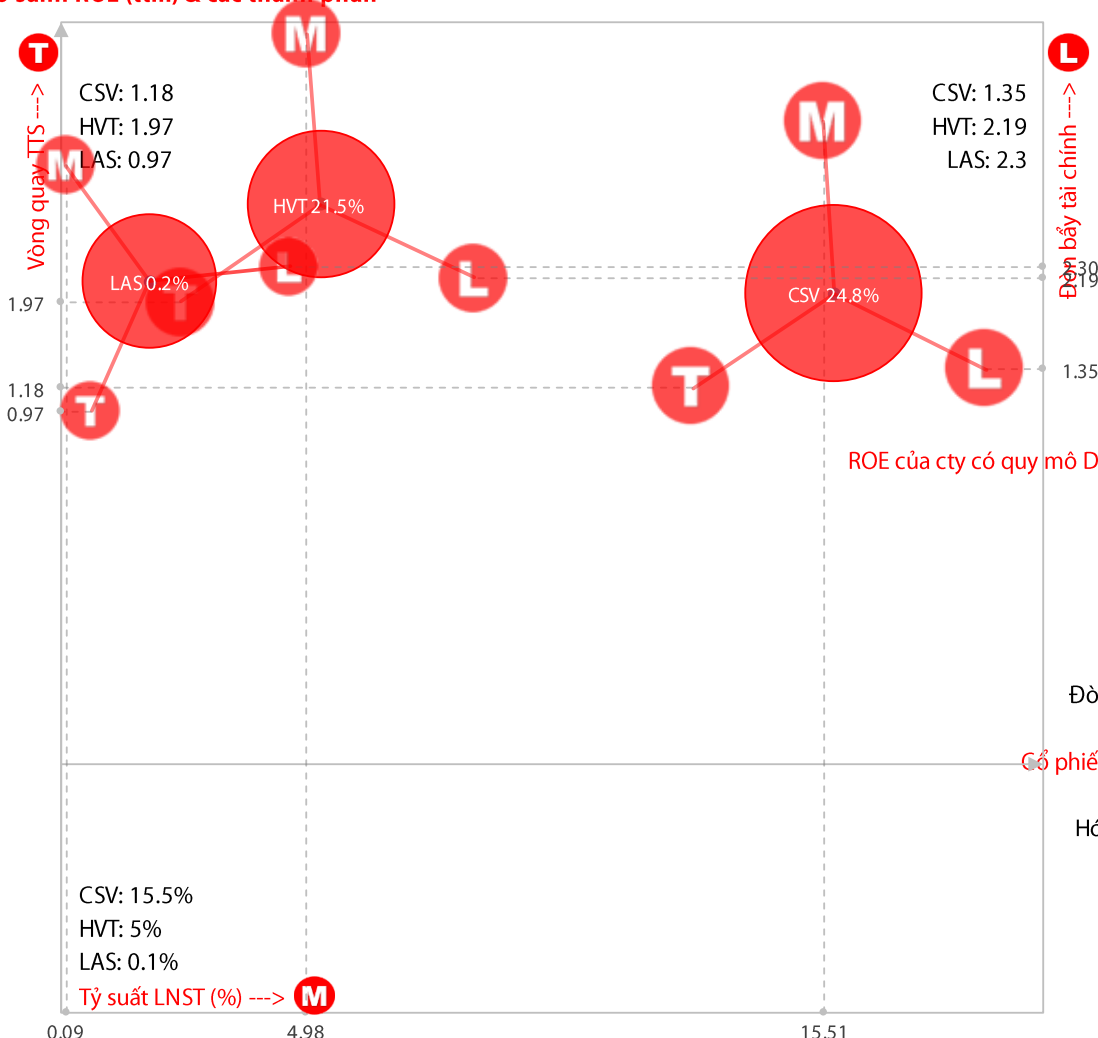
CSV, cp tham chiếu & 1 số cp khác có ROEs (ttm) xung quanh



Tỷ suất LNST cty mẹ 3T/2020

CSV	14.4%
VET	9.8%
HVT	2.8%
DGC	12.5%
VFG	7.8%
CPC	4.6%
PLC	1.7%
PCE	0.7%
LTG	-5.3%
PMB	0.3%
LAS	0.8%

So sánh ROE (ttm) & các thành phần



ĐẦU TƯ ► CỔ PHIẾU HÔM NAY

Nguyên.ĐD CSV: Cập nhật Đại hội Cổ đông (Xem thêm)

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ:

- ❖ **Biến động giá nguyên vật liệu và giá điện tác động mạnh tới kết quả kinh doanh:** Giá nguyên vật liệu và giá điện tăng làm giảm biên lợi nhuận gộp của CSV trong các năm trước, tuy nhiên từ Q2 có thể được cải thiện bởi giá nguyên vật liệu giảm và giá điện được hỗ trợ trong tháng 2
- ❖ **Sản phẩm có nhu cầu cao, thị trường chung ổn định, tuy nhiên bị cạnh tranh mạnh bởi hàng nhập khẩu từ Trung Quốc.** Đặc biệt, trong năm 2020, lượng lớn xút từ Trung Quốc đổ sang Việt Nam do ảnh hưởng bởi chiến tranh thương mại khiến giá xút trong nước giảm khoảng 40%.
- ❖ **Dự phóng lợi nhuận sau thuế năm 2020 đạt 160 tỷ giảm 36% so với 2019. Cổ tức tiền năm 2020 là 15%.**
- ❖ **Định giá 21.720 đ cho năm 2020**

Hình 1: Mô hình kinh doanh của CSV



Nguồn: Rong Việt tổng hợp

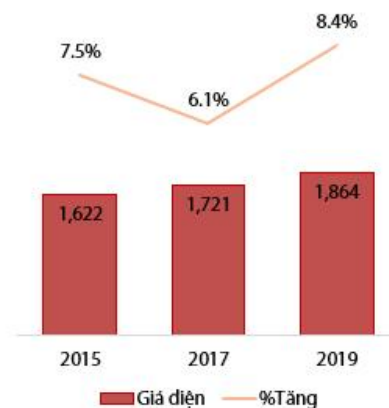
Nguyên liệu đầu vào có xu hướng giảm giá có thể cải thiện biên lợi nhuận gộp

Hình 2: Giá Lưu Huỳnh từ Trung Quốc



Nguồn Bloomberg

Hình 3: Giá Điện



Nguồn: Rong Việt tổng hợp

Giá muối công nghiệp ổn định nhập khẩu ổn định, giá lưu huỳnh có xu hướng giảm từ 1,200 - 1,400 NDT/tấn (giai đoạn 2018-2019) xuống còn 620 NDT/tấn hiện nay. Giá điện đã tăng từ 2019 và khả năng sẽ không tăng trong năm 2020.

ĐẦU TƯ ► CỔ PHIẾU HÔM NAY

Sản phẩm đầu ra có nhu cầu cao, thị trường tăng trưởng nhờ hàng nhập khẩu

Các sản phẩm của CSV có tính ứng dụng cao trong nhiều ngành công nghiệp và giải quyết nhu cầu xử lý chất thải, tẩy rửa trong các ngành công nghiệp khác nhau. Xút có nhu cầu trong nước khoảng 200,000 tấn/năm tăng trưởng 10%/năm.

Chúng tôi đánh giá mức tăng trưởng của thị trường hóa chất cơ bản rất tốt và ổn định trong dài hạn

Hình 4: Ứng dụng của các sản phẩm CSV

Sản phẩm	Ứng dụng
Xút (NaOH)	Lọc nước, giấy và bột giấy, chất tẩy rửa
H ₂ SO ₄	Ắc quy và pin, Phân bón, Phèn Nhôm
HCl	Đa dạng trong nhiều ngành công nghiệp (mì chính, tẩy mạ thép)
H ₃ PO ₄	Phân bón
PAC	Xử lý nước thải

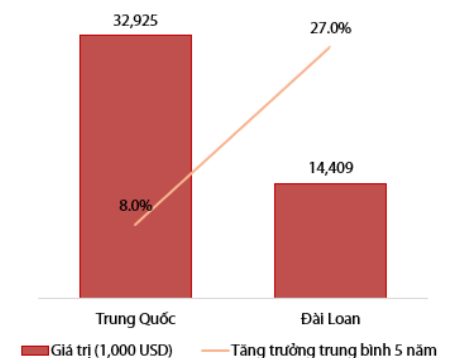
Nguồn: Rong Việt tổng hợp

Nhu cầu cao trong khi các nhà máy trong nước full công suất khiến cho xút nhập khẩu tăng mạnh để đáp ứng.

Năm 2019 Trung Quốc xuất khẩu vào Việt Nam khoảng 32.9 triệu USD xút và trung bình tăng trưởng trong 5 năm qua là 8%; Xút nhập khẩu từ Đài Loan cũng đạt 14.4 triệu USD, tăng trưởng trung bình trong 5 năm qua là 27%

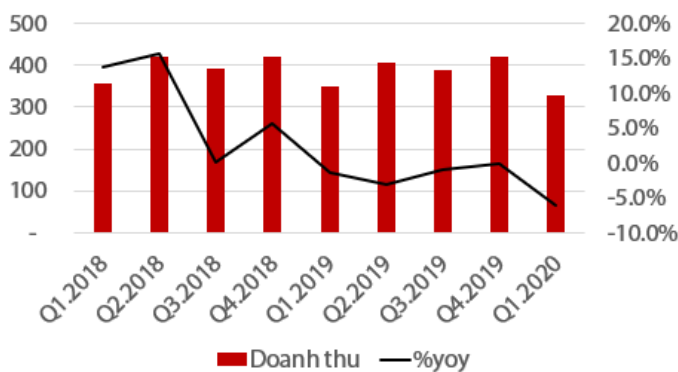
Đặc biệt, trong năm 2020, lượng lớn xút từ Trung Quốc đổ sang Việt Nam do ảnh hưởng bởi chiến tranh thương mại khiến giá xút trong nước giảm khoảng 40%. Chúng tôi đánh giá vấn đề này sẽ gây ảnh hưởng dài hạn tới hoạt động của các doanh nghiệp hóa chất cơ bản trong nước như CSV và HVT.

Hình 5: Giá trị nhập khẩu xút vào Việt Nam và tăng trưởng trung bình 5 năm

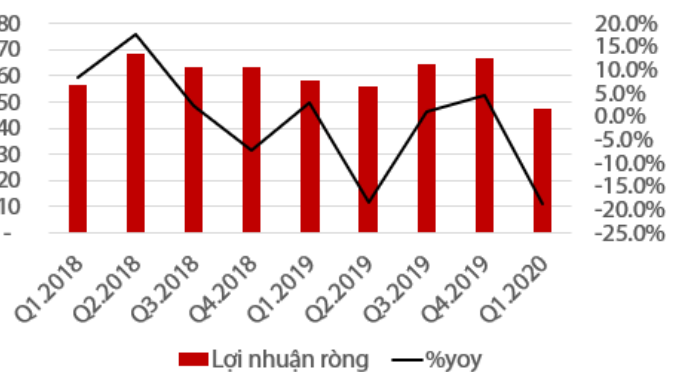


Nguồn: Trademap

Hình 6: Doanh thu của CSV



Hình 7: Lợi nhuận sau thuế của CSV



Nguồn: Rong Việt tổng hợp

Doanh thu của CSV chịu ảnh hưởng bởi Covid – 19 giảm 6.2% trong quý 1 2020, trong khi các chi phí như chi phí quản lý, khấu hao vẫn giữ nguyên khiến cho lợi nhuận ròng giảm 18.7%. Sang quý 2 và quý 3 chúng tôi cho rằng khó có tín hiệu tích cực hơn cho CSV bởi tình trạng bán phá giá của Trung Quốc.

Cho năm 2020, CSV đặt kế hoạch doanh thu đạt 1,643 tỷ đồng tăng 4.9% yoy, lợi nhuận trước thuế 257 tỷ giảm 18.3%. Trong quý 1 2020 CSV đạt lợi nhuận trước thuế 60 tỷ đồng hoàn thành 23.3%, mức thấp do ảnh hưởng của Covid. Chúng tôi cho rằng mục tiêu này vẫn khó đạt được. Lợi nhuận sau thuế chúng tôi dự báo đạt 160 tỷ giảm 36% so với 2019, EPS ~ 3,620đ tức PE hiện tại 5.8 là mức trung bình đối với một doanh nghiệp hoạt động gặp khó khăn dù cơ cấu tài chính và hiệu quả sản xuất đều tốt. Cổ tức năm 2020 dự kiến 15% thấp hơn đáng kể 2019 khiến cổ phiếu kém hấp dẫn hơn.

Định giá với CSV 21,720đ / cp với PE ~ 6

ĐẦU TƯ ► CỔ PHIẾU HÔM NAY ► PTKT

CSV

HOSE (175)

turnover

YTD (1.3%)

1Y (-17.5%)

3M (15.3%)

1M (-8.5%)

6M (1.8%)



Thanh khoản trung bình



Dòng tiền 5 phiên: Ra (giảm)



Xu hướng ngắn hạn: Sideway



Bảo.NQ

Cổ phiếu CSV lao dốc từ đỉnh ngắn hạn 23.9 và xu hướng này vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại. Chỉ báo ADX cũng như đường MACD cho tín hiệu tiêu cực. Mặc dù CSV đang tạm dừng tại ngưỡng 21.3 (fibonacci 38.2%) nhưng chưa có dấu hiệu nào cho thấy CSV đảo chiều tại đây. Để xác lập mức đảo chiều có thể thì CSV cần tích lũy tại ngưỡng 25.4 (fibonacci 50%) thì cơ hội an toàn cao hơn. Đánh giá chung: xu hướng CSV tiêu cực.

CSV - Daily 7/6/2020 00:00:00 Open 21.4, Hi 21.4, Lo 21.2, Close 21.3 (0.7%) EMA(Close,12) = 21.62, EMA1(Close,36) = 21.68, EMA2(Close,200) = 21.35



ĐẦU TƯ ► CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ GẦN ĐÂY

Danh sách cổ phiếu đã được giới thiệu trong các số Bản tin gần đây

Thị giá & số liệu thị trường khác đã được update đến hiện tại

MBB

Ngành (L4): Ngân hàng (MBB xếp hạng 6 theo GTT)

Bản tin ngày 06/07

MBBank

HOSE (18)

Nhóm Tỷ USD

Thanh khoản: Cao

MAY31:139.220.321

EPS (ttm): 3.3

P/E trail: 5.1

BV: 17.4

P/B: 1

17,000 <- Thị giá

Khuyến nghị ĐT (RongViet)

K khuyến nghị

Diễn biến giá từ ngày khuyến nghị đến nay: +0.9%

Bản tin 01/07

EPS (ttm): 3.6

P/E trail: 16.3

BV: 17.2

P/B: 3.4

Cảng Hàng không VN

UPCOM (1)

Nhóm Tỷ USD

Thanh khoản: Trung bình

ACV

58,978

K khuyến nghị

Diễn biến giá cp từ ngày khuyến nghị đến nay: +0.9%

Bản tin 30/06

EPS (ttm): 1.7

P/E trail: 11.2

BV: 20.2

P/B: 0.9

Gemadept

HOSE (56)

Mid cap

Thanh khoản: Trung bình

GMD

19,150

Tích lũy

22,000
Kỳ vọng +14.9%

Diễn biến giá từ ngày khuyến nghị đến nay: +0.8%

LIX

Bột giặt LIX

HOSE (113)

Mid cap

Thanh khoản: Trung bình

Bản tin 03/07

EPS (ttm): 6.3

P/E trail: 9.2

BV: 19.1

P/B: 3

58,200

53,200

Kỳ vọng -8.6%

Theo dõi

Diễn biến giá từ ngày khuyến nghị đến nay: +4.9%

Bản tin 29/06

EPS (ttm): 5.3

P/E trail: 10.2

BV: 31.4

P/B: 1.7

Nhựa Bình Minh

HOSE (64)

Mid cap

Thanh khoản: Trung bình

BMP

54,200

Tích lũy

48,200
Kỳ vọng -11.1%

Diễn biến giá từ ngày khuyến nghị đến nay: -0.6%

PVS

DVKT Dầu khí PTSC

HNX (8)

Mid cap

Thanh khoản: Cao

MAY31:100.214M324

Bản tin 02/07

EPS (ttm): 1

P/E trail: 12.5

BV: 25.6

P/B: 0.5

12,400

15,300

Kỳ vọng +23.4%

Khả quan

Diễn biến giá từ ngày khuyến nghị đến nay: +1.6%

Bản tin 26/06

EPS (ttm): 2.8

P/E trail: 6.3

BV: 25.1

P/B: 0.7

KCN Long Hậu

HOSE (181)

Small cap

Thanh khoản: Trung bình

LHG

17,750

Nắm giữ

20,200
Kỳ vọng +13.8%

Diễn biến giá từ ngày khuyến nghị đến nay: -0.8%

PHỤ LỤC

VN Diamond

(Tổng số cổ phiếu: 14)

VNIndex +/-1Thg: -2.83%

Khuyến nghị Giao dịch (1)

Số lượng cp đạt điều kiện PTKT: 14

Thông kê xu hướng: Tăng 2 vs Giảm 5

Khuyến nghị: Mua 0 vs Bán 1

Khuyến nghị Đầu tư (14)

Thông kê khuyến nghị: tích cực 13 vs tiêu cực 0

CK	Phân ngành	Nhóm vốn hóa Thanh khoản	Thị giá 06/07	1N: 13+1- 1Thg: 3+11- EPS -> P/E BV -> P/B DPS -> Yield	1N: 13+1- 1Thg: 3+11- EPS -> P/E BV -> P/B DPS -> Yield	Xu hướng hiện tại	Hỗ trợ Kháng cự	Khuyến nghị	Kỳ vọng 2 tuần	Nhận định kỹ thuật	Khuyến nghị (ngày)	Mục tiêu 1Y	Dự phóng 2020F (đ.v: tỷ đồng)	EPS -> P/E (f)
1 CTD margin 40%	HOSE Xây dựng	Mid cap Thanh khoản: Trung bình	78.2	1N: -2.1% 1Thg: +6.8% Beta: 1.12	8.5 -> 9.2 111.9 -> 0.7 6 -> 7.7%	Tăng	76.00 96.00			Đang trên xu hướng tăng mạnh, chưa có dấu hiệu tiêu cực.	Nắm giữ 23/04 (Cty #4)	52.7 -32.6%	Doanh thu: 14,135 (-40.4% yoy). LNST cty mẹ: 526 (-26%)	6.3 -> 12.4
2 CTG margin 50%	HOSE Ngân hàng	Nhóm Tỷ USD MAY31:100.229B323	23.1	1N: +3.4% 1Thg: -5.7% Beta: 1.07	2.5 -> 9.2 21 -> 1.1	Giảm	21.00 24.00			Đã giảm bị chặn lại trên mức 21.5, tuy nhiên chưa có tín hiệu lạc quan.	Tích lũy 18/06	24.5 +6.3%	TN hoạt động: 44,647 (+10.2% yoy). LNST cty mẹ: 10,824 (+14.4%)	2.4 -> 9.4
3 DXG margin 50%	HOSE Bất động sản	Mid cap MAY31:105.211M330	11.7	1N: +1.7% 1Thg: -2.5% Beta: 1.18	2.1 -> 5.7 13.5 -> 0.9 2 -> 17.1%	Sideway	10.50 13.00			Hỗ trợ tại vùng MA(100) 10.9 và hồi phục kỹ thuật với vùng cản 12-12.5	Tích lũy 18/06	13.5 +15.4%	Doanh thu: 5,516 (-5.1% yoy). LNST cty mẹ: 1,158 (-4.8%)	2.2 -> 5.2
4 FPT margin 50%	HOSE Phần mềm	Nhóm Tỷ USD MAY31:100.200B348	46.8	1N: +1.2% 1Thg: -3.9% Beta: 0.83	4.2 -> 11.2 18.8 -> 2.5 2 -> 4.3%	Sideway	45.00 48.50			Đi sideway nhưng vẫn duy trì tích cực trên nền hỗ trợ mạnh 45. Chưa xuất hiện tín hiệu tích cực.	Mua 18/06	55.5 +18.6%	Doanh thu: 32,483 (+17.2% yoy). LNST cty mẹ: 3,754 (+19.7%)	5.5 -> 8.5
5 GMD margin 50%	HOSE Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	Mid cap Thanh khoản: Trung bình	19.2	1N: +1.3% 1Thg: -8.2% Beta: 0.7	1.7 -> 11.2 20.2 -> 0.9 1 -> 5.2%	Giảm	18.50 20.50			Hỗ trợ tại vùng 18.5 và hồi phục kỹ thuật với vùng cản 19.5-20	Tích lũy 24/06	22.0 +14.9%	Doanh thu: 2,298 (-13% yoy). LNST cty mẹ: 393 (-24%)	1.2 -> 15.7
6 KDH margin 50%	HOSE Bất động sản	Large cap Thanh khoản: Trung bình	24.2	1N: +0.6% 1Thg: +3.4% Beta: 0.71	1.8 -> 13.1 14.8 -> 1.6 1.5 -> 6.2%	Tăng	23.00 24.50			Bị cản tại vùng MA(200), có thể sẽ tạm thời lưỡng lự tại vùng 23-24.5	Tích lũy 18/06	27.3 +13%	Doanh thu: 3,231 (+14.8% yoy). LNST cty mẹ: 1,254 (+37%)	2.3 -> 10.5
7 MBB margin 50%	HOSE Ngân hàng	Nhóm Tỷ USD MAY31:139.220.321	17.0	1N: +0.9% 1Thg: -5% Beta: 1.08	3.3 -> 5.1 17.4 -> 1 3 -> 17.6%	Giảm	16.60 18.00			Đi ngang vùng 17-18, dấu hiệu vẫn suy yếu.	Mua 18/06	21.2 +24.7%	TN hoạt động: 29,768 (+20.8% yoy). LNST cty mẹ: 9,189 (+17.5%)	3.6 -> 4.7
8 MWG margin 50%	HOSE Phân phối hàng chuyên dụng	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Cao	83.5	1N: +2.2% 1Thg: -3% Beta: 1.36	8.8 -> 9.5 29.5 -> 2.8 1.5 -> 1.8%	Giảm	79.00 88.00			GMất đi vùng hỗ trợ 82 và đang đã giảm nhẹ về vùng 79- 80.	Mua 18/06	131.0 +56.9%	Doanh thu: 114,595 (+12.2% yoy). LNST cty mẹ: 3,929 (+2.5%)	8.5 -> 9.9
9 NLG margin 50%	HOSE Bất động sản	Mid cap Thanh khoản: Cao	25.5	1N: +0.4% 1Thg: +4.9% Beta: 0.87	3.7 -> 6.9 20.7 -> 1.2 1 -> 3.9%	Sideway	24.00 26.00			Động lực tăng hạ nhiệt, đang tạm thời lưỡng lự tại vùng 24-25.5	Mua 18/06	31.5 +23.8%	Doanh thu: 1,982 (-22.2% yoy). LNST cty mẹ: 808 (-15.9%)	3.1 -> 8.2
10 PNJ margin 50%	HOSE Hàng cá nhân	Large cap MAY31:108.200.300	59.5	1N: +1.5% 1Thg: -6.6% Beta: 1.4	5.2 -> 11.4 22.1 -> 2.7 1.8 -> 3%	Sideway	56.00 62.00	Bán 25/06	MT: 56 (- 5.9%) Cắt lỗ: 63.1	Dao động trong vùng 56-61, xu hướng vẫn tạm yếu	Mua 18/06	73.0 +22.7%	Doanh thu: 15,410 (-9.4% yoy). LNST cty mẹ: 896 (-25%)	3.7 -> 16.2
11 REE margin 50%	HOSE Máy công nghiệp	Mid cap Thanh khoản: Trung bình	32.0	1N: +0.6% 1Thg: -0.2% Beta: 0.61	5 -> 6.4 32.7 -> 1 1.6 -> 5%	Sideway	29.00 33.00			Vượt vùng cản 31.5, có thể sẽ kiểm tra lại vùng kháng cự 32.5-33	Mua 18/06	38.3 +19.9%	Doanh thu: 4,971 (+1.7% yoy). LNST cty mẹ: 1,724 (+5.2%)	5.6 -> 5.7
12 TCB margin 50%	HOSE Ngân hàng	Nhóm Tỷ USD MAY31:100.241.347	20.3	1N: +2.3% 1Thg: -5.6% Beta: 1.11	3 -> 6.8 18.4 -> 1.1	Giảm	19.00 21.00			Phục hồi từ vùng gần 19 nhưng rủi ro vẫn đang tiềm ẩn ở vùng 20.5-21	Mua 23/06 (Cty #4)	25.7 +26.9%	TN hoạt động: 22,634 (+7.4% yoy). LNST cty mẹ: 10,853 (+7.7%)	3.1 -> 6.5
13 TPB margin 50%	HOSE Ngân hàng	Large cap Thanh khoản: Trung bình	20.9	1N: +1.5% 1Thg: -4.8% Beta: 0.08	3.8 -> 5.5 17 -> 1.2						Khả quan 01/06 (Cty #6)	24.7 +18.2%	TN hoạt động: n/a. LNST cty mẹ: n/a	
14 VPB margin 50%	HOSE Ngân hàng	Nhóm Tỷ USD MAY31:100.217B317	22.0	1N: +3.3% 1Thg: -10.2% Beta: 1.15	3.7 -> 5.9 18.3 -> 1.2	Sideway	20.00 23.00			Hồi phục kỹ thuật từ vùng 20.5 với vùng cản 22.5-23	Mua 18/06	28.0 +27.3%	TN hoạt động: 39,794 (+9.5% yoy). LNST cty mẹ: 9,164 (+10.9%)	3.8 -> 5.9

PHỤ LỤC

HTL

(Tổng số cổ phiếu: 15)

VNIndex +/-1Thg: -2.83%

Khuyến nghị Giao dịch (1)

Số lượng cp đạt điều kiện PTKT: 15

Thống kê xu hướng: Tăng 3 vs Giảm 4

Khuyến nghị: Mua 1 vs Bán 0

Khuyến nghị Đầu tư (15)

Thống kê khuyến nghị: tích cực 9 vs tiêu cực 0

CK	Phân ngành	Nhóm vốn hóa Thanh khoản	Thị giá 06/07	1N: +14.0- 1Thg: 4+11-	EPS -> P/E BV -> P/B DPS -> Yield	Xu hướng hiện tại	Hỗ trợ Kháng cự	Khuyến nghị	Kỳ vọng 2 tuần	Nhận định kỹ thuật	Khuyến nghị (ngày)	Mục tiêu 1Y	Dự phóng 2020F (đ.v: tỷ đồng)	EPS -> P/E (f)
1 ACB HNX margin 50%	Ngân hàng	Nhóm Tỷ USD MAY31:103.201B301	23.6	1N: +2.6% 1Thg: -6.3% Beta: 1.3	3.8 -> 6.3 17.7 -> 1.3	Giảm 07/07	22.00 25.00			Phục hồi từ vùng MA(100) 22.5 nhưng cần lưu ý vùng cản quanh 24.5	Tích lũy 18/06	25.0 +5.9%	TN hoạt động: 18,122 (+12.6% yoy). LNST cty mẹ: 6,872 (+14.3%)	4.1 -> 5.8
2 BSR UPCOM margin 50%	Sản xuất và Khai thác dầu khí	Large cap MAY31:119.200.300	7.0	1N: +0.3% 1Thg: -9.1% Beta: 2.63	0 -> n/a 10.2 -> 0.7 1 -> 14.3%	Sideway 06/07	6.50 8.00			Tạm thời lưỡng lự trong vùng 6.5-7.5, xu hướng chưa rõ	Nắm giữ 29/05 (Cty #8)	6.0 -14.3%	Doanh thu: 43,324 (-57.9% yoy). LNST cty mẹ: -1414	-0.5 -> n/a
3 BVH HOSE margin 50%	Bảo hiểm nhân thọ	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Trung bình	47.0	1N: +1.1% 1Thg: -5.5% Beta: 1.6	1.1 -> 41.7 26 -> 1.8 0.8 -> 1.7%	Giảm 03/07	44.00 49.50			Sideway trong vùng 44- 49, chưa có tín hiệu tích cực.	Mua 02/06 (Cty #6)	62.5 +33%	DTT KDBH: 38,396 (+15.3% yoy). LNST cty mẹ: 1,196 (+0.6%)	
4 DXG HOSE margin 50%	Bất động sản	Mid cap MAY31:105.211M330	11.7	1N: +1.7% 1Thg: -2.5% Beta: 1.18	2.1 -> 5.7 13.5 -> 0.9 2 -> 17.1%	Sideway 02/07	10.50 13.00			Hỗ trợ tại vùng MA(100) 10.9 và hồi phục kỹ thuật với vùng cản 12-12.5	Tích lũy 18/06	13.5 +15.4%	Doanh thu: 5,516 (-5.1% yoy). LNST cty mẹ: 1,158 (-4.8%)	2.2 -> 5.2
5 HDB HOSE margin 50%	Ngân hàng	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Cao	26.0	1N: 0% 1Thg: -5.5% Beta: 1.24	3.8 -> 6.9 20.4 -> 1.3	Giảm 01/07	23.50 27.00	Mua 01/07	MT: 26.5 (+1.9%) Cắt lỗ: 23.4	Giữ vững trên vùng hỗ trợ 24, đường ADX có tín hiệu tích cực cho sóng tăng nhẹ.	Tích lũy 18/06	31.0 +19.2%	TN hoạt động: 13,451 (+18.1% yoy). LNST cty mẹ: 4,201 (+16.6%)	4.3 -> 6
6 HPG HOSE margin 50%	Thép và sản phẩm thép	Nhóm Tỷ USD MAY31:135.207M310	27.6	1N: +0.4% 1Thg: +2% Beta: 1.01	2.9 -> 9.5 18.1 -> 1.5 2.5 -> 9.1%	Tăng 03/07	25.50 28.00			Sideway trên nền giá 26.5, tín hiệu tích cực khi RSI hướng lên cho thấy HPG có cơ hội vượt đỉnh cũ 28 và	Nắm giữ 18/06	27.3 -1.1%	Doanh thu: 79,893 (+25.5% yoy). LNST cty mẹ: 11,044 (+46.7%)	3.8 -> 7.3
7 HVN HOSE margin 50%	Hàng không	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Cao	26.0	1N: +0.4% 1Thg: -8% Beta: 1.06	-1 -> n/a 11 -> 2.4 0.8 -> 3.1%	Giảm 30/06	24.00 27.50			Có thể được hỗ trợ tại vùng 24 và phục hồi ngắn hạn với vùng cản 26- 27	K khuyến nghị 13/05 (Cty #3)	30.0 +15.4%	Doanh thu: 61,125 (-37.8% yoy). LNST cty mẹ: 1,009 (-57%)	0.8 -> 34.1
8 PHR HOSE margin 50%	Nhựa, cao su & sợi	Mid cap MAY31:100.212M345	52.7	1N: +0.2% 1Thg: -3.5% Beta: 1.13	4.2 -> 12.4 19.8 -> 2.7 4 -> 7.6%	Sideway 03/07	48.00 54.00			Chưa thể vượt ngưỡng 53, tín hiệu sideway vẫn duy trì. RSI tích cực dẫn nên cần lưu ý.	K khuyến nghị 19/06	47.5 -9.9%	Doanh thu: 2,088 (+27.4% yoy). LNST cty mẹ: 1,148 (+155.2%)	14 -> 3.8
9 PLX HOSE margin 50%	Sản xuất và Khai thác dầu khí	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Cao	46.4	1N: +1% 1Thg: -1.3% Beta: 0.84	1 -> 45 15.8 -> 2.9 2.2 -> 4.7%	Sideway 06/07	42.00 48.00			Tích cực trên vùng hỗ trợ 44, dấu hiệu tăng nhẹ dần xuất hiện.	Khả quan 21/05 (Cty #8)	51.1 +10.1%	Doanh thu: 135,629 (-28.5% yoy). LNST cty mẹ: 1,906 (-54.2%)	1.4 -> 32.9
10 SSI HOSE margin 50%	Môi giới chứng khoán	Mid cap MAY31:100.228.332	15.6	1N: +3% 1Thg: -0.6% Beta: 1.21	1.2 -> 13.4 15.3 -> 1 1 -> 6.4%	Sideway 07/07	13.80 16.30			Phục hồi từ vùng 14.5 nhưng rủi ro vẫn đang tiềm ẩn ở vùng 16-16.5	Nắm giữ 29/05 (Cty #8)	13.6 -12.8%	Doanh thu: 3,460. LNST cty mẹ: 849 (-6.6%)	1.4 -> 11
11 STB HOSE margin 50%	Ngân hàng	Large cap MAY31:101.204B303	11.6	1N: +5% 1Thg: +9.5% Beta: 1.25	1.3 -> 8.7 15.3 -> 0.8	Sideway 07/07	10.30 12.50			Hồi phục từ vùng cân bằng 11 và có thể kiểm tra lại vùng 12-12.5	Mua 05/06 (Cty #8)	15.4 +33.3%	TN hoạt động: 16,670 (+13.9% yoy). LNST cty mẹ: 2,979 (+21.4%)	1.4 -> 8.5
12 TCM HOSE margin 50%	Hàng May mặc	Small cap Thanh khoản: Trung bình	19.7	1N: +0.8% 1Thg: -1% Beta: 1.47	3.6 -> 5.5 24.5 -> 0.8 1 -> 5.1%	Tăng 29/06	18.00 21.00			Dấu hiệu suy yếu chưa rõ nhưng đang chịu áp lực kháng cự tại vùng 21	Tích lũy 18/06	22.0 +12%	Doanh thu: 3,189 (-12.5% yoy). LNST cty mẹ: 151 (-30%)	2.3 -> 8.4
13 VEA UPCOM margin 50%	Máy công nghiệp	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Trung bình	43.9	1N: +0.2% 1Thg: +2.9% Beta: 2.42	5.5 -> 8 21 -> 2.1 5.3 -> 12%	Sideway 06/07	38.00 47.00			Hồi phục kỹ thuật từ vùng 42 với vùng cản 45-47	Nắm giữ 23/06 (Cty #6)	48.3 +10.1%	Doanh thu: n/a. LNST cty mẹ: 6,633 (-8.9%)	
14 VHM HOSE margin 50%	Bất động sản	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Cao	80.8	1N: +3.9% 1Thg: +4.5% Beta: 1.4	7.7 -> 10.5 19.1 -> 4.2	Tăng 07/07	76.00 88.00			Vượt cản 79.5 và kiểm tra vùng MA(200) 80.8, tạm thời có thể dao động quanh đường này	Mua 09/06 (Cty #6)	113.0 +39.9%	Doanh thu: n/a. LNST cty mẹ: 29,200 (+34.3%)	
15 VRE HOSE margin 50%	Bất động sản	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Cao	27.1	1N: +2.3% 1Thg: -4.7% Beta: 1.65	1.2 -> 23 12.1 -> 2.2	Sideway 07/07	24.00 28.00			Hỗ trợ tại vùng 24.8 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 28- 29	Tích lũy 18/06	29.8 +10%	Doanh thu: 9,613 (+3.8% yoy). LNST cty mẹ: 2,769 (-2.9%)	1.2 -> 22.2

PHỤ LỤC

CN Cần Thơ 2

(Tổng số cổ phiếu: 15)

VNIndex +/-1Thg: -2.83%

Khuyến nghị Giao dịch (2)

Thông kê xu hướng: Tăng 2 vs Giảm 6

Khuyến nghị Đầu tư (8)

(Tổng số cổ phiếu: 15)				VNIndex +/-1Thg: -2.83%			Số lượng cp đạt điều kiện PTKT: 15				Khuyến nghị: Mua 1 vs Bán 1		Thống kê khuyến nghị: tích cực 7 vs tiêu cực 0		
CK	Phân ngành	Nhóm vốn hóa Thanh khoản	Thị giá 06/07	1N: 13+2- 1Thg: 3+12-	EPS -> P/E BV -> P/B DPS -> Yield	Xu hướng hiện tại	Hỗ trợ Kháng cự	Khuyến nghị	Kỳ vọng 2 tuần	Nhận định kỹ thuật	Khuyến nghị (ngày)	Mục tiêu 1Y	Dự phóng 2020F (đ.v: tỷ đồng)	EPS -> P/E (f)	
1 	UPCOM Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Trung bình	59.0	1N: -0.2% 1Thg: -7.6% Beta: 2.48	3.6 -> 16.3 17.2 -> 3.4	Giảm 02/07	57.00 66.00			Hỗ trợ gần vùng 57 nhưng động lực phục hồi tương đối nhẹ	Tích lũy 18/06	65.0 +10.2%	Doanh thu: 11,436 (-37.6% yoy). LNST Cty mẹ: 3,444 (-58%)	1.4 -> 41.4	
2 	HOSE Bảo hiểm nhân thọ margin 50%	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Trung bình	47.0	1N: +1.1% 1Thg: -5.5% Beta: 1.6	1.1 -> 41.7 26 -> 1.8 0.8 -> 1.7%	Giảm 03/07	44.00 49.50			Sideway trong vùng 44- 49, chưa có tín hiệu tích cực.	Mua 02/06 (Cty #6)	62.5 +33%	DTT KDBH: 38,396 (+15.3% yoy). LNST Cty mẹ: 1,196 (+0.6%)		
3 	HOSE Ngân hàng margin 50%	Nhóm Tỷ USD MAY31:100.229B323	23.1	1N: +3.4% 1Thg: -5.7% Beta: 1.07	2.5 -> 9.2 21 -> 1.1	Giảm 03/07	21.00 24.00			Đà giảm bị chặn lại trên mức 21.5, tuy nhiên chưa có tín hiệu lạc quan.	Tích lũy 18/06	24.5 +6.3%	TN hoạt động: 44,647 (+10.2% yoy). LNST Cty mẹ: 10,824 (+14.4%)	2.4 -> 9.4	
4 	HOSE Phần mềm margin 50%	Nhóm Tỷ USD MAY31:100.200B348	46.8	1N: +1.2% 1Thg: -3.9% Beta: 0.83	4.2 -> 11.2 18.8 -> 2.5 2 -> 4.3%	Sideway 03/07	45.00 48.50			Đi sideway nhưng vẫn duy trì tích cực trên nền hỗ trợ mạnh 45. Chưa xuất hiện tín hiệu tích cực.	Mua 18/06	55.5 +18.6%	Doanh thu: 32,483 (+17.2% yoy). LNST Cty mẹ: 3,754 (+19.7%)	5.5 -> 8.5	
5 	HOSE Nuôi trồng nông & hải sản	Mid cap Thanh khoản: Cao	18.7	1N: +0.3% 1Thg: +1.4% Beta: 0.79	-0.2 -> n/a 10.2 -> 1.8	Tăng 30/06	16.50 18.60			Vẫn đi trong xu hướng sideway.	Khả quan 08/05 (Cty #5)	18.9 +1.1%	Doanh thu: n/a. LNST Cty mẹ: 37		
6 	HOSE Nhựa, cao su & sợi	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Cao	11.9	1N: +2.1% 1Thg: -7.8% Beta: n/a	0.8 -> 14.3 11.7 -> 1 1.2 -> 10.1%	Giảm 03/07	11.00 13.00	Mua 03/07	MT: 12.5 (+5%) Cắt lỗ: 11.2	Hồi phục tích cực khi chạm ngưỡng hỗ trợ 11.1.					
7 	HOSE Thép và sản phẩm thép margin 50%	Nhóm Tỷ USD MAY31:135.207M310	27.6	1N: +0.4% 1Thg: +2% Beta: 1.01	2.9 -> 9.5 18.1 -> 1.5 2.5 -> 9.1%	Tăng 03/07	25.50 28.00			Sideway trên nền giá 26.5, tín hiệu tích cực khi RSI hướng lên cho thấy HPG có cơ hội vượt đỉnh cũ 28 và	Nắm giữ 18/06	27.3 -1.1%	Doanh thu: 79,893 (+25.5% yoy). LNST Cty mẹ: 11,044 (+46.7%)	3.8 -> 7.3	
8 	HNX Bất động sản margin 40%	Small cap Thanh khoản: Trung bình	18.4	1N: +0.5% 1Thg: -10.2% Beta: 1.03	1.2 -> 15.1 13.8 -> 1.3 4 -> 21.7%	Giảm 29/06	16.00 18.50			Bị cân tại vùng cân bằng, có thể sẽ điều chỉnh ngắn hạn					
9 	HNX Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác	Mid cap Thanh khoản: Trung bình	16.6	1N: +1.2% 1Thg: -0.6% Beta: 0.19	1.6 -> 10.7 16.6 -> 1 2.6 -> 15.6%										
10 	HOSE Hàng cá nhân margin 50%	Large cap MAY31:108.200.300	59.5	1N: +1.5% 1Thg: -6.6% Beta: 1.4	5.2 -> 11.4 22.1 -> 2.7 1.8 -> 3%	Sideway 07/07	56.00 62.00	Bán 25/06	MT: 56 (- 5.9%) Cắt lỗ: 63.1	Dao động trong vùng 56-61, xu hướng vẫn tạm yếu	Mua 18/06	73.0 +22.7%	Doanh thu: 15,410 (-9.4% yoy). LNST Cty mẹ: 896 (-25%)	3.7 -> 16.2	
11 	HOSE Vận tải hành khách & Du lịch	Small cap Thanh khoản: Trung bình	10.4	1N: +1% 1Thg: -3.7% Beta: 1.14	1.4 -> 7.6 14.5 -> 0.7 2 -> 19.2%	Giảm 29/06	9.00 10.50			Vẫn đang đi trong xu hướng giảm trung hạn.					
12 	HOSE Ngân hàng margin 50%	Large cap Thanh khoản: Trung bình	20.9	1N: +1.5% 1Thg: -4.8% Beta: 0.08	3.8 -> 5.5 17 -> 1.2						Khả quan 01/06 (Cty #6)	24.7 +18.2%	TN hoạt động: n/a. LNST Cty mẹ: n/a		
13 	HOSE Môi giới chứng khoán	Small cap Thanh khoản: Trung bình	9.6	1N: +1.1% 1Thg: -5% Beta: n/a	0.6 -> 15 11.4 -> 0.8	Sideway 29/06	7.50 9.80			Có nhịp hồi và xu hướng hồi phục yếu. Có thể chạm mức 9.5.					
14 	UPCOM Thực phẩm	Mid cap MAY31:128.200.300	15.7	1N: +1.6% 1Thg: +12.7% Beta: 0.08	2 -> 7.8 17.8 -> 0.9										
15 	HOSE Bất động sản	Small cap MAY31:143.200.300	6.7	1N: -0.6% 1Thg: -21.6% Beta: 0.63	0.4 -> 15.5 19.5 -> 0.3										

PHỤ LỤC

CN Cần Thơ 1

(Tổng số cổ phiếu: 15)

VNIndex +/-1Thg: -2.83%

Khuyến nghị Giao dịch (1)

Số lượng cp đạt điều kiện PTKT: 15

Thống kê xu hướng: Tăng 1 vs Giảm 6

Khuyến nghị: Mua 1 vs Bán 0

Khuyến nghị Đầu tư (13)

Thống kê khuyến nghị: tích cực 10 vs tiêu cực 1

CK	Phân ngành	Nhóm vốn hóa Thanh khoản	Thị giá 06/07	1N: 11+1- 1Thg: 2+13-	EPS -> P/E BV -> P/B DPS -> Yield	Xu hướng hiện tại	Hỗ trợ Kháng cự	Khuyến nghị	Kỳ vọng 2 tuần	Nhận định kỹ thuật	Khuyến nghị (ngày)	Mục tiêu 1Y	Dự phóng 2020F (đ.v: tỷ đồng)	EPS -> P/E (f)
1 CTI HOSE margin 40%	Xây dựng	Small cap Thanh khoản: Trung bình	14.7	1N: 0% 1Thg: -18.2%	1.3 -> 11.7 22.8 -> 0.6 Beta: -0.01 2.4 -> 16.3%	Giảm 29/06	13.00 17.00			Vẫn đang trong quá trình giảm giá chưa kết thúc.				
2 DPM HOSE margin 50%	Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác	Mid cap MAY31:100.209M319	14.6	1N: +1.4% 1Thg: -2%	1.1 -> 13.2 20.7 -> 0.7 Beta: 0.58 1.7 -> 11.7%	Giảm 06/07	13.50 15.50			Sideway trong phạm vi 13.7- 14.7 và chưa xác định rõ xu hướng.	Năm giữ 23/06	14.9 +2.7%	Doanh thu: 8,196 (+6.7% yoy). LNST cty mẹ: 612 (+62%)	
3 DRC HOSE margin 50%	Lốp xe	Mid cap MAY31:100.244M300	18.6	1N: 0% 1Thg: -6.1%	2.3 -> 8.1 14.1 -> 1.3 Beta: 0.96 1 -> 5.4%	Sideway 06/07	17.00 20.00			Phục hồi kỹ thuật nhưng vẫn cần lưu ý rủi ro tại vùng cản 19.5	Tích lũy 18/06	21.4 +15.4%	Doanh thu: 3,502 (-9.2% yoy). LNST cty mẹ: 261 (+4.2%)	2 -> 9.1
4 HCM HOSE margin 50%	Môi giới chứng khoán	Mid cap Thanh khoản: Cao	19.5	1N: +2.6% 1Thg: -2.5%	1.5 -> 13.2 14.4 -> 1.4 Beta: 1.59 1.9 -> 9.7%	Sideway 07/07	17.00 21.00			Phục hồi từ vùng 18 nhưng rủi ro vẫn đang tiềm ẩn ở vùng 20.5-21				
5 MBB HOSE margin 50%	Ngân hàng	Nhóm Tỷ USD MAY31:139.220.321	17.0	1N: +0.9% 1Thg: -5%	3.3 -> 5.1 17.4 -> 1 Beta: 1.08 3 -> 17.6%	Giảm 03/07	16.60 18.00			Đi ngang vùng 17-18, dấu hiệu vẫn suy yếu.	Mua 18/06	21.2 +24.7%	TN hoạt động: 29,768 (+20.8% yoy). LNST cty mẹ: 9,189 (+17.5%)	3.6 -> 4.7
6 MSN HOSE margin 40%	Thực phẩm	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Cao	57.6	1N: +0.7% 1Thg: -8.6%	4 -> 14.6 36.3 -> 1.6 Beta: 0.62 1 -> 1.7%	Giảm 01/07	53.00 59.00	Mua 01/07	MT: 60 (+4.2%) Cắt lỗ: 50	kKhông giữ được vùng 55 và tiếp tục đà rơi về mức 53. Tại đây tín hiệu RSI vào quá bán.	Giảm 22/06 (Cty #4)	51.0 -11.5%	Doanh thu: 80,485 (+115.5% yoy). LNST cty mẹ: 1,373 (-75.3%)	1.2 -> 49
7 NLG HOSE margin 50%	Bất động sản	Mid cap Thanh khoản: Cao	25.5	1N: +0.4% 1Thg: +4.9%	3.7 -> 6.9 20.7 -> 1.2 Beta: 0.87 1 -> 3.9%	Sideway 29/06	24.00 26.00			Động lực tăng hạ nhiệt, đang tạm thời lưỡng lự tại vùng 24-25.5	Mua 18/06	31.5 +23.8%	Doanh thu: 1,982 (-22.2% yoy). LNST cty mẹ: 808 (-15.9%)	3.1 -> 8.2
8 PC1 HOSE margin 50%	Xây dựng	Mid cap Thanh khoản: Trung bình	17.0	1N: -0.6% 1Thg: -6.1%	2.3 -> 7.5 22.1 -> 0.8 Beta: 1.32 1.5 -> 8.8%	Sideway 30/06	16.00 18.20			Chạm hỗ trợ mạnh 16 và dừng lại. Hiện tại vẫn chưa có xu hướng rõ ràng.	Mua 19/06	29.9 +75.9%	Doanh thu: 6,631 (+13.4% yoy). LNST cty mẹ: 412 (+15.2%)	2.3 -> 7.3
9 PLX HOSE margin 50%	Sản xuất và Khai thác dầu khí	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Cao	46.4	1N: +1% 1Thg: -1.3%	1 -> 45 15.8 -> 2.9 Beta: 0.84 2.2 -> 4.7%	Sideway 06/07	42.00 48.00			Tích cực trên vùng hỗ trợ 44, dấu hiệu tăng nhẹ dần xuất hiện.	Khả quan 21/05 (Cty #8)	51.1 +10.1%	Doanh thu: 135,629 (-28.5% yoy). LNST cty mẹ: 1,906 (-54.2%)	1.4 -> 32.9
10 POW HOSE margin 50%	Sản xuất & Phân phối Điện	Large cap MAY31:100.218B305	10.0	1N: +3.3% 1Thg: -5.3%	0.9 -> 11.4 11.7 -> 0.9 Beta: 1.06 0.6 -> 6%	Giảm 07/07	9.50 10.80			Tạo tín hiệu hồi phục từ vùng 9.5, có thể hồi phục kỹ thuật với vùng cản 10.5-10.8	Mua 18/06	15.3 +53.2%	Doanh thu: 40,700 (+15.1% yoy). LNST cty mẹ: 3,064 (+22.1%)	1.3 -> 7.7
11 PVD HOSE margin 40%	Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	Mid cap MAY31:100.216M325	10.2	1N: 0% 1Thg: -10.1%	0.7 -> 14.3 33.1 -> 0.3 Beta: 1.66	Giảm 29/06	10.00 11.40			Đang trong nhịp sideway 10.3-11. RSI có tín hiệu tích cực nhẹ.	Mua 18/06	16.5 +61.8%	Doanh thu: 5,792 (+32.6% yoy). LNST cty mẹ: 213 (+15.5%)	0.5 -> 20.2
12 PVS HNX margin 40%	Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	Mid cap MAY31:100.214M324	12.4	1N: +2.5% 1Thg: -7.5%	1 -> 12.5 25.6 -> 0.5 Beta: 1.77 1.7 -> 13.7%	Sideway 06/07	10.80 13.00			Duy trì sideway trong vùng 12-13 và chưa có tín hiệu tích cực.	Mua 18/06	15.7 +26.6%	Doanh thu: 20,573 (+21.2% yoy). LNST cty mẹ: 968 (+14%)	2 -> 6.2
13 SSI HOSE margin 50%	Môi giới chứng khoán	Mid cap MAY31:100.228.332	15.6	1N: +3% 1Thg: -0.6%	1.2 -> 13.4 15.3 -> 1 Beta: 1.21 1 -> 6.4%	Sideway 07/07	13.80 16.30			Phục hồi từ vùng 14.5 nhưng rủi ro vẫn đang tiềm ẩn ở vùng 16-16.5	Năm giữ 29/05 (Cty #8)	13.6 -12.8%	Doanh thu: 3,460. LNST cty mẹ: 849 (-6.6%)	1.4 -> 11
14 VHM HOSE margin 50%	Bất động sản	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Cao	80.8	1N: +3.9% 1Thg: +4.5%	7.7 -> 10.5 19.1 -> 4.2 Beta: 1.4	Tăng 07/07	76.00 88.00			Vượt cản 79.5 và kiểm tra vùng MA(200) 80.8, tạm thời có thể dao động quanh đường này	Mua 09/06 (Cty #6)	113.0 +39.9%	Doanh thu: n/a. LNST cty mẹ: 29,200 (+34.3%)	
15 VRE HOSE margin 50%	Bất động sản	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Cao	27.1	1N: +2.3% 1Thg: -4.7%	1.2 -> 23 12.1 -> 2.2 Beta: 1.65	Sideway 07/07	24.00 28.00			Hỗ trợ tại vùng 24.8 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 28-29	Tích lũy 18/06	29.8 +10%	Doanh thu: 9,613 (+3.8% yoy). LNST cty mẹ: 2,769 (-2.9%)	1.2 -> 22.2

Technical Summary of the group: Coverage

Market prices vs Investment Target prices

■ Target ■ Market Price

FOR THE INSTITUTIONAL BROKERAGE

Total technical guidelines (updated in 7 latest days): 37

Buy: 0

Positive: 4

Sideway: 15

Negative: 18

Sell: 0

Total investment recommendations: 54

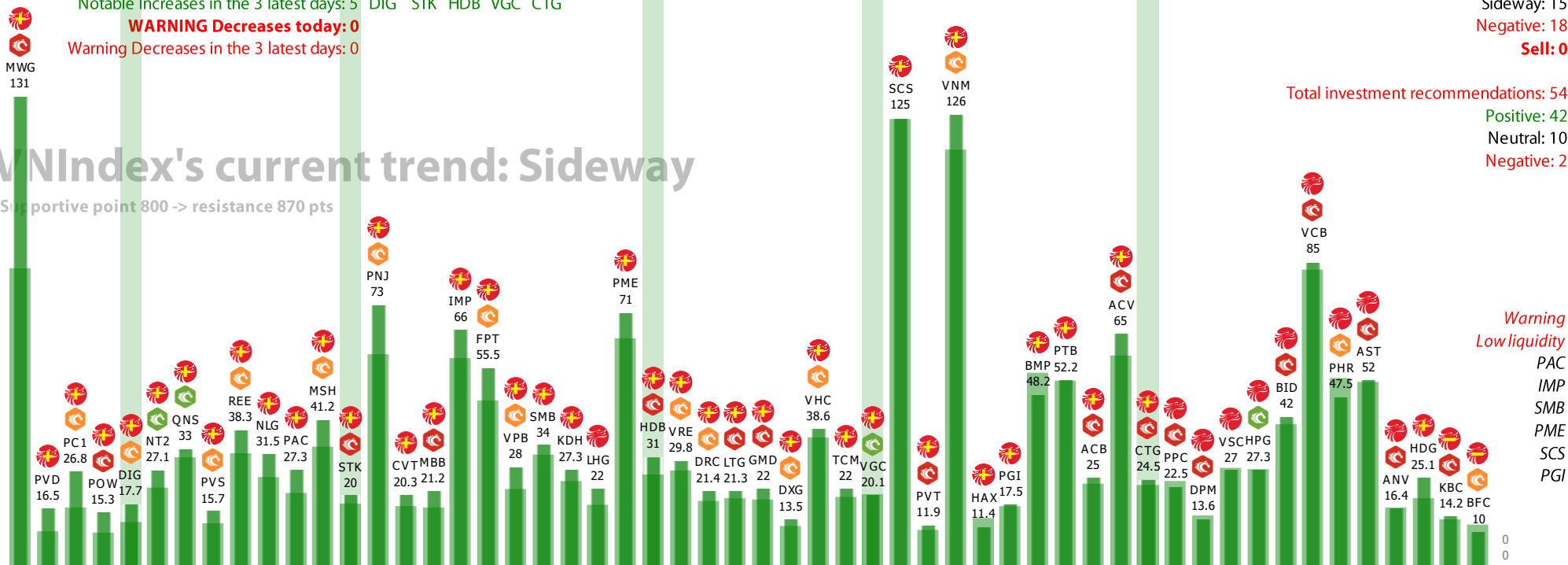
Positive: 42

Neutral: 10

Negative: 2

Notable INcreases TODAY: 1 CTG
Notable INcreases in the 3 latest days: 5 DIG STK HDB VGC CTG
WARNING Decreases today: 0
Warning Decreases in the 3 latest days: 0

VNIndex's current trend: Sideway
Supportive point 800 -> resistance 870 pts



Warning

Low liquidity

PAC

IMP

SMB

PME

SCS

PGI

Shares are vibrating close to resistance level: 2 DIG NT2

Shares are getting close to supportive pts: 0

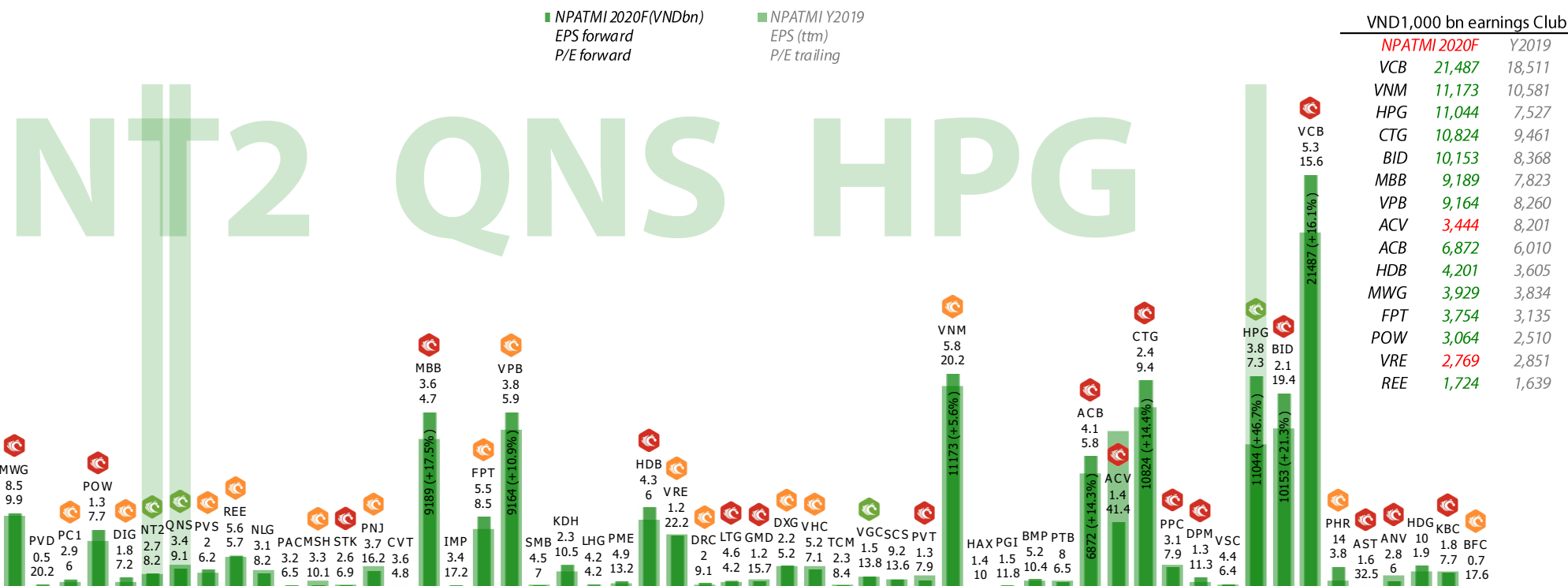
The coverage updated to Jun.18

Trading results updated to Jul.06

Technical recommendations updated to Jul.07

Forecasts for the group: Coverage

FOR THE INSTITUTIONAL BROKERAGE



PHỤ LỤC

Technical Summary of the group: Biggest Marketcap

Market prices vs Investment Target prices

■ Target ■ Market Price

Notable INcreases TODAY: 3 VHM CTG STB

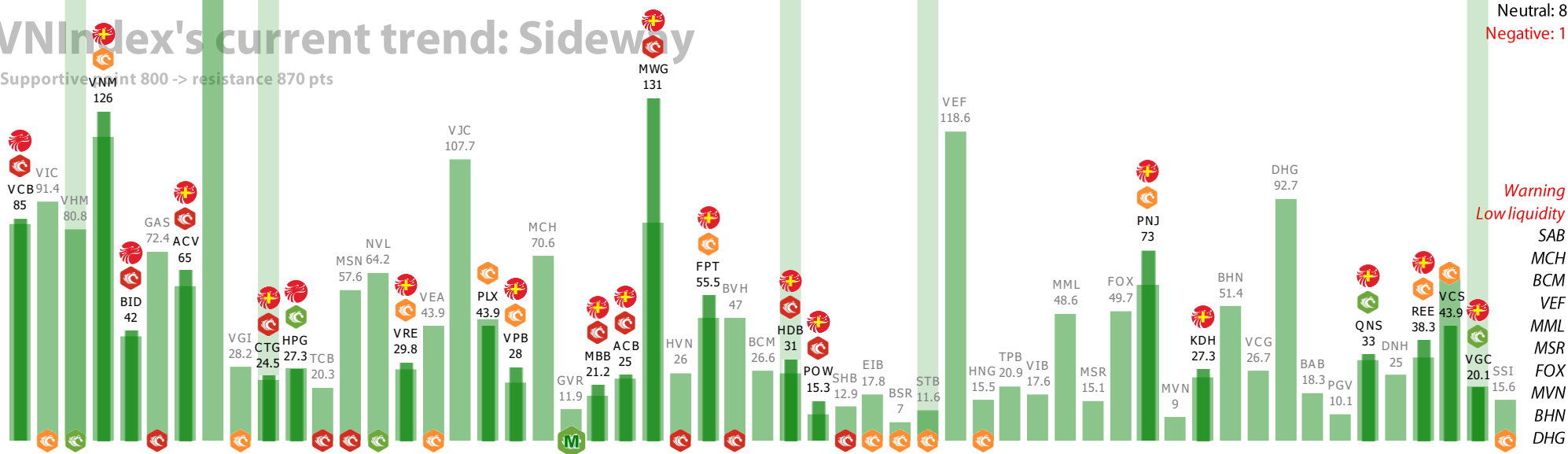
Notable Increases in the 3 latest days: 7 VHM CTG HDB STB VGC HPX CTD

WARNING Decreases today: 0

Warning Decreases in the 3 latest days: 0

VNIndex's current trend: Sideway

Supportive point 800 -> resistance 870 pts



Shares are vibrating close to resistance level: 2 NVL NT2

Shares are getting close to supportive pts: 1 OIL

FOR THE INSTITUTIONAL BROKERAGE

Total technical guidelines (updated in 7 latest days): 59

Buy: 1 (GVR)

Positive: 8

Sideway: 25

Negative: 25

Sell: 0

Total investment recommendations: 34

Positive: 25

Neutral: 8

Negative: 1

Warning

Low liquidity

SAB

MCH

BCM

VEF

MML

MSR

FOX

MVN

BHN

DHG

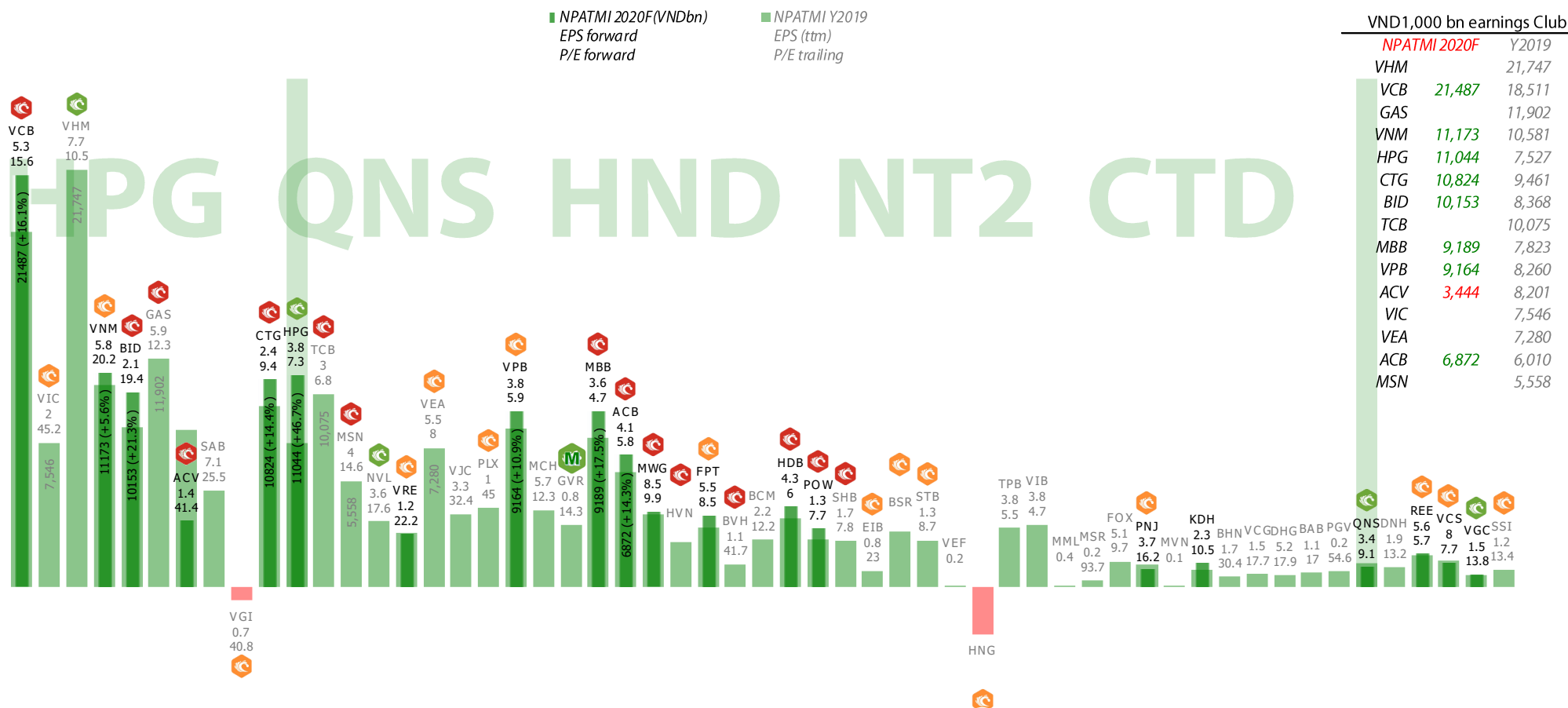
Trading results updated to Jul.06

Technical recommendations updated to Jul.07

PHỤ LỤC

Forecasts for the group: Biggest Marketcap

FOR THE INSTITUTIONAL BROKERAGE



HỆ THỐNG ICONS

Mục đích: giúp người đọc dễ dàng nắm được các yếu tố quan trọng liên quan đến chỉ số, nhóm ngành hay bất kỳ cổ phiếu cụ thể. Biết được cổ phiếu đang được khuyến nghị mua hay bán, đầu tư hay lướt sóng mà không cần phải tra cứu các bảng khuyến nghị đầu tư hay PTKT. Giúp tiết kiệm không gian đăng tải số liệu liên quan.

1. **Quy mô vốn hóa:** các mã có vốn hóa lớn (large cap) có Giá trị thị trường từ 500 tr.USD trở lên sẽ hiển thị icons, đi kèm với biến động giá trong ngày gần nhất.

	Tăng giá	Đứng giá	Giảm giá
Nhóm vốn hóa 1 tỷ USD trở lên			
Large cap (500 tr.USD trở lên)			

2. **Thanh khoản:** tính theo khối lượng khớp lệnh bình quân 1 tháng gần nhất:

Cao (từ 500.000 cp/ phiên)	Trung bình (từ 50.000 cp/ phiên)	Thấp (dưới 50.000 cp/ phiên)
		

3. **Dòng tiền 5 phiên:** là tổng giá trị giao dịch trong 5 phiên gần nhất, trong đó giá trị mỗi ngày được lấy dấu vào (+) hoặc ra (-) theo biến động giá cổ phiếu so với ngày liền trước.

	Đảo chiều	Tăng	Giảm
Dòng tiền vào (Tổng giá trị 5 phiên là dương)			
Dòng tiền ra (Tổng giá trị 5 phiên là âm)			

4. **Xu hướng ngắn hạn:** là nhận định của nhóm PTKT – TVCN về diễn biến giá cổ phiếu trong ngắn hạn, bao gồm:

Tích cực	Trung lập	Tiêu cực
		
Mua	Bán	
		

5. **Khuyến nghị Mua – Bán theo PTKT:**

6. **Khuyến nghị đầu tư:** được phân thành các nhóm tích cực (mua, thêm, khả quan, tích lũy...), trung lập (nắm giữ) hay tiêu cực (giảm, kém khả quan, bán). Bao gồm:

	Tích cực	Trung lập	Tiêu cực
Rồng Việt			
Một số công ty CK khác			

HỘI SỞ TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du
P. Bến Thành, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh

☎ +84 8 6299 2006
☎ +84 8 6299 7986
✉ info@vdsc.com.vn
🌐 www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

2C Thái Phiên, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

☎ +84 4 6288 2006
☎ +84 4 6288 2008
✉ info@vdsc.com.vn
🌐 www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH NHA TRANG

50 Bis Yersin, TP. Nha Trang, Khánh Hòa

☎ +84 058 3820 006
☎ +84 058 3820 008
✉ info@vdsc.com.vn
🌐 www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH CẦN THƠ

95-97-99 Võ Văn Tấn, P. Tân An,
Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

☎ +84 0710 381 7578
☎ +84 0710 381 8387
✉ info@vdsc.com.vn
🌐 www.vdsc.com.vn



Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay

quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**